Johnson
DS 531
D642 t

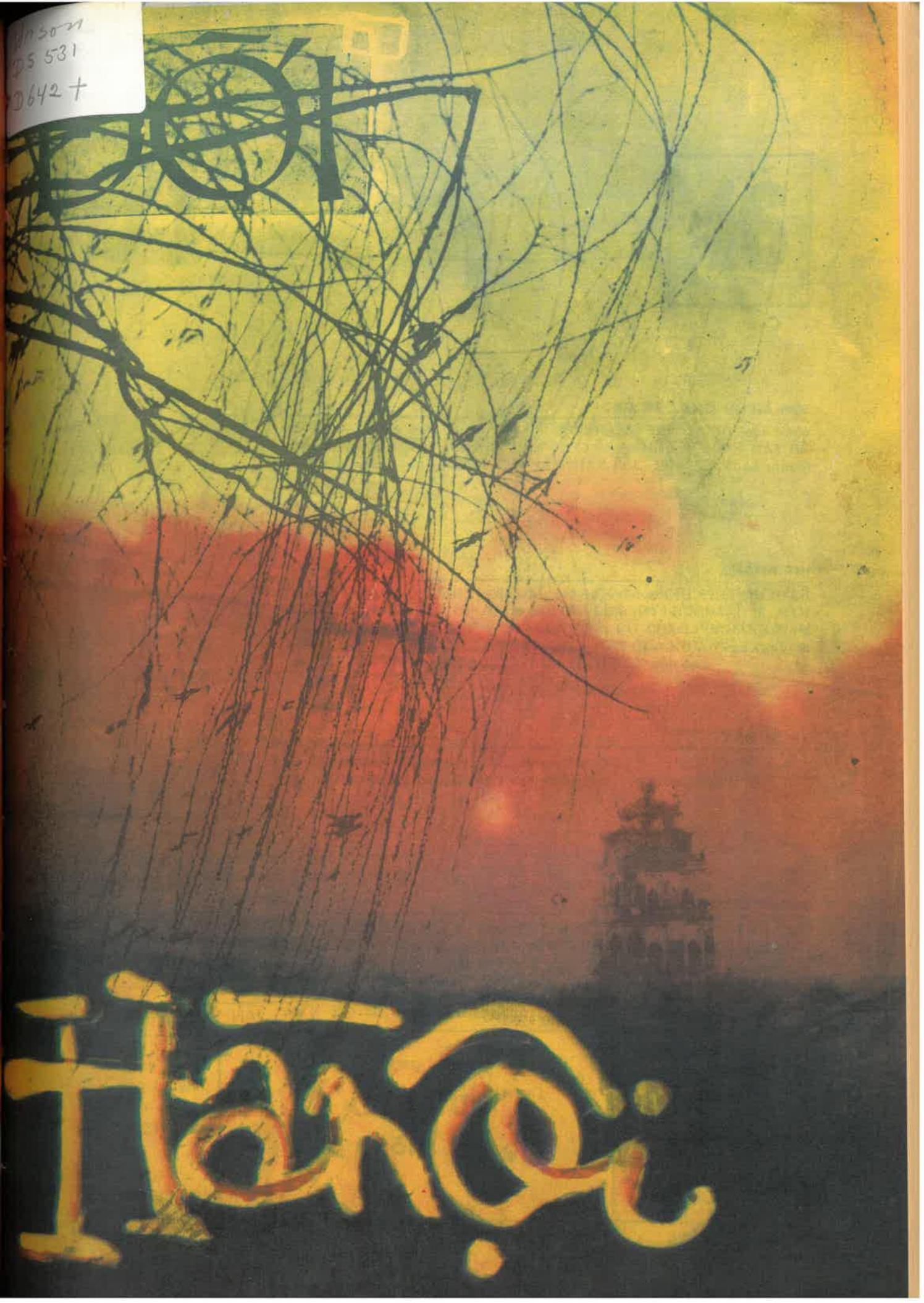

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

ĐỜI

46

PHÁT HÀNH MỖI SÁNG THỨ NĂM TRONG TUẦN

1 — CHỦ ĐỀ : NHỚ VỀ HÀ NỘI

● NHỚ VỀ HÀ NỘI của đời ● HÀ NỘI THÀNH PHỐ XA XÔI của thiện căn ● HÀ NỘI MỘT ÁNH LỬA ĐÃ TẮT của maithảo ● BÓNG MÁT HÀ NỘI của uyênthao ● MƯỜI LĂM NĂM MIỀN BẮC (1955-1970) của kimnhật

2 — CHÁNH TRỊ

● HÀ NỘI 1954, SAIGON 1970, của lýđạinguyên ● GHI CHÉP BÊN LỀ CUỘC NÓI CHUYỆN.., của đời ● NÓI CHUYỆN VỚI LIÊN DANH 16 : NAM BẮC TRUNG của đời ● TUYÊN NGÔN ỨNG CỬ CỦA LIÊN DANH NAM BẮC TRUNG ● HỒI KÝ CỦA MỘT NGƯỜI BIẾT QUÁ NHIỀU của vănbình ● NHỮNG TIÊN TRI LẠ LÙNG CỦA BÀ DIXON của đời

3 — VĂN NGHỆ

● RUỒI XANH truyện dài của nguyễnthụylong
● BƯỚM VƯỢT NGỤC của Henri Charrière — phanhuychiêm dịch

4 — CÁC MỤC THƯỜNG XUYÊN

● NÓI VỚI ĐẦU GỐI ● THƠ ĐỜI ● SINH TỬ PHÙ ● ĐỜI LÀ THẾ ● TRANG THƠ ● NGƯỢC ĐỜI ● ĐỜI GÒ GHÈ ● TÍNH SỐ ĐỜI.

ĐỜI ● NĂM THỨ HAI ● SỐ 46 ● TUẦN LỄ TỪ 20-8-1970 ĐẾN 27-8-1970

Tòa soạn
143-145 Công Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323
▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập
CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 40đ

Giao dịch quảng cáo
Hỏi ông Linh
143-145 Công Quỳnh
SAIGON

Bài gởi báo đời miễn gởi cho báo khác và ngược lại. Nhà báo không trả lại bản thảo

đấu tranh cho đời

NHỚ VỀ HÀ NỘI

Cách đây hai năm, tuần báo Sống đã thực hiện một số đặc biệt lấy Hà Nội làm chủ đề, Chu Tử có viết một bài giới thiệu số đặc biệt này như sau :

NƯỚC CÒN CAU MẶT VỚI TANG THƯƠNG

Số đặc biệt về Hà Nội của tuần báo Sống không có dụng ý lên án chế độ Hà Nội. Tham vọng duy nhất của những ngòi bút đóng góp vào số báo này là gợi lên vài hình ảnh trung thực của Hà Nội xưa và nay cùng những khía cạnh về mọi sinh hoạt vật chất, tinh thần của Hà Nội...

Viết về Hà Nội, chúng ta mang cái tâm trạng của nữ sĩ Thanh Quan trong « Thăng Long thành hoài cổ » :

Lối xưa xe ngựa hồn thu thảo.
Nền cũ lâu đài bóng tịch dương

Vì Hà nội nay không còn là Hà nội của 20 năm về trước. Tâm tư người Hà Nội với chế độ vô sản chuyên chính không còn là người Hà nội hào hoa phóng túng của đất ngàn năm văn vật : Người Hà Nội lúc này muốn thở dài cũng phải nhìn trước ngó sau, muốn khóc không dám khóc thành tiếng, muốn cười không dám cười to, thèm một tô phở, không được ăn, không dám ăn...

Sứ mệnh giải phóng Hà nội đáng nhẽ là sứ mệnh của chúng ta, những người tự do, nhưng vì ươn hèn, vì ích kỷ, sợ đọa, vì những điều kiện bên ngoài, bên trong, chúng ta đành phụ lòng những đồng bào đang sống trong Thiên Đàng Cộng Sản, nhưng vẫn mòn con mắt hướng về phía Tự Do.

Chúng ta chỉ còn biết mượn trang báo, nói dùm đồng bào, cái tâm tư u uất của những ai đang bị đầy đọa trong một Thiên Đàng mà họ không ao ước. Âu cũng là một hình thức «giải phóng», hình thức duy nhất hợp với khả năng người cầm bút.

Riêng kẻ viết những giòng này có một «tâm sự» cần trình bày, một tâm sự riêng nhưng cũng là tâm sự chung của mọi người :

Kẻ viết bài này có một mẹ già. Một người mẹ quê mùa, hủ lậu, học ba năm Bình dân học vụ vẫn không nhận diện nổi chữ A. Một người mẹ cần cù, đảm đang như tất cả các bà mẹ Việt Nam. Tôi nhớ có lần mẹ tôi đưa tôi về thăm «ngoại» cách làng tôi 4 cây số. Đi bộ

(Xem tiếp trang 47)

CHỦ ĐỀ
ĐỜI SỐ 47 :
SÔNG HƯƠNG NÚI NGỰ

Nhớ gì

Có nhiều người, rất nhiều người xưa kia và cả bây giờ nữa vẫn sống trong niềm kiêu hãnh là đã sinh trưởng hay ít ra cũng đã được trọ học hoặc được sống nhiều năm tháng ở Hà nội. Thật ra, một thái độ như vậy kể cũng hơi dị hợm nhưng xét cho cùng thì cũng chẳng đến nỗi quá đáng. Cho rằng có chính gốc là người Hà nội mới có thể thấm được hết cái chiều thanh vẻ lịch của Hà nội. Có đã từng sống ở Hà nội mới hiểu được thế nào là một nếp sống tuy đầy ồn ào náo hoạt những vẫn chứa đựng những cái tao nhã phong lưu, nghèo đến kiết xác nhưng phong thái vẫn ra vẻ kiêu sa. Hà nội, nơi tập trung những cái mâu thuẫn nhau, những cái đối nghịch nhau. Hà nội cũng là nơi gom góp những « cái nhất », xấu cũng như tốt. Ăn cắp giỏi nhất, lừa bịp giỏi nhất, đánh đĩ giỏi nhất cho chí những chuyện như làm văn học nghệ thuật, ăn uống, thời trang nhất nhất cái gì cũng đều nhất cả. Muốn con cái đỗ đạt nên danh nên giá rạng rỡ tông môn phải cố sao gửi lên Hà nội học mới được. Muốn chơi cho thỏa chí, cho lệch đất nghiêng trời ? Khó gì đâu cứ vác tiền lên Hà nội. Chạy phẩm hàm, mua công danh có lẽ không có con đường nào ngắn hơn, nhanh hơn, tốt hơn là con đường lên Hà nội. Hà nội ngàn vạn người, Hà Nội muôn mặt. Đều cáng, xổ xiên, phong lưu, quyền thế, đạo đức đủ cả. Bao nhiêu tinh hoa, bao nhiêu trau chuốt dồn hết về đây, ngưng tụ cả ở đây. Và những cọ sát, những va chạm hàng ngày trách sao không làm cho người ta mở mắt ra, người ta khôn ra. Như vậy đấy. Con người sống ở đất ngàn năm văn vật phải khác với con người sống ở những nơi không phải là đất ngàn năm văn vật. Dĩ nhiên.

Tôi không có diễm phúc được sinh ra ở Hà nội. Lại cũng chẳng bao giờ được học ở Hà hội. Quê tôi là một miền quê mùa thô lậu, một miền ở dưới tận đít của tất cả những tỉnh miền Bắc. Dân chúng thì dùng thứ ngôn ngữ thường đàm kiểu «con tâu tẳng» «tong nàng lày có mình tôi nà lói thôi hơn cả» nên đi tới đâu ai cũng nhận ra ngay. Dân Công giáo ở đây mỗi người cứ thấy đeo toòng teng trước ngực và

HÀ NỘI, thành phố xa xôi...

Ngàn năm dấu cũ soi kim cổ
Cảnh đấy, người đây luống đoạn trường
Bà Huyện THANH QUAN

● *THIỆN CĂN*

sau lưng một miếng nỉ đen hình chữ nhật bằng ba đầu ngón tay, giữa có thêu hình trái tim chung quanh chạy hoa lá bằng chỉ màu. Giây đeo cũng bằng loại giây vải đen, giống giây giầy. Họ gọi là bộ áo Đức Bà. Như kiểu trẻ con bên lương đeo bùa vậy. Những bộ áo này vì không được giặt nên mồ hôi, ghét thấm lâu ngày tỏa mùi chua mốc. Có nhiều « bộ » quăn tít lại như góc cuốn em tập đánh vần của đứa bé đang học bập bẹ. Và mỗi khi ăn cơm hay ăn bánh gì họ không bao giờ quên dùng tay phải làm dấu thánh giá trên trán, trên ngực và hai vai. Họ còn có thói quen kêu tên cực trọng « Giêsu Maria lạy Chúa tôi » mỗi khi mở đầu câu chuyện hay khi bị sửng sốt vì lỡ tay đánh vỡ một cái bát hay trông thấy đứa nhỏ trượt chân ngã ngoài sân.

Mỗi lần có chuyến xe hàng buổi chiều đổ khách xuống là lũ trẻ con bụng ỏng, đầu to, chân tay khẳng khiu lại túm bâu bên cạnh những người lạ mặt ăn mặc lịch sự và khi họ đi tới đâu là rều rều theo đuổi tới đó. Nhà nào có người quen từ Hà nội tới thăm hay có quà Hà nội gửi về cho thì cả là một hân hạnh lớn, khoe ầm ĩ khắp xóm. Còn người nào có việc ra Hà nội lúc trở về kể chuyện lại thì ai cũng vểnh tai nghe kỹ và cho nơi đó như miền tiên cảnh, miền của những người giàu sang quyền quý.

Tôi ra đời ở một miền quê như vậy. Trước ngày Cách mạng tháng 8-1945 tôi chưa hề biết Hà nội mặt mũi ra sao cả. Hà nội đối với tôi quả là một thành phố rất xa và rất lạ. Vả lại hồi đó tôi cũng còn nhỏ. Có lẽ phải nói như thế này mới đúng : tôi đã biết Hà nội, biết qua sách báo. Hai chữ Hà nội mà tôi hay gặp thời đó là hai chữ viết liền nhau, không đánh dấu huyền trên chữ a, dấu mũ và dấu nặng trên và dưới chữ o nhưng đặc biệt trên chữ i lại có hai chấm thay vì có một. Đối với tôi kiểu viết này cũng lạ như thành phố đã mang tên nó. Về sau tôi mới vỡ lẽ ra rằng người ta đã viết theo i tréma của Pháp.

Học địa dư tôi biết Hà nội là thủ đô của Việt Nam. Nhưng cái biết này mới khô khan làm sao ! Rồi những câu : «Xưa kia về thời quốc triều ta, thành Hà nội cũng đã là kinh đô nước Nam rồi..» trong Quốc văn giáo khoa thư lớp dự bị cũng góp cho bộ óc non nớt của tôi có thêm được một vài ấn tượng về thủ đô Việt Nam.

Qua nẻo của sách báo, Hà nội đã xâm nhập tâm hồn tôi, với hồ Hoàn Kiếm, với đền Ngọc Sơn, với 5 cửa ô, với 36 phố phường :

Hàng Bồ, hàng Bạc, hàng Gai,
Hàng Buồm, hàng Thiếc, hàng Hài, hàng Khay,
Mã vĩ, hàng Điếu , hàng Giầy,
Hàng Lờ, hàng Cót, hàng Mây, hàng Đàn...

Hà nội còn có cả Bà Huyện Thanh Quan hoài cổ, có Hồ xuân Hương mỉa mai Sầm nghi Đống, có Quang Trung lấy xác quân Thanh xây gò Đống Đa, có cả những anh hùng dân tộc Nguyễn tri Phương, Hoàng Diệu một sống một chết với thành, gương chính khí còn vẳng vặc dọi cao như nhật nguyệt :

Thử thành quách, thử nhân dân, bách chiến sơn hà dư xích địa,
Vi nhật tinh, vi hà nhạc, thập niên tâm sự cộng thanh thiên.

▶

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Này thành quách, này nhân dân, trăm trận núi sông còn dư tấc đất.

Làm nhật tinh, làm hà nhạc, mười năm tâm sự chung một bầu trời.

Tôi chưa được đi Hà nội thế nên những thèm khát lại càng ngày càng đốt cháy tâm hồn tôi. Nhất là khi đọc những loại văn thơ tả hình tả cảnh hoặc ghi những nếp sinh hoạt ở Hà nội. Bài thơ của Nguyễn Bính trong tập Lỡ bước sang ngang nói lăng nhăng về tình cảm lãng mạn của một chàng ở Hà nội. Thế mà đọc tôi vẫn thấy thích. Nhưng tôi say mê nhất bài Thạch Lam tả cái đẹp, cái ngon của hồng và của cốm trong tập phóng sự ngắn của Hà nội băm sáu phố phường (đăng báo 1940, xuất bản 1943).

Bài này làm nổi bật cái sắc thái và phong vị riêng của thủ đô. Cái màu sắc mọng đỏ, rực rỡ, sang trọng và cái vị ngọt lịm của hồng cũng như cái màu xanh dịu hiền và vị thơm thơm mùi lúa mới của cốm, màu đỏ sẫm của hồng hòa với màu ngọc thạch của cốm, vị thơm của cốm hợp với vị ngọt của hồng, thật tốt đôi, thật xứng là món quà sêu tết, thật đáng kể là món ngon của Hànội.

THỢ MÁY XE HƠI

Tổng Động Viên

Thanh thiếu niên ! ! Trước khi nhập ngũ. Hãy theo học lớp cơ khí cấp tốc để được trọng dụng trong quân đội, không thất nghiệp khi giải ngũ. Khóa Suzuki, Honda, Brigest, Yamaha trọn khóa 15 ngày 3500đ. Các loại xe máy hơi và máy nổ trọn khóa 1 tháng tháo ráp và lý thuyết học nhiều giờ, 1 ngày rút ngắn thời gian cho kịp nhập ngũ. Mãn khóa cấp chứng chỉ. Ăn ở 4000đ 1 tháng học lực tuổi tác nào cũng theo học được. Hướng dẫn theo chương trình kỹ thuật. Ghi tên xem chương trình Đại Nam 239 và 241 Nguyễn Tri Phương ngay ngã Sáu Cholon. 808 và 1011 Trần Hưng Đạo Saigon.

Thế rồi khoảng sau Cách mạng mùa thu và trước ngày toàn quốc kháng chiến, nhờ có cuộc họp bạn Hướng đạo toàn quốc tôi được lên chơi Hà nội. Hà nội đây rồi. Hà nội bằng xương bằng thịt. Hà nội thật đẹp, thật xinh, thật huy hoàng. Hà nội nhỏ nhắn, duyên dáng như những cô tiểu thư hàng Đào, hàng Bạc dưới ánh đèn néon buổi tối. À những cô này ăn uống được cái gì mà sao có giọng thanh, ngọt, nhẹ như chim thế. Những cô hình như suốt đời chỉ biết có cười tươi chứ không bao giờ biết giận. Những tiếng khởi bằng những âm d, ch từ những miệng tươi nhỏ của các cô phát ra nghe thanh thoát như chỉ có ở trong gió. Tôi đã dán mũi vào nhiều tủ kính. Phố xá nguy nga. Đèn sáng rực.

Những toa tầu điện chạy bằng chiếc cột sắt dính với chiếc giây căng trên trời, và những tiếng chuông báo leng keng leng keng mỗi khi ngừng ở trạm nào làm tôi thấy lạ. Nhưng lạ hơn nữa là sao lại có người đứng ở chỗ đầu toa, tay giơ cao mấy lọ dầu bảo tâm an, cù là miệng rao trơn như xáo chó một bài quảng cáo rất dài, sao rao vần vò, hay ho đến thế. Rồi thêm một gã đàn ông sáng mắt, ôm chiếc đàn Tây ban cầm, vừa đứng, vừa đàn, vừa hát. Khác hẳn với bọn xẩm ở quê tôi, mù, trải chiếu manh xúm nhau ngồi ở chỗ đông người qua lại, ít nhất là từ 2 người trở lên và thường là 1 cặp vợ chồng. Tiếng nhị cò cưa kí cưa, tiếng trống con bập bung, tiếng xênh tre lách cách đệm cho những tiếng hát gân cổ ngoác mồm. Mà sao những bài hát của anh « xẩm tầu điện » cũng lạ hoắc. Không phải bài sáng trăng suông sáng cả vườn đào, không phải bài anh khoá lại cũng chẳng phải những tích cổ như Phạm Tải Ngọc Hoa, Phạm Công Cúc Hoa, Hoàng Trừu...mà bọn xẩm chợ ở nhà quê đã hát nhiều lần đến đổi tôi thuộc lòng được rất nhiều. Mấy bài ca, bài hát này lạ nên tôi thích nghe lắm. Thích nghe nên mặt cứng nghệt ra, mồm há hốc để rồi 1 lúc nào đó khi chợt liếc thấy huynh trưởng của đoàn khi đang nhìn tôi mỉm cười làm tôi lúng hổ quá đâm ra luống cuống. Anh xẩm tàu điện này mỗi khi ca hát xong 1 bài ca ngửa chiếc mũ phớt trên đầu ra để người nghe bỏ tiền thưởng vào đó. Thì ra ở đất văn minh chiếc mũ đã làm được hai việc, vừa để đội che mưa nắng vừa thay cho chiếc chậu thau. Tới một trạm khác anh bước xuống đứng đợi lên chuyến tàu sau.

Mấy bài ca hát tôi thích nghe đó là loại cách mạng nhưng chỉ nghe một lúc thì làm sao tôi thuộc được. Mãi về sau, khi ngày kháng chiến toàn quốc bùng nổ, người khắp nơi ở đâu ùn ùn tản cư về quê tôi, nhờ đó tôi mới thuộc được ít nhiều, Trong số những người tản cư có nhiều người gốc Hà nội. Cả những ông trắng trẻo mập mạp kính trắng gọng vàng trông rất bệ vệ, rất trí thức nhưng vì « xảy nhà » phải bưng từng khay xôi vò chè đường đi mời chào từng người. Thế mà đất hàng đáo để vì nhiều người trông thấy ái ngại ăn giúp cho. Ngồi ở nhà mà có người Hà nội, đem quà Hà nội đến dâng tận miệng như thế là sướng nhất đời rồi còn gì. Anh xẩm tàu điện cũng có trong hàng ngũ những người tản cư (nói cho đẹp vậy thôi chứ đã tản cư thì còn hàng ngũ gì nữa đâu). Anh cũng phải bỏ cả tàu điện mà chạy.. Vác đàn về đây, anh tiếp tục nghề du ca tranh khách của những xẩm chính cống. Bây giờ anh hát và ca những bài cách mạng. Và thèm những bài kháng chiến :

Đoàn kết, chiến đấu cho nòi giống ta.
Gần bên nhau, hỡi ai dân tộc Việt Nam...
... Đánh cho hết, phá cho tan, đuổi cho xa phát xít Nhật Pháp đi.
. . . .
Thực dân chưa vỡ mộng tham
Chưa trôi Nam bộ đã toan Bắc hà
Hai lần Pháp ký với ta
Nhận ta là nước Cộng hòa liên minh
Pháp không thành thực chí tình
Giở trò bội bạc coi khinh giấy tờ
Hòn Gay ta đã làm ngơ
Lạng Sơn chúng tự bôi mờ thanh danh
Ném bom giết hại dân lành
Hải Phòng phút chốc biến thành tro than
Hà thành súng bỗng nổ ran
Mười chín tháng chạp máu tràn thủ đô...

Đến Hà nội tôi còn để ý cả mấy đứa bé bán báo và bán bánh mì sữa. Mới bảnh mắt ra mà đứa thì cặp tập báo, đứa thì vác tay nải bánh mì, đua nhau chạy, đua nhau rao lanh lảnh : « Dân thanh, Giang sơn, Cứu quốc báo ơ...ơ ! Bánh mì nóng dòn !... »

Sau cách mạng tháng 8 những tên phố của thủ đô Hà nội đã được gọi bằng tiếng Việt. Tôi nhớ những phố Lý thường Kiệt, Tràng thi, Hàm long... chứ không hề biết rằng trước đây có thời người ta đã gọi là Carreau, Borgnis Desbordes, Doudard de Lagrée...

Bắt gặp Hà nội lần đầu tôi có những cảm tưởng như vậy. Có một chút lạ, một chút bỡ ngỡ, một chút khâm phục, một chút yêu mến. Và tôi thấy thích thú ở chỗ là những gì tôi đọc được, nghe được về Hà nội cũng thấy sát với Hà nội nguyên hình, không quá tô điểm, không tôn xưng. Đã bao nhiêu người chẳng đã vỡ mộng vì bị văn thơ rước lên ngai một thực tại không đúng chỗ đó sao ? Và khi lên Hà nội tôi còn có những cảm giác của đúng như 1 đứa bé nhà quê lên tỉnh thì chưa bị sách báo làm nhạt nhẽo loãng hoàn toàn mọi rung động.

Thực ra ở Hà nội hơn tuần lễ tôi cũng chỉ được đi qua loa, phớt nơi này nơi một tí cho đỡ thèm, cho ra cái điều đi cho biết đó biết đây, chứ cũng không thể nào đi sâu, đi khắp được. Mãi tới những năm 52, 53 về sau là thời kỳ Pháp đã chiếm lại Hà nội và cả quê tôi nữa, lúc đó tôi mới có cơ hội ăn vạ. Tôi cũng có dịp so sánh để thấy rằng thời kỳ này với thời kỳ đầu tiên đến, Hà nội cũng chẳng khác gì mấy. Hà nội vẫn mỹ miều, đài các. Ăn và mặc vẫn theo 4 mùa, mùa nào thức ấy. Hà nội là nơi văn nhân góp mặt, chốn tài tử dập dìu, khác hẳn Hải phòng quê hương của riêng giới lao động, của bụi bậm, ồn ào, máy móc. Nhưng tự nhiên tôi lại thấy không ưa Hà nội mấy nữa vì cái phù hoa, cái hời hợt bả lả bề ngoài của nó. Các cô Hà nội, cái dáng đi trước tôi cho là yểu điệu tha thướt, cái giọng nói thanh, dịu bây giờ như có ẩn cái gì bộ điệu, kênh kiệu đến khó chịu.

Riêng món ăn Hà nội thì không hề bao giờ thấy khó chịu cả, chịu quá là khác. Tôi nhớ in trong óc những hiệu cơm tám giò chả, hiệu phở, hiệu cà phê, chả cốm nóng hổi ... Món này phải kéo nhau đi hàng Than, món này hàng Buồm, món này đến phố Huế. món này tới hàng Bông, Thợ Nhuộm...Còn những món thịt bò khô chú Tiến, chanh tươi cắt lát mỏng quán mụ Béo, lạc rang tẩm húng lìu chú Tàu phệnh ở Bờ Hồ là những khoản phụ nhưng cũng không thể quên. Bây giờ tôi mới vỡ nghĩa cái câu hay hát lăng nhăng hồi nhỏ :

Mình ơi ! có đi Bờ Hồ
Cùng ta ăn kem kẹo dừa ?
Xin mình đừng từ chối,..

Lại còn cái món quà sáng ở Hà nội sao mà nhiều thế, sao mà hợp với túi tiền mọi người đến thế.

Nhiều tiền ăn loại đắt, ít tiền ăn loại rẻ. Mà loại nào cũng ăn ngon cả. Ngay cái món xôi cũng có hàng 7, 8 loại, xôi vò, xôi xéo, xôi bắp, xôi lạc. xôi đậu xanh, đậu đen đủ thứ. Cháo thì nhiều hơn nữa. Món ăn Hà nội đầy quyến rũ, mời mọc, thành thực. Chính Vũ Bằng, tác giả cuốn « Miếng ngon Hà nội » cũng đã có những ghi nhận khá dí dỏm, bay bướm và sát với sự thực :

« Miếng ngon Hà nội nhiều biết bao nhiêu ! Yêu miếng ngon Hà nội nhiều biết chừng nào !

Có ai đã từng yêu tha thiết, yêu mãnh liệt, hẳn đã thấy khi có ở bên cạnh người yêu. ta cảm thấy xa xăm rằng người yêu của ta cũng như một trái cây quí ăn vào vừa ngọt, vừa ngon. Ta thèm thuồng, ao ước, nhưng nhiều khi cái ngon ấy đánh lừa ta và đem lại cho ta một dư vị cay cay, đắng đắng...

Duy có miếng ngon Hà nội là không đánh lừa ai cả. Miếng ngon Hà nội bao giờ cũng trung thành, êm ái ; miếng ngon Hà nội bao giờ cũng chiếm được lòng ta như một người vợ hiền chiếm được lòng chồng. Có thể nói rằng có những buổi mây chiều gió sớm, người đàn ông theo tiếng gọi giang hồ cố hữu lơ là với mối yêu đương trong một thời gian, nhưng phút sa ngã qua đi, quay về với gia đình, người đàn ông chỉ càng thấy mối tình cũ càng thêm quí hóa..,

Miếng ngon của Hà nội cũng thế, cũng trầm lặng như vậy và cũng tiết ra một hương thơm như vậy. Hương thơm đó ngào ngạt, quyến luyến như một lời tâm sự của người xưa để lại cho người sau, như một lời ân ái của tình nhân, như một lời tâm sự của một người anh yêu mến gởi cho cô em gái. Bao giờ phai lạt được những niềm yêu thương ấy ? Bao giờ «ăn Bac» lại không có nghĩa là ăn ngon ?».

•

Ở Hà Nội tôi có dịp quan sát được mấy cái hay hay. Như có người có thể chiều chiều ngồi trên xích lô dạo chơi từ phố Cầu gỗ đến chợ Đồng xuân mà không phải trả cho anh phu đạp một đồng bạc nào cả. Cũng chẳng có gì lạ vì các anh xích lô đạp (Hà nội không có xích lô máy) muốn vào chợ Đồng xuân đón khách về nhưng không được phép đạp xe không vào, còn nếu có khách ngồi trên thì lại được. Thế là những ông lang thang vô công rồi nghề sẽ được mời ngồi chễm chệ tha hồ ngắm trời, ngắm mây mà không phải trả tiền.

(CÒN TIẾP)

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG
midol
Có bán tại các nhà thuốc Tây
trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU NHỨC RĂNG
CẢM CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH.
AN 952 BYT/QCDP
Pub.TÂN-TR

KHA TRẦN ÁC

Nhớ về Hà nội

Thấy anh em Đời thực hiện số đặc biệt «Nhớ về Hà nội», Thiện Căn có đưa cho Đầu Gối coi, mấy lá thư của thi sĩ Xuân Diệu gửi cho người em tên là Cát, đang đánh «giặc Mỹ» tại miền Nam.

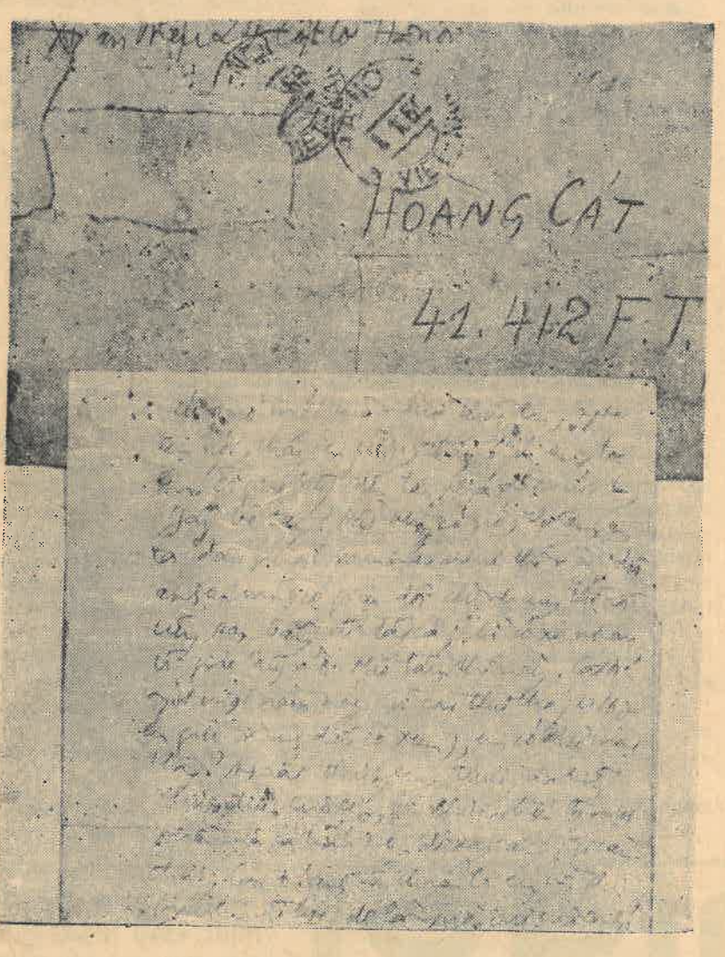

THỦ BÚT CỦA XUÂN DIỆU

Xuân Diệu là bạn học cũ của Đầu Gối ở trường Luật. Từ lâu, Đầu Gối vẫn băn khoăn không hiểu tâm trạng thực sự của những trí thức ra tự do, lãng mạn như Xuân Diệu ra sao và tự hỏi : «Không hiểu họ có khoái thực sự chế độ Cộng Sản không». Đầu Gối cầu mong cho họ «khoái» thực sự chứ họ vì hèn nhát khiếp nhược mà ca ngợi chế độ Cộng sản, thì thật đáng thương. Dưới đây là nguyên văn một đoạn trong thư của Xuân Diệu :

«Cát của anh ơi ! mấy tháng nay, anh cứ mở mắt ra, mà như thấy em, nghe em nói, thấy em cười, thấy trán em, tóc em. Ôi giặc Mỹ ! đến tàn phá đất nước ta, gây tang tóc, nếu không có nó, thì anh em ta đâu phải xa nhau như thế này, thì anh em mình có giận dỗi chi nhau, thì rồi cũng san bằng đi tất cả, chỉ có xa nhau vì giặc Mỹ nên mới khổ tâm thế này. Cát ơi, ngót một năm nay (vì các thư tháng 12-67 em gửi về, anh đều có xem) em có khoẻ mạnh không ? Anh rất thương em, thương cả những nhược điểm của em (mà nhược điểm là 1 phần của cá tính) em càng xa càng nghĩ, càng thương. Cát ơi ! anh vẫn chuẩn bị em về thì giúp em đi học, đó là nguồn vui của anh».

Đọc mấy câu trên, Đầu Gối thấy xót xa lạ lùng, xót xa vì thấy Xuân Diệu chẳng có gì là «lột xác», Xuân Diệu vẫn là Xuân Diệu, vẫn là Xuân Diệu của những vần thơ ướt át :

Anh nhớ em ! anh nhớ hình, anh nhớ bóng
Anh nhớ em của ngày tháng xa không
Với đôi môi đường cười ở chân trời

Xuân Diệu làm vẻ ca ngợi chế độ, xưng tụng cha già dân tộc, chỉ là Xuân Diệu giả. Mấy câu cuối cùng trong thư thật thê thảm : «Cát ơi ! anh vẫn chuẩn bị em về thì giúp đem đi học, đó là nguồn vui của anh» nghĩa là Xuân Diệu hứa sẽ vận động cho em Cát được đi học khỏi phải đi đánh giặc Mỹ, cũng như những kẻ có thế lực ở miền Nam vận động cho con em trốn quân dịch, chuồn đi ngoại quốc. Chỉ khác một điều ở trong Nam, chúng ta lỗa lồ, trắng trợn hơn, còn ở Bắc, dưới chế độ độc tài, dù có thù ghét chiến tranh đến đâu, dù có thế lực, nanh vuốt như Xuân Diệu, người ta cũng phải kín đáo vận động. Thế thôi. Buồn thật.

Thi sĩ văng tục

Sau khi đốt đuốc đi tìm liên danh để ủng hộ, anh em Đời quyết định ủng hộ liên danh của ông vua văng tục Nguyễn tiến Hỷ. Vì trước hết là vì tình cảm, bạn bè. Lý do thứ hai là ít nhất liên danh này cũng có bảo đảm có đường lối quốc gia rõ rệt. Không mập mờ đánh lận con đen. Đa số trong liên danh là những phần tử tiến bộ, đã từng tranh đấu thực sự vì liên danh gồm tới 6 đảng viên của Quốc dân đảng, Quốc dân đảng chính cống bà lang trọc truyền thống bất khuất Nguyễn thái Học chứ không phải Quốc dân Đảng xôi thịt.

Trước khi anh em Đời kéo tới đối thoại với liên danh Nam Bắc Trung của ông Hỷ, Đầu Gối hơi lo ngại liên danh này sẽ tỏ ra bết quá trong cuộc đối thoại mà Đầu Gối vẫn phải ủng hộ thì thực khó ăn khó nói với lương tâm chức nghiệp Nhưng hên một điều là liên danh không những không làm anh em Đời thất vọng, mà còn chơi rất trội. Nhất là ông Hỷ thì tung hoành bao bọc liên danh như Triệu Tử Long phò Ấu Chúa tại ĐươngDương Trường Bản. Anh làm Quốc vụ khanh thì không đúng chỗ, nhưng làm nghị sĩ thì đúng là « nghề của chàng », vì anh có tài hùng biện, đối đáp rất lẹ, rất duyên dáng, tế nhị — prompt à la riposte. Anh hận Đầu Gối vì Đầu Gối gọi anh là vua văng tục. Thực ra; anh là một thi sĩ. Bài thơ dưới đây chứng tỏ tài «nhả ngọc phun châu» của anh.

Tết vua Táo

Tết Đinh Mùi

Nước gọi Cộng Hòa : Bếp vẫn Vua ?
Hai Vương, một hậu ngang hơn cua !
Mũ cao, áo rộng, Công đồi lễ,
Cá cười, giò mang, Táo hạch mua.
Tết đến Thiên đình tâu việc cũ,
Xuân về Hạ giới ngự kiểng xưa.
Bao lần đảo chính, còn ngồi đó !
Cách mạng nghe kìa trống mõ khua !...

25 tháng Chạp Bính Ngọ

Nếu căn cứ vào câu nói bất hủ của ông «Kennedy bố» «muốn trúng cử phải có ba điều kiện. Điều kiện thứ nhất là tiền. Điều kiện thứ hai là tiền. Điều kiện thứ ba vẫn là tiền», thì chắc liên danh của ông Hỷ sẽ trượt vỏ chuối, vì nghe đâu mỗi người trong liên danh ông Hỷ, chỉ góp có 500.000, trong khi các liên danh khác góp hàng triệu. Nhưng biết đâu ngựa chẳng về ngược !

Vậy Đầu Gối tha thiết kêu gọi bạn đọc của Đời hãy ủng hộ liên danh của thi sĩ vàng tục Nguyễn tiến Hỷ.

Tư cách

Tuy Đầu Gối chỉ gặp một lần giáo sư Nguyễn ngọc Huy, lãnh tụ của phong trào Cấp Tiến, Đầu Gối vẫn cho giáo sư Huy là một nhà chính trị tương đối tự trọng, có tư cách. Nhưng một sự kiện khiến Đầu Gối đâm nghi ngờ cả cái tư cách đáng trọng của giáo sư Huy : Số là vừa đây giáo sư Huy họp báo lên tiếng bênh vực Ấn Quang, nói rằng Ấn Quang là một đoàn thể có uy tín, người ta không thể chụp mũ Ấn Quang là thiên cộng. Ngoài ra trong lễ tiểu tường một hòa thượng Ấn Quang, người ta cũng thấy sự hiện diện của GS Huy đụng đầu với giáo sư Mẫu ! Hỏi ra mới biết sở dĩ ông Huy sun soe ca ngợi Ấn Quang là vì ông Huyền Quang tổng thư ký Viện Hóa Đạo Ấn Quang đã hứa ủng hộ liên danh ông Huy. Buồn thế đấy ! Nhưng ông Huy đừng tưởng bở. Nội bộ các nhà lãnh đạo khối Ấn Quang đang chia rẽ về vụ bầu cử Thượng Viện : TT Thiện Minh ủng hộ liên danh Vũ văn Mẫu, TT Thích trí Quang ủng hộ liên danh Nguyễn đại Bảng, TT Thích trí Thủ ủng hộ liên danh Nguyễn phước Đại, Thượng Tọa nào khoái liên danh nào thì ủng hộ liên danh ấy, chỉ có 1 mình TT Huyền Quang là ủng hộ liên danh Nguyễn ngọc Huy. Mà ông Huyền Quang thì cũng chả lấy gì làm nặng ký ! Hậu thuẫn mạnh nhất của TT Huyền Quang là một người đàn bà gốc ở Bình Định, tên là Ngọc (khi ở Bình Định thì mang tên là Em).

Từ một vụ trộm có thực đến một vụ ám sát tưởng tượng

Một lãnh tụ Ấn Quang vừa cho biết chùa Ấn Quang mất trộm tất cả các tài liệu liên quan đến Hội nghị Diên Hồng, vụ mất trộm có thể làm trì hoãn hội nghị vì in ronéo các tài liệu này ít nhất mất nửa tháng. Đầu Gối được biết chính một nhà sư trong chùa ẤnQuang đã đánh cắp tất cả những tài liệu này đem bán cho một nhân viên an ninh lấy số tiền là 13 ngàn. Nhân viên an ninh chìm này tưởng «mua» được những tài liệu đem về trình xếp để tâng công thì chắc chắn xếp sẽ tưởng thưởng, ai ngờ khi Chuẩn tướng Trần văn Hai được tin này Chuẩn tướng nổi cáu, chửi om lên : «Ai khiến chú mày mua của nợ ấy về đây làm gì ! Đem trả người ta, để người ta tổ chức hội Hội Diên Hồng».

Nhưng vụ «trộm» này cũng chưa hi hữu bằng vụ ám sat Lý đại Nguyên và Tú Kếu. Tối ngày 12-8, có kẻ sở là nào đó tới nhà chú ruột Lý đại Nguyên, báo tin cho biết Lý đại Nguyên và Tú Kếu đã bị ám sát ở nhà ông Tuấn ! đồng thời gọi điện thoại tới nhà Kha trấn Ác, tới nhà in, tòa soạn báo Đời báo tin Lý đại Nguyên, Tú Kếu bị ám sát, khiến chị Mai tuyết An vợ anh Nguyên khóc sướt mướt đi tìm xác chồng, trong lúc Tú Kếu và Lý đại Nguyên đang đánh xì phé còm ở nhà Uyên Thao.

Chỉ khổ cho báo Đời, hai con ma, từ cõi âm trưởng trở về, đòi khao một chầu để trả thù đời, và vì họ là ma đói nên họ đớp dữ quá. Vậy xin đăng sở là nào, chơi cái trò gọi điện thoại báo tin ám sát, từ nay tha cho, vì cái trò này hơi tốn tiền.

Tự Chủ

Có bạn đọc hỏi Chu Tử có liên hệ xa gần gì với nhật báo Tự Chủ không ? Xin trả lời : Chu Tử không hùn vốn vào tờ Tự Chủ, cũng không viết cho Tự Chủ. Nhưng Tự Chủ là của một nhóm anh em hầu hết trước kia đều cộng tác với nhật báo Sống. Sau khi báo Sống chết, các trôi dạt, hết báo này tới báo khác, từ Hòa Bình sang Độc Lập v.v.. Lúc này các anh em hết khoái cái nghề viết mướn, đánh thuê, bèn hùn mỗi người 200 ngàn đồng, quyết làm chủ một phen. Do đó tờ báo lấy tên là «Tự Chủ». 16 người góp được hai triệu. Với 2 triệu chỉ làm tờ báo bốn trang. Bốn trang, nhưng với tài của nhóm « nồi niêu soong

(Xem tiếp trang 48)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

HÀ NỘI 1954 SAIGON 1970

● LÝ ĐẠI NGUYÊN

Không khí chính trị tại thủ đô Nam VN hôm nay, làm cho những người đã có mặt tại Hà nội trước kia, không ít thì nhiều thấy, hình như mình đã có lần sống trong khung cảnh đó rồi.

Cũng rộn rịp với những phong trào hòa bình, các đoàn thể chính trị cách mạng kết hợp để sẵn sàng trong tư thế cứu nguy dân tộc. Những nhà giầu tìm cách chuồn ra ngoại quốc, nếu họ thấy có điều kiện để đi, những kẻ khá giả biết mình khó thể đi được thì chuẩn bị thế đầu hàng. Còn dân chúng thì bình thản ra mặt. Họ quan niệm dứt khoát rằng, chế độ nào cũng vậy.

Tuy nhiên không khí đó không hoàn toàn là không khí của Saigon hôm nay, vì Saigon hôm nay, không ít thì nhiều đã biết hoặc đã nghe qua, chế độ ngoài kia không thể tạo bình yên cho mình được. Dân chúng tương đối có ý thức về chính trị, tuy chống chính quyền hiện hữu, nhưng không hướng về phía bên kia.

Những kẻ giầu có thì giờ nào cũng vậy, sợ bên kia, nhưng trong tâm trạng luôn luôn có khuynh hướng đầu hàng, nếu không có điều kiện cao chạy xa bay. Tinh thần cách mạng nơi các đoàn thể hầu như còn hết, chỉ còn lại tinh thần chính trị. Tức là tinh thần lựa thế để thỏa hiệp với địch cũng có, thỏa hiệp với những dự định quốc tế cũng có.

Mỗi đoàn thể, mỗi chính khách một chủ trương khác nhau. Nếu có đoàn thể nào chủ trương chống đối, thì cũng không phải là sự chống đối tới cùng với tinh thần cách mạng, như thời 54 tại Hà nội.

Đích ra, hồi 54 Hà nội, các đoàn thể vừa vận động hòa bình vừa tích cực chống đối lại phía bên kia lẫn người Pháp. Thế nên đã tạo nổi một phong trào đại đoàn kết và Hòa bình, dù sự chống đối đó là vô hiệu, nhưng nó cũng biểu lộ được quyết tâm của các lực lượng chính trị cách mạng VN bấy giờ. Chúng tôi thật tình kính trọng sự ngây thơ, nhưng trong trắng đó.

Hơn là không khí tinh ma đầy sảo quyệt bây giờ. Chính trị quá tinh ma, và đặt quá nhiều tin tưởng và sự an bài bất khả kháng của thế lực quốc tế, mà các đoàn thể chính trị hiện nay, đã không tạo nổi một mặt trận duy nhất để đương đầu với tình thế sắp tới.

Các phong trào, chỉ nhằm vào việc vận động hòa bình, mà quên rằng, hòa bình rồi thì số phận dân tộc này sẽ ra sao, đó là một điều đáng trách. Đó là một điều mà dân chúng đang tự hỏi và thắc mắc. Hòa bình thì tất cả đều mong muốn. Nhưng hòa bình không đủ đáp ứng được nhu cầu đích thật của dân chúng và dân tộc. Bởi đó, mà trong khi khát khao hòa bình, dân chúng, nhất là dư luận hiểu biết đã tỏ ra dè dặt với các phong trào hòa bình hiện nay.

Các đoàn thể chính trị trước kia, sở dĩ có lập trường dứt khoát vừa chống thực dân vừa chống CS và vừa vận động hòa bình, một phần vì thời đó tinh thần quốc gia rất thuần túy. Hiện nay tình thế đã đổi khác, các đoàn thể các phong trào mọc ra do những xáo trộn của tình thế, các đoàn thể có lịch sử đấu tranh, hiện nay đã kiệt lực do những đợt khủng bố trước đây. Hơn thế nữa, từ nhiều năm qua chính quyền của người Việt nam đã khá mạnh. Và hầu như nắm hết tư thế chống Cộng. Có thời chính quyền đã hầu như giành độc quyền chống cộng. Họ còn mượn luôn cả cái mũ cộng sản để chụp cho những người, những đoàn thể có khuynh hướng đối lập.

Hậu quả đó, đưa đến tai hại hôm nay, là các đoàn thể phần nhiều chống chính quyền hơn là chống kẻ địch nguy hiểm.

Sự không may đó, làm cho những người quốc gia thiệt thòi rất lớn, trong khi đang phải đòi hỏi giải hòa bình đối với địch cũng như đồng minh. Nhưng bù lại, vì chính quyền đã có một lực lượng quân đội quá lớn, một tư thế hiến pháp đảm bảo, cho nên cũng tạo nổi thế ăn nói với thế giới và đối phương. Khác với thời 54, chính quyền quốc gia hoàn toàn nằm trong sự chi phối của người Pháp.

Bởi đấy, tình thế hiện nay, nằm trong thế giằng co đồng cân đồng lạng. Thêm nữa. Điều có thể vững tin được dù là gì thì gì, đất miền Nam này cũng đã được các lực lượng quốc tế ngấm ngầm giành cho thế giới tự do. Cộng sản dù có cố gắng

mấy cũng không thể vượt được lằn ranh đã vạch của hiệp định Genève. Bởi đấy điều họ mong muốn không phải là việc thiết lập một chế độ cộng sản tại Miền Nam, mà họ chỉ muốn có chỗ đứng tại Miền Nam để chờ thời cơ thuận tiện đặt xuống đây một chế độ cộng sản trá hình.

Điều đáng suy nghĩ của chúng ta là ở điểm đó. Trách nhiệm ấy đương nhiên là ở chính quyền hiện hữu, phải khôn khéo trong việc thương thuyết, nhất là việc thuyết phục đồng minh của mình về một giải pháp chính trị cho VN. Mặt khác trách nhiệm cũng đặt nơi các lãnh tụ của những phong trào vận động hòa bình hiện nay.

Chấm dứt chiến tranh Việt — Pháp 1954

Cuộc kháng chiến chống thực dân, phải được kể là một cuộc chiến đấu thần thánh của toàn thể dân tộc VN. Nhờ sức toàn dân mà cuộc kháng chiến đó kéo dài nổi cho đến khi người Pháp bị kiệt quệ.

Nhưng một điều không may mắn cho dân tộc Việt Nam, là cuộc kháng chiến đó lại không do những người quốc gia chân chính lãnh đạo. Mà do CS điều khiển và cướp công. Cuộc kháng chiến thần thánh lần lần sa đọa. Những người Quốc gia chân chính phải bỏ công trình của mình để về đấu tranh ngay trong vùng Thực dân kiểm soát, vô tình đã nhường cho CS danh nghĩa của cuộc kháng chiến.

Có danh nghĩa đó, nhưng C.S cũng cảm thấy lần lần kiệt quệ, không thể tiếp tục chiến đấu lâu hơn, mặc dù lúc ấy họ đã được cả một lục địa Trung Hoa bao la làm hậu thuẫn. Họ đã phải cùng thực dân tới bàn hội nghị để nhận giải pháp chia đôi đất nước. Mặc dù tại miền Nam này, lực lượng theo họ không phải là không có.

Vậy cuộc chấm dứt chiến tranh Việt Pháp không phải là mối kiêu hãnh gì của cộng sản cả. Trái lại là một sự thất bại của cả hai. Nhưng người Quốc gia lại đã không biết khai thác điểm đó. Dù cho các phong trào quốc gia lúc bấy giờ có liên kết được với nhau, nhưng đấy vẫn chỉ có tính cách nhất thời. Không phải là sự chuẩn bị lâu dài. Không có sự chuẩn bị trước. Có lẽ bản chất của người quốc gia là thế. Nước đến chân rồi mới chịu nhảy.

Liên kết để mà chống đối cả Pháp lẫn cộng sản đúng lắm, nhưng vẫn chỉ quanh quẩn ở thế chống đối mà không biết triệt để vận dụng tâm lý quốc dân và thế quốc tế về cho mình. Thậm chí đến chính quyền, và các chính quyền sau đó, cũng không biết khai thác thành quả kháng chiến của toàn dân. Để hướng ý chí đấu tranh của dân chúng vào việc chống Cộng.

Đã không biết hướng dẫn ý thức kháng chiến của dân chúng trong việc trường kỳ kháng chiến với Cộng sản, mà còn coi rẻ những người kháng chiến, đẩy đọa họ, đồng hóa họ với Cộng sản. Tức là cắt ngang tinh thần kháng chiến của toàn dân. và tạo dựng ra những thứ chính quyền với những bộ mặt vọng ngoại trân tráo. Không những cố tình xóa bỏ vết tích kháng chiến, mà để các đoàn thể có lịch sử đấu tranh chống thực dân cộng sản cũng bị đẩy vào thế bất lực và bị khủng bố.

Kết thúc cuộc chiến đa diện hiện nay.

Trong khi chính quyền miền Nam, bỏ ngang cuộc kháng chiến, thì cộng sản đã khôn khéo, triệt để lợi dụng dư âm của kháng chiến để xây dựng cơ sở chiến tranh xâm lược tại Nam Việt nam. Cuộc chiến tranh từ ý nghĩa xâm lược, đã nhờ danh nghĩa kháng chiến để biến hình thành cuộc chiến tranh nhân dân giải phóng.

Cuộc chiến tranh này, được xem như một nhịp cầu bắc cho Mỹ nhảy vào chiến trường Á châu, trong một sứ mạng đặc biệt là khống chế Trung Cộng. Chính vì sự xuất hiện của Mỹ và đồng minh đã làm cho Việt Nam vừa khốn nạn vừa khó tuyên dương danh nghĩa của một cuộc chống xâm lăng.

Không có danh nghĩa. Đã là một thất lợi cho việc tuyên truyền rồi. Mà trong thực tế. Cuộc chiến này đối với quốc tế nó không hạn cuộc trong phạm vi Nam Việt nam. Bởi đấy có nhiều vấn đề vượt khỏi tầm tay và quyết định của giới lãnh đạo Việt Nam.

Ngay vấn đề Hòa bình cũng vậy. Đối với chúng ta việc hòa bình này không thể gọi là hòa bình trong kế hoạch của Việt Nam được. Chúng ta cũng làm vào tình trạng không được chuẩn bị như hồi 1954. Tuy nhiên về phía quốc tế, nó đã được chuẩn bị hết sức chu đáo.

Có nhiều dấu hiệu cho thấy, Hòa bình với dự định của các thế lực quốc tế sắp tới được ứng dụng tại Việt Nam. Nhưng với chúng ta, chính quyền cũng như các lực lượng dân chúng thì quả tình chưa thể hình dung được thứ hòa bình đó là thuốc độc hay qủa đào tiên. Các phong trào Hòa bình thì cứ đòi hòa bình cái đã rồi sau muốn ra sao thì ra. Chính quyền thì cứ chống thứ hòa bình vô điều kiện đó.

Thế là chính quyền và các phong trào ở đây làm công việc chống nhau để cho các thế lực quốc tế rảnh tay thực hiện kế hoạch hòa bình của họ. Thật là thảm. Hà nội thất thủ chỉ vì chúng ta thời đó quá yếu Sự thất thủ ấy đáng buồn mà không đáng trách. Sàigòn hôm nay thất thế trong ván bài Hòa bình chúng ta mạnh hơn Hà nội thuở xưa, điều đó mới đáng tủi hổ.

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG
midol
Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CẢM, CÚM, ĐAU LÚC CO KINH
Có bán tại các nhà thuốc Tây
AN 1962 BYT/QCDP
Pub. TÂN-THỊ

ĐỜI GẶP GỠ

nói chuyện với liên danh 16 : Nam Bắc Trung Thụ ủy Nguyễn Tiến Hỷ

ĐẢNG PHÁI ? ● HÒA BÌNH ? ● TRUNG LẬP ? ● SINH VIÊN ? ● GIÁO DỤC ? TIỀN ? ● THÂN CHÁNH QUYỀN ? ● THƯƠNG PHẾ BINH ? ● ẤN QUANG ?

Tuần báo Đời đã gặp gỡ liên danh 16 của Bác sĩ Nguyễn tiến Hỷ.

Thời gian : sáng chủ nhật

Địa điểm : nhà của ông Quốc vụ Khanh Nguyễn tiến Hỷ, nằm trong một hẻm đường Trần Quí Cáp, đầu hẻm có một đống rác.

Phía báo Đời, có Chu Tử, Lữ Hồ, Uyên Thao, Vương hữu Bột và Quỳnh Nga.

Phía liên danh Nam Bắc Trung có các ông : Nguyễn Tiến Hỷ, Nguyễn quang Đạt, Đoàn văn Thái, Phan văn Châm. Vào giữa cuộc thảo luận, thêm luật gia Trần văn Thoại tới dự.

Được hỏi còn các vị khác trong liên danh 16 đi đâu cả, ông Nguyễn Quang Đạt cho biết :

— Anh em phải đi tỉnh nhiều để vận động các địa phương.

— Xin hỏi đã đi các tỉnh nào ? Cảm tưởng các chuyến đi ra sao ?

— Đi khắp cả miền Trung, miền Nam, Cao nguyên. Cảm tưởng của chúng tôi là lạc quan lắm. Chúng tôi đã có dịp đi xâu vào các tầng lớp dân chúng để sửa soạn cho cuộc vận động.

Cảm tưởng của nhà báo là mấy ứng cử viên Liên danh 16 có vẻ lạc quan thật. Nhất là ông Hỷ, lúc nào cũng cười và biết nói chuyện rất tếu. Đã từng bị Kha trấn Ác gán cho danh hiệu Vua Văng Tục. nhưng trong suốt hai giờ nói chuyện, nhà báo chỉ đếm được ông Hỷ văng tục có một lần.

— Gớm, các ông gán cho tôi cái tiếng «Vua Văng Tục» ác quá. Đi ứng cử Nghị sĩ thì phải đúng đắn, đạo mạo, chớ lại vua văng tục thì chết tôi rồi !

Kha trấn Ác cười hà hà :

— Tốt chứ sao lại chết. Cả nước bây giờ chúng tôi đang văng tục cả, chánh khách không biết văng tục thì ai thèm chơi với.

Nhân có dịp, Kha Trấn Ác hỏi thêm.

— Thành thật hỏi anh, anh có làm việc chung với ông Tổng thống Thiệu. Vậy anh có văng tục ra với ông Thiệu bao giờ không ?

Không trả lời thẳng câu hỏi, ông Nguyễn tiến Hỷ tấn công lại :

— Thế anh Chu Tử, hỏi anh có bao giờ viết bịa không ?

— Làm báo thì phải bịa chứ !

— Thôi xong rồi !

Xong rồi nghĩa là thế nào ? Có lẽ ông Hỷ muốn nói rằng mỗi người mỗi nghề có mỗi chứng làm sao bỏ được.

Đảng nào ? Có thân chánh quyền không ?

Câu hỏi nghiêm trang nhất của nhà báo, Chu Tử hỏi ông Nguyễn quang Đạt :

— Liên danh các anh có đóng tiền thế chân không ?

— Có. Chỉ những liên danh chánh thức của đoàn thể đưa ra mới không phải đóng tiền. Liên danh chúng tôi cũng có thể có đoàn thể đảm bảo cho, nhưng chúng tôi không lấy danh nghĩa đoàn thể cho nó có tánh cách kết hợp.

— Kết hợp là kết hợp những thành phần nào ? Bác sĩ Hỷ là Việt Nam Quốc Dân Đảng kỳ cựu...

Ông Nguyễn tiến Hỷ chộp ngay câu hỏi :

— Các ông định bảo tôi là thứ cách mạng xưa rồi chớ gì ? Họ nói cách mạng xưa, cũ rích, không cách mạng bằng ông Kỳ chẳng hạn ?

— Không, điều muốn hỏi là liên danh có bao nhiêu thành phần Quốc Dân Đảng và kết hợp những ai ?

— Có 5 người Quốc Dân Đảng. Ngoài ra là kết hợp các thành phần khác, như trí thức miền Nam thì có cụ Trần văn Thoại, ông bạn Nguyễn văn Thiếc, nhà sĩ. Thành phần sắc tộc như ông Siu Plung Đỗ cao Nhất, miền Thượng, ông Thạch Sung gốc Miên v.v...

— Như vậy thành phần chính của liên danh là Quốc Dân Đảng.

— Chúng tôi có người Quốc Dân Đảng, và đây là thứ Quốc Dân Đảng chánh cống bà lang trọc à !

Ông Nguyễn Tiến Hỷ nhấn mạnh :

— Chính tôi đã là 1 sáng lập viên của Đại Việt Quốc Dân Đảng năm 1939 để chống thực dân Pháp, chống Phát xít Nhật cho tới bây giờ, con đường anh em chúng tôi vẫn tiếp tục là hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc phát khởi từ đó.

Nói chuyện QDĐ, nhà báo hỏi thêm :

— Quốc Dân Đảng có nhiều hệ phái lắm. Liệu các hệ phái kia có ủng hộ các anh không ? Vì nhiều liên danh cũng có người Quốc Dân Đảng.

Ông Đoàn văn Thái, một đảng viên Đại Việt Quốc Dân Đảng từ 1944 sinh hoạt tại miền Trung ; và từng sáng lập đoàn quốc gia giải phóng quân ở liên khu 5 năm 1954, trả lời :

— Không có liên danh nào trong 16 liên danh mà có thụ ủy là Quốc Dân Đảng, các anh em Q.D.Đ kia chỉ đi tháp tùng trong các liên danh khác mà thôi. Trong đó có cả anh em đã đứng chung với những người đã từng là Cần Lao, từng đàn áp Quốc Dân Đảng trước kia ; thì làm sao mà đảng viên Việt Quốc ủng hộ được ?

— Vậy có chỉ thị chánh thức để cho quần chúng ủng hộ, Việt quốc cũng ủng hộ liên danh 16 không ?

— Thật ra chỉ thị chánh thức lúc này khó lắm. Tùy theo sự vận động của cán bộ. Dù sao chúng tôi có một số vốn cảm tình của quần chúng nghiêng về phía mình.

Chu Tử tấn công mặt khác :

— Đọc báo Tin Sáng, anh Tư Trời Biển viết rằng «Xếp chỉ thị ủng hộ liên danh Nguyễn tiến Hỷ, anh nghĩ thế nào ?»

Bác sĩ Hỷ đùa :

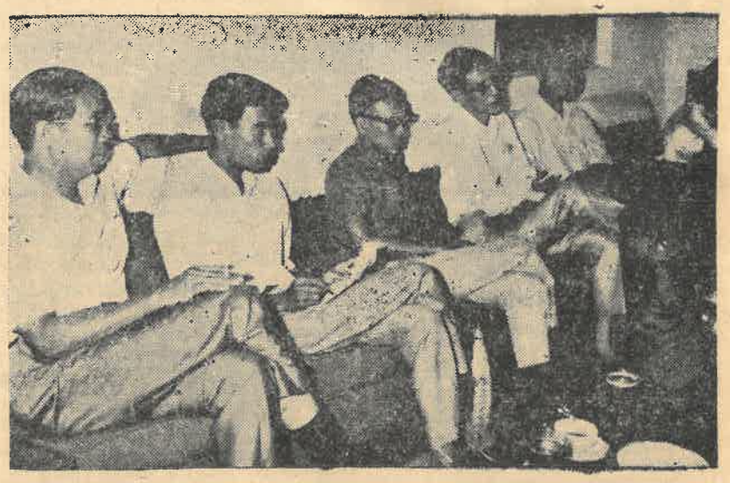

TỪ TRÁI QUA MẶT : Phan văn Châm (ứng cử viên) — Uyên Thao — Lữ Hồ — Chu Tử... (Đời)

— Xếp mà bỏ thì mê ly chớ sao ? Vậy các nhà báo nghe nói chỉ thị thế nào ? Riêng tôi không biết.

— Anh Tư Trời Biển viết rằng : Xếp định giao cho Hỷ. Như vì Hỷ eo sèo kèn kiệu, xếp không ưa vì cứng đầu nên giao cho ông Cao.

NT Hỷ : Vua văng tục mà ? Mà tôi không có liên quan gì đến ông Cao hết !

Đoàn Thái : Nếu có tin đồn như vậy thì cũng tốt chứ sao ?

TỪ TRÁI QUA MẶT : B.S. Nguyễn tiến Hỷ, Nguyễn văn Đạt (ứng cử viên) và Vương hữu Bột (Đời)

Lữ Hồ hỏi Bác sĩ Hỷ :

— Vì lý do gì, lý do chánh trị, tình cảm hay đảng phái, mà Bác sĩ đã làm Quốc vụ Khanh cho T.T Thiệu ?

— Không, làm Quốc vụ Khanh là làm với ông Thủ tướng chứ.

— Như vậy thì có lợi hay có hại cho cái thế của liên danh 16.

— Trước hết thì nó hơi có hại. Các anh cũng thấy, cả ngày người ta chửi chính quyền mà.

Vài chuyện thời sự : Quốc hội. Liên hiệp. Hòa bình. Ấn Quang.

Lữ Hồ : — Bác sĩ Hỷ đã làm dân biểu quốc hội thời Việt Minh. Bác sĩ thử so sánh quốc hội thời đó với bây giờ,

Nguyễn Tiến Hỷ : Hồi đó là năm 1946. Lúc đó chúng tôi tham gia vì tuổi trẻ, hăng hái, muốn góp phần cứu nước. Nhưng cái quốc hội đó chỉ là một cuộc liên hiệp quốc, cộng do mấy ông tướng Tàu xếp đặt.

Bây giờ chúng ta có nhiều hy vọng để xây dựng được hơn.

Chu Tử : Chúng tôi nghe nói chính quyền ủng hộ liên danh của GS Vũ văn Mẫu vì muốn tỏ ra rộng rãi, cho đối lập vào quốc hội. Lại nghe nói Cộng Sản cũng ủng hộ liên danh này vì đã cho người nằm vùng vào liên danh đó. Ý kiến quí vị thế nào ?

▶

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

— Chúng tôi cũng nghe đồn Cộng Sản ủng hộ : Hiện nay quốc hội chúng ta chưa có ai thực sự khuynh về phe Cộng Sản, mà đã nát lắm rồi. Nếu có Cộng Sản lén vô thì tai hại lắm.

— Các ông quan niệm vai trò lập pháp của các ông trong quốc hội như thế nào ?

— Phải củng cố lập pháp. Vì lập pháp còn ấu trĩ quá nên Hành pháp mới kém hữu hiệu. Chế độ dân chủ của chúng ta đã phân chia các quyền. Nhưng mỗi quyền phải trở nên sắc bén để bổi bổ, hỗ trợ cho quyền kia. Chớ không thể để cho quyền nào cũng yếu ớt rồi đố kỵ, đổ trách nhiệm lẫn cho nhau, phân tán, hỗn loạn, làm mất cả thể thống quốc gia.

UYÊN THAO :

— Thế nào là củng cố lập pháp ?

— Thứ nhất là 10 anh em chúng tôi vô đó rồi không có xé rào. Vào nghị trường chúng tôi sẽ cố thu hút thêm các anh em khác cùng lập trường, cùng tư tưởng cho rõ ràng dù lập được 1 nhóm thiểu số cũng được...

CHU TỬ :

— Xin hỏi về chuyện sắp tới. Người ta đưa ra các giải pháp trung lập, trái độn, liên hiệp gì đó. Các ông nghĩ sẽ đi tới đâu ?

NGUYỄN TIẾN HỶ :

— Tình trạng nước ta còn tùy thuộc tình hình thế giới. Hiện nay ở Trung Đông, đã có ngưng bắn, hy vọng ở Đông nam Á cũng có chiều hướng giải quyết.

Ở Trung Đông là Mỹ hòa hoãn với Nga. Nếu Trung Cộng chịu hòa hoãn với Mỹ thì miền Bắc sẽ bớt hung hăng hiếu chiến đi và chuyện miền Nam có thể yên được.

Còn với chúng tôi, thì không có chuyện Liên Hiệp, Trung lập hay là Trái độn. Miền Nam và Miền Bắc sẽ sống chung hòa bình, vậy đó.

— Vậy tức là Việt Cộng phải chịu thua.

— Nếu cả Nga lẫn Trung Cộng đã chịu sống chung với Mỹ thì Việt Cộng nói cái gì ?

— Các ông nghĩ thế nào về các cuộc vận động hòa bình của Ấn Quang ?

— Mỵ dân ! Ai mà chẳng thích hòa bình ? Nhưng mà hòa bình với những điều kiện nào ? để đi đến đâu ? Cách đây 2 năm chúng tôi cũng đã đưa ra 9 điểm thực hiện hòa bình, nhà báo có đọc chưa ?

Nhà báo thú thật là chưa. Tất cả cùng cười. Bác sĩ Hỷ lại hỏi tiếp : «Còn bản tuyên ngôn hòa bình của giáo hội Bửu Sơn Kỳ Hương các ông đã được đọc chưa». Cũng chưa ai đọc nốt. Vậy mới biết là có nhiều kế hoạch hòa bình quá. Một cuộc chiến tranh giữa các giải pháp hòa bình cũng sẽ vô cùng rùng rợn và sẽ còn lâu mới dứt.

Hỏi tiếp :

— Kha trấn Ác ở báo Đời chúng tôi vừa viết đập ông Thích Thiên Minh, mà người ta gọi là chiến dịch Bình Minh. Xin hỏi ông... (yêu cầu dấu tên) mới ở miền Trung về, ông thấy bà con nghĩ sao về vụ đó.

Ông (DẤU TÊN) : Phật giáo hiện có nhiều xu hướng. Các vị Thượng Tọa Ấn quang nhiều vị cũng còn lục đục với nhau. Các vị sư đạo đức như các thầy Trí Tịnh, Minh Châu cũng buồn lắm.

Nhiều Phật tử miền Trung ghét ông Tâm Châu 90 phần thì cũng ghét ông Thiện Minh tới 85 phần. Nhưng nếu ai vì bênh ông Tâm Châu mà đụng tới ông Thiện Minh thì họ sẽ bênh ông Thiện Minh ngay à !

— Như vậy là đồng bào Phật tử vẫn bênh TT Thiện Minh ? Chúng tôi có bênh Tâm Châu đâu, chúng tôi đập cả Tâm Châu mà.

— Nếu các ông đập quá, họ có thể có phản ứng như vậy.

Giáo dục. Sinh viên. Phế Binh

Đổi sang một đề tài khác, Vương Hữu Bột hỏi B.S Hỷ :

— Bác sĩ đã làm Tổng trưởng giáo dục, vậy ông nghĩ gì về những cải tổ giáo dục mới rồi, như chương trình, qui chế...

— Tôi làm tổng trưởng giáo dục năm 1965 trong có 4 tháng trời. Bốn tháng đó tôi cũng học được nhiều lắm. Những điều thay đổi trong nền giáo dục hiện nay rất cần thiết. Đối với chúng ta là mới nhưng với các nước khác thì đó cũng là cũ rồi.

Cô QUỲNH NGA :

— Tôi là 1 Sinh Viên Luật, xin hỏi Bác sĩ nghĩ gì về vấn đề tự trị đại học ?

— Tự trị Đại Học là gì ? Các cô, sinh viên, các cô lạm dụng danh từ, nghĩ sai nhiều lắm, Sinh Viên bám và danh từ Tự Trị Đại Học để coi Trường Đại Học là một nơi bất khả xâm phạm, ở trong đó muốn làm gì thì làm.

Đúng nghĩa của nó, Tự Trị Đại Học là có sự tự trị về hành chánh, tài chánh, chuyên môn. Về chuyên môn thì giáo sư có quyền dạy theo phương pháp độc đáo, có những tư tưởng độc đáo của mình. Tất nhiên độc đáo cũng không phản lại xã hội, phản lại luật pháp.

VƯƠNG HỮU BỘT :

— Con chương trình liên tục 12 lớp ?

— Cái lợi thứ nhất của chương trình liên tục là học sinh đỡ các chặng thi cử.

Ý nghĩa thứ hai là chúng ta muốn cưỡng bách giáo dục tới bậc trung học.

Tôi ủng hộ chương trình cải tổ này.

Cô QUỲNH NGA

— Bác sĩ Cựu Tổng trưởng nghĩ sao về các cuộc chống đối của sinh viên hiện nay ?

— Có có đòi hòa bình tức khắc không ?

— Thí dụ nếu cháu có đòi thì sao ?

— Nhưng thế nào là tức khắc ? Làm thế nào để có được tức khắc ? Tôi rất tin ở tuổi trẻ, nhưng mà cũng phải có ý kiến của người lớn tuổi góp vào.

Thí dụ sinh viên có nên làm chánh trị không ? Có chứ ! sinh viên muốn làm chánh trị, thì lập đảng đi, hay gia nhập đảng nào thì vô đi. Đã có qui chế đảng phái rồi mà. Đừng có lấy danh nghĩa sinh viên như là 1 đảng chánh trị nữa, tôi không lạ gì tuổi sinh viên, hiện nay có 2 đứa con tôi, một đứa học khoa học một đứa học y khoa.

— Bác sĩ có thấy rằng chánh phủ đã đàn áp sinh viên không ?

— Có phải hỏi thêm rằng : sinh viên có đàn áp chánh quyền không nữa chớ ! Các cô đòi hỏi trước và đòi đủ thứ. Bây giờ điều lệ Tổng hội được công nhận rồi, trụ sở sinh viên có rồi. Còn muốn thả tất cả sinh viên à ? Đâu có được ? Có cộng sản cũng thả sao ? Còn cô, có thấy bị đàn áp không ?

— Cháu thấy có bị đàn áp. Mọi người cùng cười. Một tiếng nói :

— Bữa nay ông thụ ủy hỏi ngược lại tới tấp cô Quỳnh Nga cũng là đàn áp nhiều rồi.

LỮ HỒ :

— Ông Thụ ủy có cái can đảm là dám nói thẳng, không mỵ dân. Bây giờ xin hỏi ông về vấn đề anh em TPB.

— TPB hả ? Yếu !

— Yếu thế nào ?

— Hai bên cùng yếu. Bên TPB phải công nhận rằng anh em là người có công với đất nước. Nhưng cũng phải có pháp luật chớ ? Phải có thì giờ giải quyết chớ. Nếu không trọng pháp luật, đi quá trớn thì sao được ?

Còn chánh quyền cũng yếu. Và mỵ dân nữa. Dân thì loạn và chánh quyền thì mỵ dân. Một phần vì chánh quyền sợ có sự nổi dậy chuyển sang phía những anh em chưa đui què mẻ sứt.

— Làm Quốc vụ Khanh trong chánh phủ, đặc trách về nội vụ, Bác sĩ đã đóng góp ý kiến gì cho nội các để giải quyết vụ Th.P.B. không ?

— Tôi có được phép tiết lộ những bí mật của hội đồng nội các không nhỉ ?

Bao nhiêu tiền ? Bao nhiêu phiếu ?

CHU TỬ :

— Nghe nói các liên danh ra ứng cử kỳ này tiêu tốn lắm. Có nhiều liên danh đã kếp nạp các nhà đại tư bản để lấy thêm tiền vận động. Xin hỏi quí vị có ai đóng vai bao dàn thế không ?

— Không.

— Xin hỏi thẳng anh Đoàn văn Thái, kỹ nghệ gia.

— Không có. Bà con thấy tôi là kỹ nghệ gia thì cho rằng tôi giàu và góp nhiều tiền. Không phải như vậy.

— Vậy quí vị góp mỗi người bao nhiêu ?

— Tùy theo việc vận động, rồi ông thụ ủy của chúng tôi sẽ quyết định.

— Tôi thấy tiền là một khí giới tranh cử mạnh lắm. Tôi đã được coi biên lai đóng góp của 1 ứng cử viên trong liên danh khác, ngay đợt đầu đã đóng một triệu rồi.

NGUYỄN TIẾN HỶ :

— Chúng ta phải làm sao đừng lấy gươm Trần Hưng ra đè nhau mới được. Nếu thế thì làm sao có dân chủ ?

Tính toán ra, muốn đủ tiền để vận động, mỗi tỉnh phải chi ra ít nhất một triệu đồng. Vậy tổng cộng sơ các tỉnh là 50 triệu. Lấy đâu ra mà chúng tôi có nhiều tiền như vậy ? Cho nên phải vận động dựa vào các yếu tố khác, chứ định dùng tiền thì không đủ.

ĐOÀN VĂN THÁI :

— Tôi thí dụ như các cán bộ vận động của chúng tôi ở mấy tỉnh miền Trung. Có 2 liên danh đã ra miền Trung, xin biếu họ 300 ngàn để cán bộ của chúng tôi làm việc cho liên danh đó. Nhưng họ đã từ chối.

NGUYỄN TIẾN HỶ :

— Một chuyện nữa. Tại một tỉnh miền Nam, có 1 vị xung phong làm đại diện cho chúng tôi. Tôi cũng tìm cách khéo léo để khỏi phật lòng để nghị ông ta một số tiền chi phí ... ông ấy đã từ chối liền.

ĐOÀN VĂN THÁI

— Một số anh em ở Quảng Trị đã tự bỏ tiền ra giúp cho chúng tôi. Mà không hề quen biết anh Hỷ trước, chỉ nghe tiếng mà thôi.

VƯƠNG HỮA BỘT :

— Tới bây giờ, quý vị dự trù sẽ chiếm được bao nhiêu phiếu của cử tri ? Và thuộc thành phần cử tri nào ? Đảng phái ? Tôn giáo ? Địa phương ? Quân đội ?...

— Khó ước tính số phiếu sẽ thu được. Chúng tôi dựa trên nhiều thành phần cử tri chớ không giống các liên danh dựa vào 1 số cử tri có tôn giáo riêng. Chúng tôi có các cử tri bổ cho vì mầu sắc chính trị. Về sắc tộc thiểu số, người Việt gốc Miên cũng có. Các anh em trong miền Nam thì nhiều người ủng hộ cụ Thoàn. Rồi đảng viên và cảm tình viên với Quốc Dân Đảng. Còn trí thức, sinh viên nữa. Và cả nhà báo nữa !

— Còn cử tri quân nhân. Đó cũng là một khối cử tri đông đảo.

— Tôi hiện là một thiếu tá quân y trừ bị. Ông Hỷ nói, ai mà chẳng có liên hệ, bà con là quân nhân ?

CHU TỬ :

— Các ông coi những liên danh nào là đối thủ lợi hại nhất ?

NGUYỄN TIẾN HỶ :

— Nhà báo các ông biết hết mà ! Những liên danh đáng ngại là những liên danh dựa vào tôn giáo, dựa vào quân đội, giàu tiền v.v. Nói thật, các liên danh khác, liên danh nào mình cũng phải ganh đua với họ hết.

PHAN VĂN CHÂM :

Trước khi chia tay, tôi muốn nói thêm với nhà báo một điều. Là liên danh 16 chúng tôi không dựa vào tiền bạc. Chúng tôi không đủ tiền để vận động. Tôi nghĩ rằng quốc gia phải đài thọ cho cuộc bầu cử nhiều hơn nữa...

ĐOÀN VĂN THÁI :

— Tôi nhận thấy luật bầu cử hiện nay rất có lợi cho nhà giàu, bọn tài phiệt. Còn bọn chỉ có tấm lòng không thôi thì khó lắm !

●

THUỐC MỚI VIÊN BỌC ĐƯỜNG midol Trị các chứng đau nhức NHỨC ĐẦU NHỨC RĂNG CẢM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH
Có bán tại các nhà thuốc Tây.
KN 982 BYT/QCDP
Pub. TÂN-TRÍ

BÚT THÉP

TÍNH SỔ ĐỜI

LTS : Từ nay, mỗi tuần Bút Thép sẽ làm công việc tổng kết, kiểm điểm các biến cố quốc tế, quốc nội xảy ra trong tuần để giúp bạn có một cái nhìn tổng quát về tình hình thế giới và trong nước.

Khúc nhạc dạo hòa bình

Sau khi các phe đối chiến tại Trung Đông đồng ý ngưng bắn để mở các cuộc hòa đàm, Thủ Tướng Tây Đức Willy Brandt đã tới Mạc Tư Khoa hội kiến với các giới chức lãnh đạo Nga Sô. Trong dịp này, Thủ tướng Tây Đức cùng Thủ tướng Nga Sô Kossyguine đã ký 1 thỏa ước bất tương xâm giữa hai quốc gia vào ngày 12 tháng 8. Thỏa ước này đã được hầu hết các quốc gia trong hai khối Nato và Varsovie lên tiếng ca ngợi như bước tiến mở đầu cho kỷ nguyên hòa bình tại cựu lục địa Âu Châu. Anh, Pháp, Mỹ đã trả lời thuận lợi cho văn thư của Tây Đức đề cập tới thỏa ước trên trong khi tại các quốc gia CS Đông Âu như Hung, Tiệp, Ba Lan, các giới lãnh đạo đều hy vọng sẽ còn nhiều thỏa ước tương tự được ký kết. Hai ngày trước khi ký kết thỏa ước trên, Kossyguine đã trả lời cuộc phỏng vấn đầu tiên dành cho báo chí ngoại quốc về nhiều vấn đề thời sự quốc tế. Kossyguine đã cho phóng viên báo Patriot, 1 nhật báo Ấn thân Nga, hay rằng Nga Sô đang nỗ lực làm giảm mức căng thẳng trong tình hình thế giới, cụ thể là đang cố gắng vận động loại bỏ các cuộc chiến tranh tại Trung Đông và Đông Dương. Các nguồn tin cho hay sau khi Thủ Tướng Brandt về nước là các lãnh tụ Nga Sô đã nhận lời viếng thăm Tây Đức. Như thế, Nga Sô không những đã công khai hóa sự kết thân với các quốc gia Tây phương mà còn không dấu diếm việc áp lực các quốc gia nhỏ chịu ảnh hưởng của họ phải thay đổi chính sách đối với các quốc gia Tây phương, cụ thể là khối Ả Rập và Bắc Việt. Trong phạm vi sau này, Nga Sô có vẻ đã thành công với khối Ả Rập, nhưng tại Bắc Việt dường như còn khá nhiều khó khăn. Tuy nhiên, thỏa ước bất tương xâm Nga Sô Tây Đức có thể là một lời cảnh cáo nghiêm trọng đối với Bắc Kinh và có thể khiến TC sẽ phải nghĩ tới thực hiện một thỏa ước tương tự với Mỹ. Nói khác đi thì chính thỏa ước sẽ giúp Nga Sô vượt khỏi những khó khăn trong ý muốn giải quyết chiến cuộc Đông Dương. Nhưng, những khó khăn này sẽ được vượt qua như thế nào ?

TC, tay đua mới ?

Ngay sau khi có tin về thỏa ước bất tương xâm Nga Sô — Tây Đức, người ta đã ghi nhận được rất nhiều sự việc đáng lưu ý. Trước hết, các phe đối chiến tại Lào đã thỏa thuận mau chóng về việc mở hòa đàm và chọn địa điểm hòa đàm. Mặc dầu việc này còn bị trục trặc vì vấn đề thành phần tham dự hòa đàm, song người ta thấy có vẻ chắc chắn hòa đàm sẽ diễn ra. Giới chức lãnh đạo phe hoàng gia Lào đã tỏ ra sẵn sàng yêu cầu Mỹ ngưng oanh tạc để đáp ứng đề nghị của phe Pathet Lào. Trong khi đó, Mao Trạch Đông đã từ chối hội kiến với Sihanouk. Cho tới nay, Sihanouk vẫn được Mao Trạch Đông coi như một con cờ cần thiết cho bàn cờ thôn tính Đông Dương của họ. Thế nhưng, bất ngờ Mao Trạch Đông đã viện lý do bận việc để không tiếp Sihanouk. Báo Le Conrier tại Pháp đã lên tiếng ca ngợi quyết định trên của Mao sau khi tiết lộ rằng Sihanouk muốn gặp Mao để xin tăng viện về quân sự hầu tái chiếm sớm thủ đô Nam Vang. Tờ báo nói rõ rằng Mao đã tỏ ra có thiện chí đối với việc vãn hồi hòa bình chung cho thế giới. Chúng ta hẳn đều đã biết rằng chính phủ Lon Nol, đối thủ của Sihanouk, dù tuyên bố trung lập vẫn chịu ảnh hưởng nặng nề của Hoa T. Đốn. Không chịu hỗ trợ tích cực cho Sihanouk, phải chăng TC. sẽ gián tiếp bắn tiếng với Mỹ về sự thay đổi có thể có trong chính sách của họ.

Một sự việc đáng kể khác nữa là tại Hà nội, Bắc Việt đã công khai loan truyền những luận điệu chống lại Nga sô. Đài phát thanh Hà Nội đã đọc một bài bình luận của báo Nhân Dân đả kích việc áp lực của quốc gia Ả Rập chấp nhận đề nghị hòa bình của Mỹ. Giới quan sát cho rằng có thể TC đã nắm gọn BV trong tay và luận điệu trên được đưa ra chỉ có tác dụng nhắc cho Mỹ biết nên nói chuyện với ai trong việc giải quyết chiến tranh VN.

Nếu những suy diễn trên là đúng thì cuộc thi đua hòa bình đã khởi sự và có thêm sự góp mặt của một tay đua mới là TC.

Những chuyến đi

Về phía Mỹ, tuần qua vẫn là một tuần của những hoạt động khá ồn ào. Trong khi các nguồn tin quân sự cho biết Cộng quân đang gia tăng áp lực tại Quân khu I, nhất là tại Quảng Trị, thì phát ngôn viên Bộ Quốc Phòng Mỹ lại tuyên bố rằng mức xâm nhập của Cộng quân từ Bắc vào Nam VN đã giảm trên 50 chục phần trăm. Mặt khác, tại tòa Bạch Ốc cho biết là Tổng Thống Mỹ Nixon sẵn sàng tiếp kiến với bất kỳ nhân vật đại diện Nga Sô nào tới dự đại hội đồng LHQ vào tháng 10 sắp tới tại Nữu Ước. Lời tuyên bố trên được đưa ra sau khi có tin Thủ Tướng Nga Sô Kossyguine sẽ tới Nữu Ước để gặp Tổng Thống Nixon hầu xúc tiến việc mở một hội nghị tứ cường Anh — Pháp — Nga — Mỹ để bàn tính giải quyết nhiều vấn đề quan trọng hiện nay của thế giới. Cũng nên nhắc lại rằng tin chính thức đã cho hay Tổng Thống Pháp sẽ viếng thăm Nga Sô vào tuần lễ đầu tháng 10-70 sắp tới. Cùng với các tin trên, người ta được biết phó TT. Mỹ Agnew sẽ tới Sài gòn vào cuối tháng 8 này. Tham vụ báo chí Tòa Bạch Ốc cho biết sứ mạng của Agnew là bổ túc các hiểu biết của Mỹ về tình hình Đông Nam Á và chuyển đến giới lãnh đạo các quốc gia Thái, Đại Hàn, Trung Hoa Quốc gia và Việt Nam, những ý kiến về chủ thuyết Nixon. Nói một cách dễ hiểu hơn thì Mỹ đang tìm cách vận động các quốc gia chống Cộng tại Á Châu chấp nhận ý kiến của Tòa Bạch ốc về cách thức giải quyết tình hình tại đây.

Ý kiến của Tòa Bạch ốc, theo sự ghi nhận của báo Observer tại Luân Đôn là sẽ tìm cách nhượng bộ một số đòi hỏi của CS cho tới nay có vẻ vẫn chưa được TT Thiệu chấp nhận hẳn. Tuy nhiên, người ta đã ghi nhận rằng trong phiên họp thứ 79 tại Ba Lê ngày 13.8.70, trưởng phái đoàn VNCH đã trả lời luận điệu công kích của phủ Cộng sản bằng cách xác nhận lại sự sẵn sàng dành cho CS tham dự bầu cử là tổ chức bầu cử tại VN. Phiên họp này vắn vắng mặt các trưởng phai đoàn C.S. Tuy nhiên phát ngôn viên CS tại Ba Lê cho hay mọi đề nghị của đại sứ Bruce, trưởng phái đoàn Mỹ đều được chuyển về Hànội cho giới lãnh đạo nghiên cứu.

Bầu bán và chia phần

Tại Saigon, không khí vận động vãn hồi hòa bình cũng không kém phần sôi nổi trong hàng ngũ các chính khách và các giới lãnh đạo tôn giáo. T.T Trí Quang từ lâu vẫn im tiếng đã bất ngờ tiếp xúc với báo chí và sau đó chính thức rời bệnh viện để trở về chùa Ấn Quang. Cho đến nay, chùa Ấn Quang vẫn được coi là nơi tụ tập của những người chủ trương liên hiệp với CS để chấm dứt chiến tranh. Chính tại nơi này đã xuất phát những cuộc tranh đấu đòi hỏi người Mỹ rút khỏi Việt Nam và cũng chính tại nơi này đã có nhiều người Mỹ phản chiến lui tới hơn hết. Các nhà sư lãnh đạo tại chùa Ấn quang đã kêu gọi các phe tham chiến thực hiện một cuộc ngưng bắn trong dịp Vu Lan nhưng không được đáp ứng và dự tính triệu tập « Hội nghị Diên Hồng » của các nhà sư này cũng được hoãn lại. Theo tin báo chí trước đây thì Thượng tọa Thiện Hoa cho biết hội nghị trên sẽ đưa ra nhân vật đứng tổ chức tuyển cử và báo chí đã dự đoán nhân vật đó có thể là tướng Dương văn Minh. Tướng Dương văn Minh trước đây chỉ được phép ở Thái Lan nhưng đã được chính quyền Mỹ can thiệp cho trở về V.N và trở thành một nhân vật tiếng tăm trong hàng ngũ những người chủ trương trung lập hóa Miền Nam hoặc liên hiệp với C.S.

Nhưng theo một số quan sát viên thì có thể kết quả cuộc bầu cử bán phần TV vào ngày 30.8.70 này sẽ liên hệ khá nhiều tới cuộc vận động thể hiện giải pháp vãn hồi hòa bình tại VN. Một cuộc phân tích về các liên danh tranh cử cho hay một số liên danh đã được chọn lựa cho việc thực hiện giải pháp tổng tuyển cử.

Chính quyền sẽ hỗ trợ tích cực cho liên danh của tướng Huỳnh văn Cao để dành một đa số trong TV, tuy nhiên còn có thể hỗ trợ ngầm cho các liên danh thuộc khuynh hướng Ấn Quang để minh chứng cụ thể sự nhượng bộ đối với CS và cũng để tìm một yếu tố tăng cường cho lý do tồn tại của chế độ trước những thỏa thuận có thể đã có giữa Mỹ và Cộng Sản. Ngoài ra liên danh Nguyễn văn Huyền Trần văn Hương có thể được cả mọi phe hỗ trợ vì tính chất đặc biệt của 2 ứng cử viên trên. Các ông Huyền và Hương được kể như các lãnh tụ có uy tín đối với cả hai phe có thể đã được chấp nhận trong vai trò lãnh đạo Lập Pháp để đứng ra lo việc thực hiện tổng tuyển cử. Và đại diện của các phe trong cuộc tổng tuyển cử sẽ được chọn lựa một phần trong liên danh được Ấn Quang hỗ trợ và gián tiếp được CS công nhận là liên danh Vũ văn Mẫu. Xét về mặt ảnh hưởng quốc tế thì liên danh Huyền—Hương còn được kể là liên danh đại diện cho Anh Pháp là những quốc gia nhất định phải có mặt trong vấn đề VN. Giới quan sát đi đến kết luận rằng người Mỹ sau khi củng cố được ảnh hưởng tại miền Nam đang cố thu xếp để đưa vào chính trường tại đây ảnh hưởng của CS, cũng như của phe trung lập và cuộc thu xếp đầu tiên chính là kỳ bầu cử bán phần TV này. Tuy nhiên vấn đề quan trọng vẫn là cách thức tổ chức bầu cử và lá phiếu của cử tri. Nếu không có những âm mưu khuynh đảo thì lá phiếu của cử tri sẽ vẫn nói lên tiếng nói cuối cùng. Có lẽ hội nghị Diên Hồng do phe Ấn Quang dự định tổ chức chỉ là một sự chuẩn bị để cứu vãn cho ván bài bầu cử này mà thôi. Nó có thể xẹp nếu cuộc bầu cử mang lại kết quả đúng như người ta mong mỏi và nó có thể được hâm nóng trong trường hợp ngược lại.

Tưởng cũng nên nhắc thêm là liên tiếp trong nhiều tuần qua, các cơ quan Mỹ đã không ngừng nhắc nhở nhân viên của họ rằng đường phố Saigon hết sức nguy hiểm cho người Mỹ. Trong tuần qua, báo Newsweek đã nhắc nhở lại sự kiện này với lối diễn tả thêm là dân chúng VN đang tỏ ra thù nghịch người Mỹ vô cùng. Phải chăng đây cũng là sự chuẩn bị cho một màn kịch nào đó liên hệ mật thiết với chánh sách Mỹ đối với vấn đề VN ?

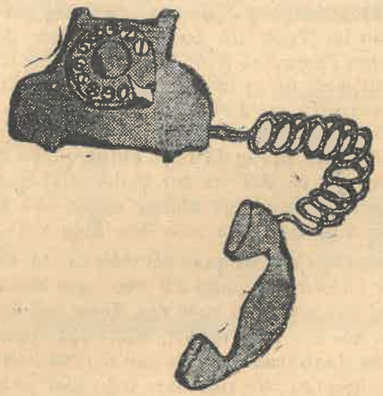

Hồi ký của 1 người biết quá nhiều

của PHẠM VĂN BÍNH
tự VĂN BÌNH

(TIẾP THEO ĐỜI SỐ 45)

LTS.— Như Đời đã loan trong số trước, Đời hân hạnh giới thiệu dưới đây thiên hồi ký của anh **Phạm văn Bính** *tức ký giả* **Văn Bình**, *Cựu Thủ Hiến Bắc Việt, Cựu Tổng Trưởng Thanh Niên, nguyên một trong những Ngự Lâm Pháo Thủ của nhóm Phong Hóa Ngày Nay, nguyên bí thư của Bảo Đại, đặc trách liên lạc với Hồ Chí Minh Nguyễn hải Thần v.v... nguyên quân quân quần vợt, nguyên Giám Đốc nhà hàng Table de Mandarins tại Paris, người đã tham dự trực tiếp vào những biến cố lớn nhỏ của lịch sử mới lưu vong từ Pháp trở về quê hương.*

Bảo Đại hội kiến với đại tướng Marshall

Được sự hứa hẹn của Cựu Hoàng hội kiến tại tòa đại sứ Mỹ ở Trùng Khánh, Đại Tướng Marshall cử viên sĩ quan tùy viên mang xe hơi đến khách sạn Victory House đón Cựu Hoàng.

Cùng đi với Cựu Hoàng, có Lưu đức Trung, làm thông dịch viên.

Đại tướng Marshall tiếp Cựu Hoàng ở phòng tiếp tân chính tòa đại sứ Mỹ. Thời thường, đại tướng Marshall hay tiếp các chính khách ngoại quốc ngay tại phòng làm việc của mình, kể cả hai lãnh tụ CS Mao Trạch Đông và Chu ân Lai. Tiếp Cựu Hoàng tại phòng tiếp tân, Đại tướng Marshall muốn tỏ lòng kính trọng một cựu quốc vương.

Khi Cựu Hoàng tới, Đại Tướng Marshall ra tận hiên tòa Đại Sứ nghênh đón, đưa Cựu Hoàng vào phòng khách.

Chủ khách ngồi đối diện nhau. Lưu đức Trung ngồi kế sau Cựu Hoàng để phiên dịch ra tiếng Anh những câu trả lời của Cựu Hoàng.

Chúng ta nên nhớ đại tướng Marshall là một người có tên tuổi vào bậc nhất nhì của nước Mỹ. Trong hồi đệ nhị thế chiến, Marshall là thống tướng quân đội Hoa Kỳ, đã chỉ huy những danh tướng như Eisenhower. Mac Arthur, đứng đầu Ngũ giác Đài, Bộ Ngoại giao Mỹ, và được coi như cánh tay phải của hai Tổng thống Roossevelt và Truman. Sau khi ngọn lửa Âu chiến được dập tắt, Đại tướng Marshall cổ động thành lập liên minh Đại Tây Dương, viện trợ các nước Âu Châu trong kế hoạch Marshall (Plan Marshall), được TT Truman trao cho toàn quyền hành động. Danh vọng Đại tướng Marshall quả nhiên đã lừng lẫy vang dậy một thời.

Đối với Cựu Hoàng, mới gặp gỡ lần đầu, Đại tướng Marshall tỏ vẻ vừa ân cần, vừa kính nể :

« Tôi rất vinh hạnh được tiếp Hoàng Đế bữa nay tại tòa đại sứ này. Cử chỉ giản dị của Hoàng Đế chứng tỏ một tinh thần dân chủ hiếm có, khi Hoàng Đế còn làm vua ở Việt Nam, tôi được biết câu châm ngôn thường dùng của Hoàng Đế là «dân vi quý».

«Tôi cảm phục tấm lòng thương dân yêu nước của Ngài. Đến khi Hồ chí Minh lên cầm chính quyền ở Hà nội, Ngài tự ý thoái vị để mở đầu một chính thể dân chủ và hoàn thành một cuộc cách mạng không đổ máu. Thái độ hào hiệp quân tử của Ngài khiến cho cả thế giới tự do ngưỡng mộ và có cảm tình với dân tộc Việt Nam ».

Trong khi đàm thoại, Đại Tướng Marshall tỏ ra một vị quân nhân hết sức nhã nhặn lịch sự. Đại tướng kêu Cựu Hoàng là Hoàng Đế (your Majesty) coi như Cựu Hoàng hãy còn tại vị.

Cựu Hoàng chậm rãi trả lời :

« Tôi rất cảm động được nghe những lời khen tặng và sự tiếp đón niềm nở của Đại Tướng.

Sự thực, tôi tự xét không xứng đáng những lời khen tặng quá nồng hậu của Đại tướng. Tôi sở dĩ thoái vị là vì tôi muốn đi theo tiếng gọi của lương tâm và tỏ lòng thương yêu đồng bào, quê hương của tôi.

«Hôm nay, Đại tướng có nhã ý mời tôi đến hội kiến, tôi thấy đó là một vinh dự cho một công dân VN như tôi hiện nay. Tôi thành thực cám ơn Đại tướng ».

Sau những câu xã giao thường lệ, Cựu Hoàng và Marshall bắt đầu đi vào vấn đề chính : hiện tình nước VN.

Marshall khơi mào trước :

« Theo ý Ngài, nước VN dưới sự lãnh đạo của Hồ Chí Minh hướng về dân chủ xã hội thực sự hay CS»

Cựu Hoàng suy nghĩ chừng mấy giây, rồi trả lời :

« Hồ Chí Minh là một nhà cách mạng lão luyện, có mấy chục năm kinh nghiệm tranh đấu. Ông còn là một kịch gia đại tài, thường che đậy tư tưởng mình bằng những nụ cười mềm mỏng, hấp dẫn.

«Hiện nay Hồ Chí Minh lập một chính phủ liên hiệp ở Hanoi, có đủ thành phần các đảng phái quốc cộng và một số nhân sĩ trung lập, không đảng phái. Tại Quốc Hội có một số dân biểu của các đảng phái quốc gia, nhưng thuộc thiểu số.

«Theo ý tôi, tổ chức của Hồ Chí Minh chỉ là một lớp sơn bề ngoài, che mắt dư luận. Bên trong đảng VM tức CS đang củng cố lực lượng huấn luyện cán bộ, quân đội, chờ khi cơ sở vững vàng sẽ cưỡng bức các đảng phái quốc gia phải theo họ. Nếu không theo, VM sẽ tận tình tiêu diệt.

«Khi nước Nhật đầu hàng Đồng minh, Hồ chí Minh từ Trung hoa về nước, không những dân chúng VN, một số đông quan sát viên ngoại quốc cũng hi vọng Hồ chí Minh có nhiều tư tưởng quốc gia hơn tư tưởng Cộng Sản.

«Riêng phần tôi, tôi thấy trước hết Hồ chí Minh là người của CS đào tạo ra từ thuở nhỏ, người của Mạc tư Khoa, đồng chí của Mao Tr. Đông, không lý do gì Hồ chí Minh lại bỏ bóng theo hình, thiên về quốc gia đến nỗi rơi cội rễ mình là CS».

Đại tướng Marshall ngắt lời Cựu Hoàng :

«Như thế, Ngài có cảm tưởng một khi Hồ chí Minh thành công, VN, Miên, Lào, cả bán đảo Đông Dương sẽ bị CS hóa ?»

Cựu Hoàng không ngần ngại, nói ngay :

«Đó không phải là cảm tưởng, mà là một điều chắc chắn. Trừ phi Hoa Kỳ tận tâm giúp Tưởng giới Thạch giữ vững được lục địa Trung Hoa, Hồ chí Minh còn e ngại bị hàng rào quốc gia của Tưởng ngăn chặn. Nhưng một khi lục địa Trung Hoa chẳng may rơi vào tay Mao Trạch Đông thì chẳng những bán đảo Đông Dương bị đe dọa bởi nạn CS, mà cả Đông Nam Á cũng bị uy hiếp lung lay. Đến lúc đó tôi sợ rằng Đại tướng và quý quốc cũng khó lòng ăn ngon ngủ yên được !»

Trong khi Cựu Hoàng nói, Đại tướng lấy bút ghi chép vào cuốn sổ tay.

Đoạn, Đại tướng Marshall nhìn Cựu Hoàng, tủm tỉm cười, hỏi :

«Giữa cá nhân với cá nhân, Chủ tịch Hồ chí Minh đối với Tối Cao Cố Vấn có lịch sự nhã nhặn không ?»

Cựu Hoàng để nở một nụ cười trên môi, trả lời :

«Cái đó, Đại tướng khỏi thắc mắc. Hồ chí Minh là người lịch thiệp có một không hai. Đối với tôi, ông rất lịch sự nhã nhặn. Chẳng thế, khi tôi thoái vị, ông đã không làm khó dễ tôi và Hoàng gia, lại còn mời tôi làm Tối Cao Cố Vấn cho chính phủ. Gần đây, trước khi nhận lời của Thống Chế Tưởng giới Thạch sang công du Trung Quốc, tôi còn được Chủ tịch Hồ chí Minh khẩn khoản mời ra lập một nội các liên hiệp. Tôi đã nhũn nhặn từ chối. Bản tính của tôi không phải là một người ham mê chính trị, ham mê chính quyền. »

Đại tướng Marshall cũng cười theo : Đại tướng nói tiếp :

« Tôi nghe dư luận đồn nếu Hoàng Đế không ham mê chính trị và chính quyền thì Hoàng Đế lại rất ham mê săn bắn, thể thao. Có đúng không ?

Cựu Hoàng trả lời :

« Lời đồn đó tôi xin chịu là đúng. Thuở bé, khi tôi còn du học ở Pháp, tôi thích lái xe đua chạy trên hai trăm cây số một giờ trên trường đua Montléry. Tôi ham đánh tơ nit, đánh gôn (golf) đá banh. Khi về nước làm vua, không có việc gì làm, bao nhiêu quyền hành thu gọn trong tay người Pháp, tôi thích lái máy bay nhào lộn trên không để xả hơi. Tôi ưa vào rừng săn bắn những thú dữ như voi, bò rừng, hổ, báo. Tôi cũng thích ngồi trên chiếc tầu biển ra tận ngoài khơi câu cá lớn.

«Tôi hay lên Đalat, Banmethuot, Blao, sống giữa rừng sâu núi thẳm, giữa cỏ nội, hoa đồi. Tôi cảm thấy tinh thần sảng khoái, minh mẫn hơn những lúc ở trong cung điện, lầu son gác tía.

«Đồng bào miền Thượng thương tôi lắm, thường gọi tôi là ông vua của Núi Rừng ! »

Đại tướng Marshall hỏi thêm :

« Tôi còn nghe nói Hoàng thái Hậu thấy ngài hay lái máy bay nhào lộn trên không và vào rừng săn bắn, Hoàng thái Hậu thường không vui và khuyên Hoàng Đế không nên mạo hiểm thái quá, có đúng không ?

Cựu Hoàng mỉm cười trả lời :

«Đúng lắm, mẹ tôi đã quá già, lại có một mình tôi, nên mẹ tôi hay lo lắng cho sự an toàn của tôi. Là một người con có hiếu, lúc nào tôi cũng vâng theo lời mẹ từ thuở nhỏ, để tránh cho người những sự lo âu.

«Nhưng tính mạo hiểm và lòng ưa thích thể thao lắm lúc làm cho tôi quên cả bổn phận làm con. Khi bị Hoàng thái hậu quở trách, tôi rất buồn, đành trả lời mẹ là người ta ở đời ai cũng có định mệnh an bài h t.

«Nếu số tôi gặp tai nạn thì ngồi trong nhà, không cần lái máy bay, lái xe đua, săn thú dữ, cũng có thể xảy ra tai nạn. Tôi tuy du học ở Âu châu, nhưng vẫn còn tâm hồn Á Đông, tôi tin vào định mệnh ».

Cuộc mạn đàm giữa Bảo Đại và Marshall, từ chánh trị đến thể thao, trước còn nghiêm trang sau trở nên thân mật, biến hai người thành đôi bạn tâm giao, chân thành và cởi mở.

Lúc tiễn Cựu Hoàng ra xe, Đại tướng Marshall ao ước được tái kiến Cựu Hoàng trong một chuyến công du Hoa kỳ.

Cựu Hoàng bắt tay Đại tướng Marshall, nói với một giọng cảm động :

«Tôi chưa có dịp nào qua thăm nước Mỹ. Tôi ước mong một ngày kia dịp đó sẽ đến.

«Trước kia, thời vua Tự Đức, VN đã từng gửi đặc sứ Bùi Viện sang

⇒

yết kiến TT Lincoln. Hồi đó Bùi Viện phải vượt qua đại dương bằng chiếc thuyền buồm! Trải qua nguy hiểm gian nan, Bùi Viện mới cập bến Hoa kỳ và được TT Lincoln tiếp kiến. Cuộc bang giao Việt Mỹ sắp có kết quả thì TT Lincoln bị ám sát. Bùi Viện đành ôm hận trở về.

«Ngày nay, Hoa kỳ, sau hai cuộc thế chiến, đã thành siêu cường quốc số 1, nắm trong tay vận mạng của thế giới tự do.

«NướcVN chúng tôi không mong mỏi gì hơn Hoa Kỳ giúp chúng tôi bảo vệ được tự do dân chủ, không bị một chủ nghĩa hay một chế độ độc tài nào giam hãm vào xiềng xích nô lệ.

«Hôm nay, được vinh dự gặp Đại tướng ở Trùng Khánh trong khi Đại tướng thi hành một nhiệm vụ hết sức quan trọng, hòa giải hai phe quốc cộng Trung Hoa, thực là một điều hạnh ngộ cho tôi.

Tôi ước mong Đại tướng chóng hoàn thành sứ mạng cao cả do T.T Truman trao cho Đại tướng.

«Nếu cuộc chung sống trong hòa bình giữa 2 phe quốc gia và C.S ở Trung Quốc thành sự thực thì Hoa Kỳ sẽ là ân nhân của thế giới tự do. Đó là một điều đáng mừng cho cả nhân loại. Nước VN chúng tôi cũng sẽ được hưởng nền hạnh phúc của cuộc chung sống hòa bình đó.

«Thành thực chúc Đại tướng thành công và chào tạm biệt Đại Tướng.»

Đại Tướng Marshall ân cần đưa Cựu Hoàng ra tận xe hơi.

Không ngờ lời chào tạm biệt của Cựu Hoàng lại là lời chào vĩnh biệt.

Không bao giờ Cựu Hoàng còn gặp lại Đại tướng Marshall. Sau nhiều năm phục vụ quê hương xứ sở, Đại tướng Marshall mắc bạo bệnh và mất ở Hoa thịnh Đốn, để lại vang bóng một thời oanh liệt và kỷ niệm xâu xa của người cha đỡ đầu cho kế hoạch Marshall.

Và cũng không bao giờ Cựu Hoàng đặt chân lên đất Mỹ.

Thời gian trôi qua, sau cuộc hội kiến Bảo Đại — Marshall ở Trùng Khánh.

Cựu Hoàng theo tiếng gọi của Tổ quốc trở về Việt Nam làm Quốc Trưởng. Quân đội Pháp bỏ Bắc Việt sau khi thua Võ nguyên Giáp ở Điện biên Phủ. Cựu Hoàng sang Pháp, Mỹ dùng áp lực buộc Cựu Hoàng cử Ngô đình Diệm về làm Thủ tướng. Ngô đình Diệm lật đổ Bảo Đại, thành lập Ngô triều trong chín năm. Các tướng lãnh miền Nam nổi lên lật đổ Ngô triều. Ba anh em Ngô Đình Diệm bị thảm tử. 500 ngàn quân GI đổ bộ lên VN. Chiến tranh Nam — Bắc trở nên khốc liệt. Cuộc hòa đàm Paris kéo dài trong chế riễu, giữa lúc dân chúngVN từ Ải Nam Quan đến mũi Cà Mau càng ngày càng lầy trong lầm than điêu đứng.

Ở miền Nam, các cuộc vận động hòa bình của Ấn Quang và SVHS được coi như một hành động tranh cử hay giỡn cợt với chánh quyền.

Trong khi đó, Cựu Hoàng Bảo Đại tiếp tục sống cuộc đời lưu vong, âm thầm ở biên giới Pháp — Đức. Nhiều người muốn biết Cựu Hoàng nghĩ sao về thời cuộc, về hòa bình, về ngưng chiến?

Nếu tôi có thể đoán được tâm tư Cựu Hoàng lúc này thì tôi chỉ thấy một người sống xa quê hương mong mỏi đất nước chóng thanh bình để trở lại xứ Huế thăm mẹ già trong cô quạnh.

Một người không chút tham vọng oán hờn, ghen tức. Một người an ở sự an bài của định mệnh.

(CÒN TIẾP)

THỢ MÁY LẠNH TỦ LẠNH

GS tốt nghiệp tại Mỹ và Nhật hướng dẫn; Khóa thực hành nạp ga máy lạnh. Bạn tự tay làm lấy cắt xả và hàn bằng gió đá. Sạc ga với đồng hồ sạc Amprobe. Xử dụng máy bơm và hút cùng hóa chất trừ nghẹt Đại Nam 808 Trần Hưng Đạo. 239 Ng tri Phương Chợlớn. Nội trú 4000đ 1 tháng. H Phí 7500đ. Lớp cấp tốc 20 ngày. Lớp cuốn dây «BOBINAGE» trọn khóa 5000đ.

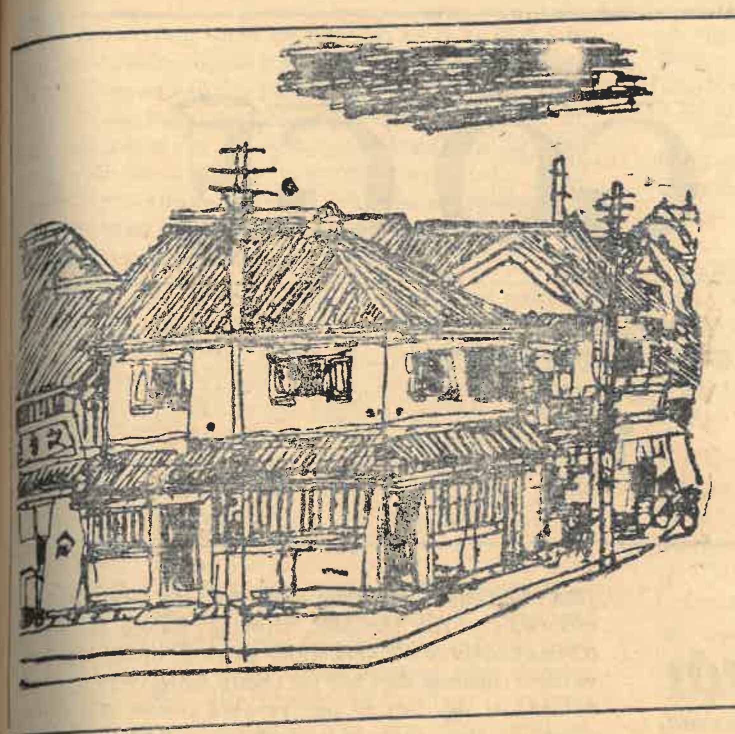

HÀ NỘI, một ánh lửa đã tắt

Tùy bút của MAI THẢO

Thời kỳ tản cư ra khỏi thủ đô Hà nội, bấy giờ là 1946, toàn quốc kháng chiến, trôi dạt suốt ba bốn năm liền ở mấy tỉnh phụ cận với năm cửa ô và ba mươi sáu phố phường là Sơn Tây, Hà Đông, Phủ lý, tối nào với tôi cũng có một khoảng thời gian nhỏ dành cho nhìn về Hà nội. Đứng dưới một gốc cây, tôi trèo lên cành. Ở giữa một cánh đồng, tôi lên mặt đê. Một bụi tre làm cho khuất lấp? Tôi lần ra khỏi ngõ. Và như thế, đứng cái thế đứng chênh vênh trên một u đất, một gò đống, tôi mê mải ném tầm mắt vào một khoảng trống trải rộng, nhìn về cái phía có một vùng ánh sáng, lung linh hư ảo bốc lên. Trời của thời chiến mới khởi dậy hồi đó, đêm nào cũng tối đặc như trời ba mươi tết. Tiêu thổ lướt qua như một bóng rợp khổng lồ, tất cả những thị trấn đã san thành bình địa. Duy Hà nội còn đứng vững với những kiến trúc tiền chiến và tiền khởi nghĩa, duy Hà nội còn ánh sáng, còn mái ngói, còn cửa sổ, hàng hiên và những ngọn điện đường. Cho nên, giữa một địa hình làng xóm tối đen, hoa mắt, bên này một vòng đai trắng, mà đứng ở đâu, tôi cũng quy định phương hướng Hà nội thật dễ dàng, bằng vùng hào quang của Hà nội ở xa xa, vùng hào quang chập chờn, nghi ngút, như dậy bốc lên từ một miệng lỗ vĩ đại. Màu hồng của lửa ném lên khoảng không mịt mùng ở một góc trời, đó là cái ấn tượng, cái hình ảnh cuối cùng Hà nội còn gửi đến cho tôi, tôi đã ở xa rồi, đêm tối vây quanh, nhưng tôi còn nhìn thấy lửa của Hà nội, và lửa ấy đã chạy sáng trong hồn tôi thành một tình yêu lớn. Kẻ thức với đêm dài ngán ngẩy, đợi chờ một ánh nắng bình minh, thấy cái đĩa mặt trời đỏ lửa hiển hiện, niềm vui cũng chỉ ngang bằng với niềm vui mừng đầy xúc động của tôi, khi nhìn thấy vùng lửa xa của Hà nội trong đêm. Suốt mấy năm đầu của 1 lưu động trường kỳ, tôi không rời được mấy khu vực kề cận với H.N. tôi quẩn quanh với những làng xóm Hồng Hà. tôi lưu luyến với những bãi bờ sông Đáy, nguyên nhân tình âm sâu nặng thầm kín là ở đó, nơi không rời xa được ánh lửa đêm, ánh lửa tạo cho tôi cái ảo giác Hà nội còn gần, và phía lửa Hà nội còn kia, tôi còn có thể một ngày trở về Hà nội. Lửa của trời Hà nội. Lửa hồng bên trên, Hà nội dưới lửa. Lửa cháy thành năm ngọn, mỗi ngọn một cửa ô. Lửa đỏ ba mươi sáu tầng. Mỗi tầng một phố phường cũ. Nhìn thấy lửa Hà nội xa chập chờn dấy bốc với tưởng tượng dẫn đường và hình dung phóng lớn, kết tụ từ một tổng hợp của ánh sáng muôn nghìn thành một vùng lửa lớn, tôi đã thấy được Hà nội, qua từng khu phố, từng con đường. Lửa kia là của những ánh điện thấp thoáng tơ liễu buông rủ bên bờ Hoàn kiếm, phản chiếu lên từ mặt nước Hồ Gươm. Chỗ sáng rỡ nhất của hào quang ném thẳng lên trời kia, không thể khác hơn là khu trung tâm đông chật của Hà nội, lửa nhiều như vậy là lửa của những hàng Ngang, hàng Bạc, hàng Đào. Những đường viền mờ, nhạt hơn, lúc có, lúc không, lúc ngời lúc tắt kia là lửa ngoại ô, với những ngọn đèn cao trên đê Yên Phụ, những chụp bóng thấp lối vào Cổ Ngư, và hàng dài như một cánh tay, lan xa thành một mũi tên vàng trong bóng tối kia, là dẫn lửa hai hàng lấp lánh chạy từ phố Huế chạy tới Bạch Mai, giữa leng keng tầu điện Kim Liên trong chuyến cuối cùng về ô Đông Mác. Lửa Hà nội nhìn xa như thế, mê đắm nghìn lần hơn khi Hà nội nhìn gần. Trời cứ tối đặc ở ba phương, riêng lửa một phương Hà-nội sáng.

Nhiều đêm, tôi không nhìn thấy vùng lửa ấy của Hà nội: Đó là những buổi tối có sương mù, có mưa dăng, và trời hậu phương những đâu đó, đã không còn một quê hương nào cho tầm mắt nữa.

Rời xa Hà Nội thêm, thêm những cây số đường vào miền trong, thêm những cây số đường lên miền ngược, lửa H.N bỏ lại bên kia những triền núi, và những cánh rừng, tôi không còn nhìn thấy. Nhưng đi xa thủa đó tôi đã mang lửa Hànội lên đường trong, mắt đã nhạt nhòa, mà đâu đâu nhớ về Hànội lửa ba mươi sáu phố phường vẫn cháy sáng rực rỡ, một vùng trời tư tưởng Hội lửa trong tôi về Hà nội những năm đó chưa tắt còn bập bùng, còn sáng rỡ. Những đêm đứng ở một đầu núi Thanh Hoá, những buổi tối đứng ở một lưng đèo Phú Thọ, xa cách với Hànội đã bằng một xa cách nghìn trùng, mà tầm mắt từ thứ của tôi vẫn còn như sáng mãi vùng lửa ấy của địa hình Hà nội trên trời Việt Nam đêm. Nói một cách khác, có thể là hết thấy, nhưng tôi vẫn nhìn về, nên Hà nội vẫn sáng, Nói cho đúng hơn, lửa của Hà nội đã có thể chỉ còn là thuần túy một ánh sáng tưởng tượng, nhưng tình yêu cũng lửa đỏ mà, tôi còn yêu, tôi còn lưu luyến, tôi còn gắn bó, nên giữa tối đen nào, Hà nội vẫn sáng ngời, vẫn lấp lánh trong tôi. Rồi tôi trở về Hà nội.

Rồi tôi vào Nam, và một đêm, lửa Hà nội không còn cháy nữa. Bấy giờ là vào khoảng bốn giờ sáng. Bốn giờ sáng của một ngày tháng bẩy của năm Việt Nam mang tên là rời đứt hai miền. Chiếc máy bay bốn động cơ vừa cất cánh từ phi trường Gia Lâm. Nửa đêm về sáng của khởi hành kín đặc sương mù. Phi cơ vừa rời khỏi phi đạo, lũ cỏ bãi nơi phi trường đã nhạt nhòa thành một biển sương đặc quánh. Chiếc phi cơ lượn vượt qua Hồng Hà, nghiêng cánh từ bên này Gia Lâm hướng về bên kia Ga Nứa, lượn một vòng trên Hà nội. Trên máy bay ngó xuống, chưa từng bao giờ tôi thấy được lửa Hà nội dầy đặc, chập chùng, muôn vàn như vậy.

Chưa từng bay trên Hà nội ban đêm bao giờ dưới biển sao tháng bẩy hằng hà lấp lánh, chưa từng bao giờ cái hội đèn, hội lửa của Hà nội lại hiện ra trước mắt tôi lung linh chập chùng như vậy. Mỗi ánh đèn của Hà nội đâu đó là một điểm lân tinh. Muôn vàn lân tinh của Hà

(XEM TIẾP TRANG 47)

ĐỜI GÔ GÊ

VIẾT VỀ VĂN MINH CHỊU CHƠI
CỦA NGƯỜI NGỢM ĐỊA CẦU
VÀ GIAO CHỈ

●

TÊ ĐÊ

NHỮNG «LOAN MẮT NHUNG» CỦA HÀ NỘI

Trong làng giang hồ, phải nói cao bồi Hà nội mới là những du đãng có «mắt nhung» như Loan mắt nhung của Nguyễn Thụy Long ! Cao bồi Hà nội mới là những tay có tâm hồn, một thứ tâm hồn phong lưu mã thượng , bay bướm, lả lướt.

Họ không phải là những du đãng kiểu «Thiên thần địa ngục » gieo kinh hoàng, chết chóc, cuồng loạn như ở Mỹ, không phải là những tên ma cô đứng bến, lấy đánh đấm, đâm chém làm nghề độ thân như ở nhiều thành phố khác trên thế giới.

Khi nói tới cao bồi Hà nội, phải phân loại du côn và «cao bồi văn nghệ». Du côn là những tay anh chị bảo vệ các nơi ăn chơi du hí chơi bời như xóm điếm, cờ bạc. «Cao bồi văn nghệ» là thứ cao bồi coi đánh đấm như một nghệ thuật, một trò giải trí kích động, thích thú.

Tôi muốn viết về loại cao bồi bay bướm thứ hai này mà ngôn ngữ Hà nội gọi là dân «Càn».

Muốn là một dân càn, không nhất thiết phải võ giỏi (hồi đó Hà nội không có nhiều lò dạy võ như ở Saigon bây giờ) nhưng cần phải liều, nghĩa là phải lập được những thành tích chấn động trong làng đấm đá. Một khi đã lên đến tột đỉnh, đã được giới «võ lâm» coi là tay có «siêu chưởng», dân càn thường được gán thêm một cái tên sau tên của mình như B Xoăn, B Bạnh, N Toét, Q Đen.

Chính những cái «tên đuôi» này mới là uy quyền, mới gieo kinh khủng cho những địch thủ.

B Xoăn vì mái tóc của anh chàng này xoăn tít, B Bạnh vì anh chàng có một thân hình «phì lủ», toét vì mắt anh này không phải là mắt nhung mà mắt viền đỏ như bị toét, đen vì anh chàng này có nước da Mai hắc Đế ! da ám khói.

Một dân càn cũng như một Dăng gô,1 Santana, một Ringo, cũng phải có ngựa, súng, dao, «đồ nghề».

Dân càn thay ngựa bằng một chiếc xe đạp. Xe đạp của dân càn rất đặc biệt, thường không có phanh (thắng), dân càn không dùng phanh, dùng phanh có vẻ tầm thường, đàn bà, họ thắng bằng chân. Muốn xuống xe, họ lao xe bay ra phía trước, họ phóng mình về phía sau rồi dùng 1 tay giữ yên chiếc xe đạp. Xe cũng được dùng như một thứ vũ khí để lao vào đối thủ. Xe không có đèn để nghênh cảnh sát.

Trên xe đạp được trang bị bằng một khóa xe đạp uốn vòng để có thể rút ra quất đối thủ. Tay lái xe đạp thường hình chữ U để tạo cho dân càn có một tư thế hùng và dữ dằn. Xe đạp là loại xe «cuốc».

Trong túi dân càn thường có một bàn tay sắt, một găng tay để cầm lưỡi dao cạo tát mặt đối thủ, trên ngón tay cũng được đeo thêm một cái nhẫn đồng gắn sơ người hoặc đinh nhọn như kim tự tháp để tăng cường cho những cú đấm « thôi sơn ».

Dân càn công tử thường thường để tóc tém «tóc đít vịt » mặc sơ mi cụt tay, tay áo xắn cao lên để lộ bắp thịt tay, dù là tay to hay nhỏ! Sơ mi thật trắng và cởi khuy để nhanh ngực. Chân đi « giầy mỏ vịt », miệng phì phèo thuốc lá Lucky. Lucky thời đó như Pall Mall, Winston, Kool, Salem của Sàigòn bây giờ.

Ngôn ngữ của dân càn Hà nội cũng khác với dân càn của Saigon. Cái gì cũng hách, đẹp thì gọi là « chiến », thí dụ cái xe đạp chiến, cái veste chiến. « Hỏi thăm sức khoẻ » có nghĩa là bạn được dân càn chiếu cố, bạch tôi trước khi ăn đòn hoặc tha đòn. « Xin tí huyết » có nghĩa là bạn được thưởng thức món dao cạo tát vào mặt khóa xe đạp nện vào đầu những quả đấm sát chẹo hàm. « Bỏ cái lối nhìn ấy đi » có nghĩa là bạn không biết uy danh, không biết mặt dân càn dám cả gan nhìn họ và bị họ tỉ vả nhẹ cảnh cáo để nhớ mặt ! Nếu bạn không nhìn đi chỗ khác, lại nghênh tỉnh thì chắc chắn sẽ được tha tặng những quả đấm tối tàm mặt may ! « một chọi một » có nghĩa là lối đánh rất anh hùng, mã thượng, rất lịch sự, rất đẹp, đây là lối đánh một đánh một, tay không chơi với tay không, dao chơi với dao, khóa xe đạp với khóa xe đạp. Lối đánh này thường có lẹn địa điểm để thanh toán, như kiểu thanh toán của O.K Coral. Thanh toán không có nghĩa là chơi nhau đến chết để bị lôi ra tòa, bị đi tù mà chỉ có nghĩa quại nhau đến độ ngất ngư để thử tài cao thấp mà thôi. Sau trận đánh thường có một màn bắt tay rất « điệu ». Trường hợp đâm nhau đến chí mạng rất hiếm, cùng lắm chỉ có màn « cắt gân » là đã ghê hồn rồi !

Cao bồi Hà nội có những khu riêng, có những « vùng » hoạt động riêng như cao bồi Chả Cá, Chợ Hôm, Ha Le, Đình Đại, Bạch Mai, Đấu Xảo. Những giang sơn này, những lãnh địa này do những đại hiệp, những xếp xòng, những tay cao thủ cầm đầu. Những «băng» cao bồi này phải «dựa hơi» những tay ác ôn hơn để dễ bề « át giọng». Băng Chợ Hôm dựa hơi Tư Đen, băng Đấu Xảo dựa hơi Tý Méo, băng Đình Đại dựa hơi đàn anh trong Đệ Tam tiểu đoàn Dù (3e B.P.V.N).

Cao bồi Hà nội cũng có những điểm thanh toán, những điểm hẹn để «tỉ thí» riêng như bờ sông, sau viện Bắc Cổ, Rặng Ổi, đường Cổ Ngư, Quảng Bá, Văn Miếu, Thái Hà, hoặc trong những con đường cụt vắng người. Họ thanh toán nhau trước sự chứng kiến của hai băng đối nghịch, và có thể nói đây là một lối chơi gà bằng người rất gay cấn, hào hứng. Những đàn em ở ngoài vòng chiến được thưởng thức những «ngón độc» ngất ngư của cả hai đại hiệp. Một đôi khi cũng có trò đánh «loàn đội», cả một băng này «chơi» với băng kia !

Cũng có khi những cuộc thanh toán xảy ra ngay trước cổng các trường nữ trung học như Trưng Vương, Sainte Marie hoặc một trường tư như Minh Tân chẳng hạn. Những cuộc đụng độ này thường rất dằng dai và có tính cách biểu diễn vì có chất «mái rùy».

Những pha đấm đá này không những có mục đích thanh toán mà còn là dịp để các « đại hiệp » tự giới thiệu mặt mày và « anh hùng tinh » với các em bé !

Nhưng cao bồi Hà nội không phải chỉ có biết đi « át giọng », « xin tí huyết » đi « cắt gân », họ cũng rất lả lướt. Những lúc không phải ra tay hoạt động họ cũng tỉ tỉ ai tình lẻ.

Họ cũng khoái đi « cua đào », tán đào mà ngôn ngữ của Hà nội 36 phố phường là « lơn gái ». Họ thường luẩn quẩn ở Trưng Vương, Sainte Marie, Tây Sơn để lẵng nhẵng theo sau tán tỉnh các em.Tây Sơn là một tử thục dành cho nữ sinh và rất nhiều em chiến, em thơm.

Dân càn cũng khoái phì phèo Lucky, 999, ở các quán cà phê như quán cà phê Nhân, cà phê Ngôn, quán nước Mụ Béo ở Bồ Hồ.

Dân càn cũng khoái chọc cảnh sát như đi xe đạp không đèn qua sở cầm Hàng Trống mà thời đó đang có chiến dịch phạt xe không đèn rất gắt gao.

Dân càn cũng khoái đánh Tây say, Tây đen, Tây trung, kể cả Lê Dương, lối đánh Tây thường được áp dụng lối đánh « hội chợ », đánh « hội đồng ». Những vụ đánh Tây nay thường được giới xích lô yểm trợ hết mình.

Dân càn cũng khoái lối học rất nhiều trường cùng một lúc mà chẳng hề biết tiền học phí là gì, Tiền học phí là tiền dành cho quỹ thuốc lá, cà phê rồi !

Cuối cùng dan càn cũng khoái lượn, khoái lòng bông, khoái « bát phố » như giới trẻ Sài gòn đi «rửa mắt» vào nh ng chiều ở Catinat, Lê Lợi. Họ bát vòng quanh Bờ Hồ, hàng Trống, đường Đồng Khánh, Pháp Quốc.v.v., bởi đây là những điểm tập trung những Angélique của Hà nội.

Tôi không muốn nê.. những thành tích của họ, những thành tích của những « Loan mắt nhung » Hà nội vì những hành tích của họ so với những khủng khiếp của cao bồi u đãng Saigon, cũng như tại San Francisco, Tokyo chẳng có gì đáng kể. Tôi chỉ muốn phác họa mot vài net độc đáo, những nét để tạo nên một cao bồi Hà nội, cao bồi của xứ ngàn năm văn vật, của văn nghê, của bay bướm, những nét đã tạo cho họ thành một thứ du đãng không giống một th.. du đãng nào trên thế giới, cũng như những tâm hồn, những bộ điệu, những ngôn ngữ Hà nội chẳng có nét nào trung hợp những con người không phải của Hà nội !

Hà nội có lá vàng, có gió heo may, có mưa phùn, có cốm, có sấu chín, có bánh tôm Cổ Ngư, có nước chanh Mụ Béo, có phá xà của chú Tầu già cao lênh khênh như tướng Đờ-Gôn đứng bán đậu phọng bên Tháp Rùa.

Những cao bồi Hà nội bây giờ đã có kẻ gục ngã, đã có kẻ ở lại, đã có kẻ lên hai, ba mai trang, đã có kẻ lên sao và cũng có kẻ đang lang bang, vơ vẩn ở Givral, Brodard, Pagode hiền hơn một phó thường dân của Saigon !

Tôi muốn trở lại thời của những B. Xoăn, B. Bạnh, Q. Đen, N. Toét nhưng không được ! Tuổi trẻ đã mất cùng với những tên của du đãng Hà nội sau cuộc di cư. Một mất mát. Một xao xuyến.

●

CÁO LỖI

Vì lý do kỹ thuật, truyện dài B.D.N.B. của Cung Tích Biền tạm gác lại một kỳ. Chân thành cáo lỗi cùng bạn đọc.

ĐỜI

Sắp hạng chánh khách

Một điều tâm niệm của các chánh trị gia là phải nói những điều mình không nghĩ và nghĩ những điều mình không nói.

Chánh khách càng lỗi lạc bao nhiêu, thì những điều họ nói lại càng khác xa những điều họ nghĩ và những điều họ nói bấy nhiêu.

Chánh trị gia dở là người nói cái gì, nghĩ cái đó, nói và nghĩ giống nhau.

Chánh trị gia vĩ đại nhất, là những người không nói gì cả, và cũng không nghĩ gì cả.

Xếp hạng bằng những tiêu chuẩn trên đây, so sánh các chánh trị gia lỗi lạc trên thế giới hiện nay, ta có thể cho điểm như sau :

Hạng nhất : Thủ tướng Trần thiện Khiêm, con người ít nói nhất.

Hạng nhì : Tổng Thống Nixon, người nói nhiều điều khó hiểu nhất !

Hạng ba : Tổng Thống Nguyễn văn Thiệu, cũng nói nhiều điều khó hiểu, nhưng người nghe có thể đoán được tại sao.

Hạng tư : Phó Tổng Thống Nguyễn cao Kỳ ; hay nói và thường nói buột miệng những điều mình chợt nghĩ.

Hạng năm : Ngoại trưởng Mỹ Rogers, người hay nói nhiều và thỉnh thoảng nói đúng những ý nghĩ của mình. Dù các ý nghĩ có đôi khi trái ngược nhau, những đều thành thật cả.

Liên hiệp và chống liên hiệp

Thí dụ như cái vụ gọi là chánh phủ liên hiệp. Ông Ngoại trưởng Mỹ khi ở Sàigòn, đã tuyên bố : « Cương quyết bác bỏ giải pháp liên hiệp tại Nam Việt Nam. »

Tổng Thống Thiệu gật gù ! « Đúng ! Rogers thuộc bài, đáng khen ! ».

Bay sang Nhật Bổn, ông Rogers vẫn giữ nguyên lập trường : «Không thể ép buộc nhân dân miền Nam Việt Nam chấp nhận một chánh phủ liên hiệp mà không do họ lựa chọn. ».

Tổng Thống Nixon giải thích ngay với báo chí : « Đó, nhất định không liên hiệp nếu không do một cuộc bầu cử. »

ÔNG ĐẠO CÁY

Tổng Thống Thiệu cũng minh xác rằng : « Cộng Sản có thể buông súng và nạp đơn xin ứng cử » nếu họ đủ giấy tờ hợp lệ quân dịch, không thiếu thuế, tư pháp lý lịch mẫu số 2 số 3 vân vân, điều này Tổng Thống thấy không cần nói ai cũng hiểu.

Được hỏi lại : có phải ngài chấp nhận giải pháp liên hiệp qua bầu cử không, Tổng Thống nhất định lắc đầu :

— Không, không, không ! không bao giờ tôi chấp nhận những người chủ trương liên hiệp ra ứng cử.

Tiếp tục theo dõi Ngoại trưởng Rogers. Khi bay tới phi trường Luân Đôn, ông Rogers tuyên bố : Không thể chấp nhận chánh phủ liên hiệp khi mà cộng sản nhất định còn từ chối sự có mặt của 2 ông Thiệu Kỳ ».

Ông Nixon chú thích « Đó, chúng tôi ủng hộ chánh phủ Sàigòn đến cùng ».

Ông Ngoại trưởng Rogers, khi bước xuống phi trường ở Mỹ lại tuyên bố rằng : «không bao giờ liên hiệp với cộng sản nếu họ không chịu nhận một số nhân vật về phía chánh phủ Thiệu, Kỳ chứ không phải cả hai ông ấy ».

Phê bình lời tuyên bố trên, Tổng thống Nixon nhún vai : Mỗi nhân viên, trong chánh phủ có quyền có ý kiến riêng của họ».

Được đà, phát ngôn viên Bạch Cung là Ziegler phát ngôn rằng : «Kể ra thương thuyết để lập một chánh phủ liên hiệp cũng được. Đâu cần phải đợi bầu cử».

Lời tuyên bố trên làm sôi nổi dư luận. Tất cả các chánh khách ở Saigon nhao nhao phản đối ; vì rõ ràng họ thấy mình mất phần.

Trong số các chánh khách nổi giận đó có ông nghị sĩ Nguyễn gia Hiến, một trong các chánh trị gia bụng bự nhứt Việt Nam.

Chiến khu xì gà

Ông Nghị Hiến mập (vòng số một 85, vòng số hai 95, vòng số ba 90) rút điếu xì gà ra cho đỡ vướng miệng, và mở miệng phát ngôn rằng : Quyết lập chiến khu chống đối đến cùng nếu Mỹ manh tâm «bán đứng VN» — Có một điều luật thương mãi nói rằng khi đã «mua nằm» thì không có quyền «bán đứng», điều đó. Ông Nghị không cần chú thích ta cũng hiểu.

Coi chừng, ông nghị Hiến dám lập chiến khu lắm. Chỉ có một vài điều khó khăn có thể cản trở dự định của ông :

Thứ nhứt là ông nghị Hiến quen sống trong biệt thự đủ tiện nghi, có đủ rượu Tây, xì gà, ăn uống tầm bổ. Phải tìm một địa điểm nào đây đủ các tiện nghi cho ông lập chiến khu nếu không thì bất lợi cho đại cuộc, nguy hại cho tiền đồ đất nước.

Thứ hai là ông nghị Hiến không quen chiến đấu gì ngoài lối đánh võ mồm. Bây giờ mà ông lập chiến khu, không biết ông sẽ đánh đấm ra sao ? Chẳng lẽ ông lại mướn chuyên viên ở ngoài vô đánh hộ ?

Lý do sau cùng là sau ba năm ăn trên ngồi chốc làm Nghị sĩ, lãnh tụ Hiến càng ngày càng xa quần chúng công giáo di cư ủng hộ mình. Trong lúc đồng bào công giáo di cư cũng lao đao vì kiệm ước như ai, thì ông nghị Hiến mỗi ngày một mập, một sang trọng, giao du với bọn công tử, con nhà giàu như Hoàng kim Lân, mỗi đêm tiêu cả triệu bạc trong tiệc tùng vũ trường, phòng ngủ.

Trong tất cả liên danh Đại Đoàn kết khóa trước, chỉ có 1 nghị sĩ đang mặt là Bùi văn Giải. Ông này có làm việc thực sự cho dân công giáo Miền Trung, dám tố chánh quyền và không chạy áp phe, không làm giàu bằng chánh trị.

Kỳ ứng cử này, nghị Hiến gạt luôn ông Bùi văn Giải ra. Vì đã có những công tử cỡ Lân Vàng bỏ tiền thế chân chiếm chỗ rồi !

Với những đồng chí mới như công tử Lân Vàng, không biết ông Nghị Hiến sẽ lập chiến khu với ai ? Đồng bào Công giáo đã chiến đấu khám khổ ở khu Tự Vệ Phát Diệm, làm sao có thể đứng chung hàng ngũ với các em ca ve của công tử Lân Vàng được ?

Cho nên cái chiến khu của cha Hoàng Quỳnh có thể làm nên chuyện chớ chiến khu của nghị xì gà và công tử khiêu vũ thì khó lắm vậy !

Chánh trị và tiền

Đến mùa bầu cử, là người ta lại nói đến tiền. Dù đài phát thanh luôn luôn hát hỏng hô hào rằng : « Chọn người vì nước vì dân... chọn người tài đức vẹn, vẹn.. ta bàu ». Nhưng trong thực tế, ứng cử viên nào nhiều tiền, vẫn có cơ hội hơn. Nếu cái gì đài phát thanh nói cũng trúng phong phóc, thì trong quốc hội đâu có sếnh sáng Diệp văn Hưng, mông sư Hoàng K. Qui ? Đó là một cái tệ hại trong chế độ dân chủ, mà chúng ta phải tìm cách loại bỏ. Một ông ứng cử viên là bác sĩ Nguyễn tiến Hỷ cũng phải than như vậy.

Mà không cứ ở Việt Nam.

Ông bố của cố TT Kennedy đã từng nói rằng : «Có ba điều kiện để đắc cử : Thứ nhất là tiền, thứ hai là tiền, thứ ba cũng là tiền».

Bằng cớ là 3 con trai của ông, 1 làm Tổng thống, 2 làm Nghị sĩ, trong cùng một thời gian.

Cụ Kennedy già này còn từng nói thêm rằng : «Với một triệu Mỹ kim, tôi có thể làm cho anh tài xế nhà tôi đắc cử dân biểu ! »

Đấy là nước Mỹ, có truyền thống dân chủ đã lâu năm, với dân trí cao, báo chí và thông tin tự do.

Và đấy là anh em Kennedy, những người có tài, có đảm lược và có ma lực hấp dẫn quần chúng thực sự.

Nữa là ở Việt Nam.

Nữa là những ứng cử viên xác khô ướp lạnh từ thời cụ Ngô, chuyên mòn quì lạy Ngô tòng tòng và bà cố, bây giờ lại được tô son điểm phấn đem trưng bày đấu giá.

Nếu không lấy bạc đè người thì làm sao nuôi hy vọng đắc cử ?

Một điều khốn khổ cho chúng ta là cái bọn ma đầu lấy bạc đè người đó lại có hy vọng hơn cả những người có tâm huyết, có thành tích chiến đấu. Bởi vì với tiền bạc sẵn có, bọn chúng tìm cách lũng đoạn cả bộ máy bầu cử của nhà nước (tức là của quốc dân). Năm 67, 1 công tử nhà giàu ở Saigon ra ứng cử ở Gia định, đã đi mời các viên chức xã ấp trong đơn vị về khách sạn riêng, đãi đằng ăn ngủ lu bù. Rồi tặng riêng mỗi vị một chiếc xe Honda chạy. Sức mấy mà mấy ông làng này không nói nhỏ bà con cô bác bỏ phiếu cho ân nhân. Và bà con cô bác thì lại có tật sợ các ông làng, bảo sao nghe vậy !

Cuối cùng chỉ còn một đám cử tri hy vọng đánh lại được bọn ma đầu. Đó là đám cử tri có suy nghĩ, có lựa chọn và dám tự bảo vệ quyền tự do lựa chọn.

Nhưng khốn nỗi, đám cử tri, này lại hay thờ ơ không đi bỏ phiếu.

Đúng như người ta đã nhận xét : « Các ứng cử viên tôi được đắc cử là nhờ các cử tri tốt không đi bỏ phiếu ! »

●

Nhà may TRANG
CHUYÊN MAY Y PHỤC PHỤ NỮ
Đặc biệt tay Raglan hợp thời trang
Việc làm cẩn thận, nhanh chóng — Giá Hạ
32, Đinh Tiên Hoàng DAKAO SAIGON

● HENRI CHARRIÈRE

BƯỚM

VƯỢT NGỤC

(Tiếp theo ĐỜI số 45)

● Bản dịch của PHAN HUY CHIÊM

— Thôi, Cuic Cuic, chúng ta không nói chuyện cũ ấy nữa. Còn tao với mày thì cùng hứa với nhau rằng sau khi đã được tự do ai muốn làm gì thì làm không có sự bắt buộc gì với nhau cả.

— Được, Bướm ạ ! Tao xin giữ lời.

— Vậy sau này mày định sẽ làm gì ?

— Tao sẽ mở hàng ăn vì tao làm bếp giỏi lắm và còn nó là chuyên môn nấu mì phở Tàu.

Câu chuyện này thật là lý thú, nên tôi thích trêu ghẹo thằng Cuic Cuic cho vui thêm.

Thằng Chocolat giữ đúng lời cam kết : 5 ngày sau tất cả chiếc thuyền và dụng cụ, thực phẩm đều đầy đủ sẵn sàng. Bây giờ chỉ còn việc báo cho thằng cụt tay biết thôi. Chocolat nhận lãnh việc ấy và hứa sẽ đắt nó ra thẳng nơi thuyền đỗ. Chocolat cho chúng tôi một hộp sơn đen để trước giờ khởi hành thì kẻ chữ K.no 21 vào mũi thuyền, số này là của một chiếc thuyền đánh cá đã quen đi đêm theo giòng sông Kourou ra biển đánh cá. Để, tránh sự nghi ngờ của bọn lính canh gác hải đăng nên chúng tôi phải kẻ số hiệu giả mạo lên mũi thuyền.

Giờ khởi hành được quyết định vào 7 giờ chiều tối mai. Ngay từ 5 giờ chiều hôm ấy chúng tôi sẽ từ nhà ra đi cho sớm sủa.

Sau khi kết thúc các việc, chúng tôi lại trở về nhà nghỉ ngơi cho tới chiều mai. Suốt dọc đường Cuic Cuic cõng con heo trên vai, mồm thì lầm bầm nói hoài :

— Thế là tôi sắp ra khỏi được ngục tù. Nhờ ở mày và ở anh Chang mà tao được tự do. Tao hy vọng đến một ngày kia người Pháp đi khỏi xứ Đông Dương, tao sẽ được trở về sinh sống trên quê hương của tao.

Sau khi nó thấy tôi có vẻ hài lòng về chiếc thuyền vừa mua được, nó tỏ ra vui sướng nhảy nhót như con sáo xậu. Đêm này là đêm cuối cùng tôi ngủ trên mỏm đất này và tôi cũng hy vọng là đêm cuối cùng trên đất Guyanne.

Một khi con thuyền của tôi ra khỏi được giòng sông Kourou để vùng vẫy ngoài bể khơi, thế là nền tự do đã nắm chắc trong tay rồi. Dù có bị lính tuần dương của nước nào bắt được thì tôi cũng không sợ bị trao giả về nguyên quán nữa, luật này đã được bãi bỏ từ ngày cuộc thế chiến bùng nổ. Bây giờ tôi chỉ còn sợ mối nguy hiểm độc nhất là đam tàu nữa thôi. Trong giờ phút này tôi lại nghĩ thương thằng bạn xấu số Sylvain đã bị sớm chết ngụp vì khờ dại. Tôi cố nhắm mắt ngủ. Trong lúc mơ màng tôi tưởng như đương ngồi thảo một bức điện văn để gởi cho ông Chưởng lý Tư pháp Pradel là người đã kết án tôi : « Kính thưa ông chưởng lý bây giờ là lúc nhất định tôi ra thoát khỏi được con đường xa đọa mà ông đã dẫn tôi vào. Sau 9 năm trời tranh đấu không ngừng. »

Sáng hôm sau mặt trời đã lên cao. Cuic Cuic đánh thức tôi dậy uống nước trà và ăn bánh rán. Xung quanh chỗ ngồi tôi đã thấy vô số hộp, gói sẵn sàng để mang đi và cả hai bu gà nữa,

— Cuic Cuic ơi ! mày điên rồi hay sao ? Đã đi trốn mà còn mang theo một đàn gà đi cho nó gáy rầm lên để gọi lính đến bắt hay sao đây ? Thôi mang vặt lông chúng đi rồi rán kỹ ngâm vào dầu mang đi theo.

Công việc chuẩn bị xong xuôi chúng tôi tay sách nách mang các thứ đi theo, lội qua đầm bùn sang bờ bên kia, vẫn do con heo đen dẫn lộ. Đến đây Cuic Cuic năn nỉ với tôi để cho con heo cùng đi theo.

— Thế mày có chắc nó sẽ không kêu la ầm ỹ lên không ?

— Không sợ. Tao cam đoan là khi tao bảo nó thì nó không dám kêu la tiếng nào đâu. Đã 2, 3 lần tao và nó đi trong rừng gặp hổ, tao bắt nó phải im mồm nó cũng phải nghe theo.

Tôi đành ưng thuận cho nó mang theo con heo yêu quý của nó cùng đi. Khi chúng tôi tới chỗ bến thuyền thì trời vừa tối. Chocolat và anh cụt tay đã có mặt tại đây rồi. Tôi và Cuic Cuic bấm đèn điện pin lên để kiểm soát thuyền bè và các dụng cụ. Tất cả đều đầy đủ chu đáo. Tôi liền thanh toán tiền nong với thằng Da Đen này. Nó thật là một con người chân thành và phân minh. Vì nó đã thường nhìn thấy người ta quá tàn nhẫn với bọn tù nhân tới mức nào, nên nó tỏ ra nhiệt tâm giúp đỡ ba chúng tôi thoát khỏi cái địa ngục này.

Tôi cất lời chào từ biệt nó :

— Thôi ! Chào vĩnh biệt Chocolat nhé. Chúc cho anh và cả gia đình gặp nhiều may mắn !

— Cảm ơn anh nhiều lắm !

●

VĨNH BIỆT TÙ NGỤC

Vượt ngục với bọn người Tàu

Tất cả chúng tôi xuống thuyền, tôi xuống cuối cùng. Thằng Chocolat ở trên bờ đẩy mạnh thuyền của chúng tôi ra phía sông. Cuic-cuic và tôi mỗi người bơi bằng một chiếc chèo kép. Chưa tới 2 giờ chúng tôi đã qua hết đầm lầy và thuyền đã trôi giữa giòng sông.

Trời đổ mưa từ hơn một giờ rồi. Ba người chúng tôi mỗi người quàng một bao vải quét sơn.

Nước sông chảy cuồn cuộn rất mau. Nhờ con nước xuống mạnh nên chỉ trong 3 giờ thuyền chúng tôi đã qua thoát 2 ngọn hải đăng và lao ra khơi nhanh như một mũi tên. Và thoáng một chốc đã ở cách bờ xa lắm. Nhìn ra đằng trước cách độ 40 cây số tôi đã thấy ngọn hải đăng trên đảo Royale.

Vừa mới 13 ngày trước đây tôi còn ở trên đảo Diable nằm đằng sau chiếc hải đăng này. Một cuộc vượt biển ban đêm mỹ mãn như thế này mà tôi không thấy hai thằng bạn đồng hành Á Đông tỏ ra tỉ vẻ vui sướng nào cả. Bọn con Trời này không phát động tâm tình cùng một kiểu như người da trắng chúng ta.

Tới lúc thuyền ra được ngoài khơi rồi tôi mới nghe thằng Cuic Cuic bình thản nói :

— Chúng ta ra được khá quá nhỉ !

Thằng cụt tay nói tiếp :

— Phải rồi chúng ta ra tới ngoài xa này rồi mà chẳng gặp sự gì khó khăn cả.

Lần này tôi ra biển mà chẳng có địa bàn. Sau nhiều lần thử thách trong những cuộc vượt ngục trước kia, chiều hướng mặt trời, mặt trăng, sao và gió. Chiếc thuyền buồm của tôi tốt quá nên tôi lái thẳng ra biển cả mà không sợ hãi gì hết.

Trong 6 ngày đêm mặt biển rất động, nhưng không có mưa to gió lớn. Bây giờ thuyền tôi quay mũi về phương tây. Cuci-Cuic và Văn Huê là hai bạn đường tối hảo của tôi, bởi vì họ không bao giờ phàn nàn với tôi về thời tiết cả mặc dầu gió to sóng cả, ngày nóng đêm lạnh làm cho thân thể vô cùng khó chịu. Chỉ có điều đáng trách họ là không bao giờ họ dám cầm giúp tay lái cho tôi ngủ yên 1 giấc. Nhưng được cái hay là mỗi ngày họ làm cơm ăn ngon lành ba bốn bữa. Bao nhiêu gà vịt đều lần lượt bị thủ tiêu hết sạch. Hôm qua trong lúc vui đùa tôi hỏi thằng Cuic Cuic :

— Thế hôm nào chúng ta thịt con heo này ?

Nghe tôi nói vậy, nó run bần người lên và van lơn :

— Con heo này là bạn chí thân của tao. Trước khi chúng mày định ăn thịt nó thì hãy thịt tao trước đi đã !

Hai bạn đồng hành chăm lo cho tôi rất chu đáo. Họ nhịn cả hút để nhường thuốc lá cho tôi, luôn luôn bưng lại cho tôi nước trà nóng cùng các thứ.

Đến hôm nay là ngày thứ 7 tôi ở ngoài khơi rồi. Người tôi mệt mỏi khó chịu quá rồi. Ánh nắng mặt trời nóng như lửa. Hai thằng bạn Tàu của tôi cũng bị cháy đỏ suốt người. Tôi đánh liều buộc chặt tay lái và dương buồm thấp xuống, để ngủ một giấc kéo dài 4 tiếng đồng hồ. Đột nhiên tôi tỉnh dậy vì thấy mặt mát lạnh như nước biển vỗ lên, thì ra thằng Cuic Cuic đã bôi xà bông lên mặt tôi rồi cạo hết bộ râu xồm của tôi trong khi tôi đương ngủ say mê.

Kìa ở trên cao trước mặt tôi một khinh khí cầu xuất hiện. Lần đầu tiên trên đời tôi trông thấy nó. Nó quay mũi tiến về phía chúng tôi, hình ảnh nó to lớn dần dần rồi không đầy 20 phút nó đã ở trên đầu chúng tôi. Cuic Cuic và thằng cụt tay mắt ngơ ngác nhìn lên rồi tranh luận với nhau thao bất tuyệt bằng tiếng Tàu.

—Trời ơi ! Tao yêu cầu chúng mày nói bằng tiếng Pháp đi cho tao hiểu chuyện với chứ !

Quả khinh khí cầu xuống thấp dần rồi quay vòng ngay trên đầu chúng tôi. Những người ngồi ở trên lấy cờ ra làm hiệu, nhưng chúng tôi chẳng hiểu gì cả. Chán chê rồi nó quay đầu bay đi mất. Độ một giờ sau thì một chiếc phi cơ tới lại bay vòng quanh trên đầu chúng tôi nhiều lần. Rồi cũng bay đi biến dạng.

Đột nhiên gió thổi mạnh, biển động dữ. Xung quanh chân trời phong quang, nên không sợ có mưa bão.

Thằng cụt tay kêu mọi người nhìn ra phía có một bóng đen xuất hiện. Hắn đoán ngay rằng đó là

⇒

THUỐC MỚI VIÊN BỌC ĐƯỜNG **midol** trị các chứng đau nhức NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG CẢM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH
Có bán tại các nhà thuốc Tây
GP số 982 BYT/QCDP
PUB. TÂN-TRÍ

một chiếc tàu biển. Đúng thế, một giờ sau, chúng tôi thấy rõ hình ảnh một chiến hạm đương tiến thẳng về ngả chúng tôi với tốc độ kinh khủng. Tôi sợ nó đâm vỡ tan tành chiếc thuyền buồm của chúng tôi. Khi nó tới gần tôi nhận ra rõ là một chiến hạm phóng thủy lôi bỏ túi mang tên là Le Tarpan. Nó chạy một vòng ra đằng sau rồi từ từ tiến ráp sườn với chiếc thuyền buồm của tôi. Tôi nhìn thấy một đoàn thủy thủ mặc binh phục màu xanh kiểu Ăng Lê đứng trên boong tàu. Rồi một sĩ quan gọi loa bảo chúng tôi dừng thuyền lại.

Tôi liền bảo Cuic Cuic hạ tất cả các buồm xuống cho thuyền trôi thật chậm.

Viên Hạm trưởng gọi loa hỏi tình trạng tư thế và nguyện vọng của chúng tôi. Tôi liền đáp lại rằng chúng tôi là những tù nhân vừa trốn thoát khỏi ngục thất của người Pháp và chúng tôi muốn đi tới xứ Hondura thuộc Anh quốc.

Viên Hạm trưởng trả lời là không được và ra lệnh cho chúng tôi phải đi tới Đô thị Georgetown, thủ phủ của quần đảo Guyanne thuộc Anh. Thế rồi trong chốc lát một chiếc xuồng máy tách rời ra khỏi chiến hạm với một thủy thủ hoa tiêu chạy tới bám sát vào sườn chiếc thuyền buồm của tôi. Viên hoa tiêu này nhảy sang thuyền tôi rồi đơ tay nắm lấy tay lái giữ quyền điều khiển. Anh nhã nhặn móc túi lấy thuốc lá ra biếu chúng tôi mỗi người một gói.

Tôi thảnh thơi ngồi trong thuyền lẳng lặng suy tư : Lần này là lần tôi vượt ngục thành công vĩnh viễn. Từ hồi khởi sự cuộc đại chiến không còn có luật trao đổi các tù nhân vượt ngục về nguyên quán nữa. Bây giờ tôi thật là người tự do rồi, tự do hoàn toàn, tự do vĩnh viễn... Toàn thân thể tôi bốc nóng lên, hai mắt tôi dưng dưng với những giọt lệ rớt ra vì xúc cảm.

Tới 16 giờ thuyền chúng tôi quặt vào một con sông rộng lớn Demerrara River.

Sau 20 cây số dài và qua một khúc ngoặt, một đô thị huy hoàng hiện ra trước mắt chúng tôi : Đô thành Georgetown. Dưới bến sông toàn là chiến hạm và tàu vận tải quân sự, trên bờ thì toàn là lô cốt, các ổ trọng pháo và các đồn binh canh gác. Khách bộ hành trên đường phố thì toàn là binh sĩ.

À ra chiến tranh đã xảy ra từ 2 năm nay rồi mà tôi không biết gì cả.

Thuyền của chúng tôi được dắt vào đậu ở một bến quân sự. Chúng tôi lần lượt lên bờ. Thằng Cuic Cuic vẫn ôm con heo đen của nó, Vàn Huê tay sách một cái giỏ đựng quần áo, còn tôi thì đi tay không.

Viên Thiếu tá Hải quân mà tôi đã có dịp đối thoại khi ông ta ở trên chiến hạm Le Tarpan tới đón chúng tôi. Với thái độ hòa nhã ông bắt tay tôi rồi hỏi :

— Các anh mạnh khoẻ cả chớ ?

— Thưa Thiếu tá, chúng tôi bình an cả.

— Thế tốt rồi. Nhưng dù sao các anh cũng phải tới bệnh xá để các y sĩ tiêm chích cho các thứ thuốc phòng ngừa.

(CÒN TIẾP)

Vừa đúng bốn mươi ngày sau hiệp ước Genève-54, tôi rời Hà nội. Chuyến bay chở chúng tôi cất cánh lúc 5 giờ sáng từ phi trường Gia Lâm. Hà nội ở phía dưới được chiếu sáng bằng những hàng đèn ngang dọc nhưng bóng đêm đọng lại ở nhiều nơi đã xóa nhòa hẳn hình ảnh thành phố. Tôi cố tìm Hồ Gươm một lần chót, nhưng không thấy. Rồi những hàng đèn vàng vọt yếu ớt trôi lùi dần vào một vùng bóng tối mênh mông. Từ phút đó, tôi nghĩ tới Sài-Gòn, một nơi xa lạ mà tôi sắp đặt chân tới. Hà nội đã thực sự trở thành quá khứ và tôi bỏ rơi không thắc mắc. Trước giờ máy bay cất cánh, một số người cùng đi chuyến với tôi khóc một cách mùi mẫn.

Tôi hết sức ngạc nhiên về thái độ này nên không nghe thấy một gã đội da đen đang gọi. Gã có vẻ giận dữ bước thẳng tới chỗ tôi đứng. Bộ tịch gã khiến tôi nghĩ ngay tới trường hợp tôi có thể bị xóa tên trong chuyến bay. Và, tôi lo lắng một cách thực sự.

Nhưng gã chỉ nhờ tôi xách dùm lên máy bay chiếc va li của một bà cụ. Mới khoảng hai giờ trước, khi ngồi uống cà phê tại một sạp nước phía sau Tòa Thị chính, tôi còn lởn vởn trong đầu một ý nghĩ: Hay là ở lại ? Tôi không hiểu tại sao lại có ý nghĩ đó, nhưng quả thực tôi thấy hơi buồn vì sẽ phải xa hẳn Hà nội.

Tuy vậy, tôi vẫn trở lại Tòa Thị Chính, vẫn leo lên xe để rời Hà nội. Đoàn xe ngược về khu Tràng Tiền chạy một vòng quanh Hồ Gươm rồi mới hướng sang phía cầu Long Biên. Khi băng ngang nhà Thủy Tạ, tôi nghe có nhiều tiếng súng nổ khoảng cuối đường hàng Trống. Một người ngồi kế bên thì thào « chắc lại có cướp rồi ! » Những vụ cướp xảy ra mỗi ngày một nhiều hơn từ sau khi đình chiến. Nhưng từ lúc bước lên xe, tôi cảm thấy rõ rệt là mình không còn liên hệ với Hà nội nữa. Ý nghĩ ở lại chỉ đến trong một thoáng và đã biến mất ngay. Tôi nghe câu nói của người kế bên không với một thắc mắc nhỏ nào. Điều tôi nghĩ tới lúc đó chỉ là những món hành lý mang theo. Vỏn vẹn tôi chỉ có hai bộ quần áo và một chiếc vòng cổ bằng bạc. Chiếc vòng này do mẹ tôi sắm cho vào năm tôi ba tuổi và tôi đã đeo nó cho tới năm tôi mười ba.

Suốt bốn năm chạy loạn tôi đều giữ nó ở bên mình cho tới khi về Hà nội, mới ném vào một hộc tủ. Buổi chiều, khi soạn lại những món đồ có thể mang theo, tôi tìm thấy nó. Hà nội với tôi không có một ràng buộc tình cảm nào, ngoài chiếc vòng bạc này. Tôi gói chiếc vòng trong ý nghĩ sẽ có mẹ tôi đi theo tôi. Tôi dự định khi vào tới Saigon sẽ lập một bàn thờ nhỏ để thờ mẹ tôi. Tôi nhắm mắt lại cố hình dung nét mặt của mẹ tôi với hy vọng có thể tự vẽ được một bức chân dung. Vì thế, tôi đã không rõ đoàn xe vượt cầu Long Biên lúc nào. Mãi khi nghe tiếng người ồn ào xung quanh, tôi mới mở mắt ra và thấy xe đang chạy vào phi trường Gia Lâm. Dự tính đầu tiên đặt vào chuyến đi xa đã tạo thành một khoảng cách giữa tôi và Hà nội. Ít nhất cũng 3 năm sau đó, Hà nội hầu như không gợi lên trong

BÓNG MÁT HÀ NỘI

UYÊN THAO

óc tôi một ý nghĩ nhỏ nhoi nào. Đôi lần khi đọc những bài báo viết về Hà nội, tôi cho rằng người viết có vẻ lẩm cẩm. Tôi không thể gán cho những nhớ thương của người viết một ý nghĩa nào, ngoài tính chất vơ vẩn. Những chuyển biến hàng ngày trong đời sống trước mắt buộc tôi lập luận một cách giản dị rằng thời giờ vô cùng quý báu nên không thể phí phạm vào những chuyện khóc gió thương mây.

Nhưng tôi đã sống ở Hà nội như nhiều người khác từng sống ở Hà nội.

Dĩ vãng có thể lắng sâu trong một thời khoảng nào đó, có thể lu mờ như một vì sao nhỏ bị mây đen bao phủ. Và khi mây bay đi, sao lại chiếu sáng, tiếp tục chiếu sáng. Cho nên, tôi không cất rời Hà nội khỏi ý nghĩ của mình.

Vào một đêm cuối năm trên đỉnh đèo Mang Yang, tôi đã thấy đời sống Hà nội bừng hiện. Trong cái lạnh tê người trên đỉnh núi cao lời tâm sự của người lính đã xô tôi xuống vùng đồng bằng thương nhớ.

Gương mặt gân guốc sạm đen của người lính không mang một góc cạnh sắc mắc nào.

Anh dựa đầu vào chiếc xe bọc sắt im lặng nhìn theo làn khói thuốc sau khi nói. Cặp mắt dữ dằn trong cơn bão động buổi chiều đã đổi khác hẳn. Anh nói một cách bình thản, nhỏ nhẹ nhưng âm vang cứ tiếp nối dội lên trong óc tôi: « Mong thêm được trở lại đời sống học trò ở Hà Nội hết sức ! » Tôi ngỡ như chính tôi vừa nói lên câu nói đó, và thấy nhớ Hà Nội một cách lạ kỳ. Những nẻo đường, những góc phố tôi quên bẵng từ lâu, bỗng ồn ào xuất hiện. Tôi thấy thật rõ ràng chúng tôi đang dắt tay nhau rời khỏi trường Chu Văn An, sau khi thi xong môn vấn đáp cuối cùng. Người bạn tôi cằn nhằn vì bị một giáo sư truy nặng quá. Chúng tôi lấy xe, đạp thẳng về khu hồ Bảy Mẫu để tìm gặp ông Hiệu Trưởng. Nghe xong câu chuyện, ông Hiệu Trưởng đã nói với anh bạn tôi «cứ tìm thằng đó đập cho nó một trận. Bao giờ phải ra tòa, thầy lo cho hết ». Từ hôm đó ngày ngày chúng tôi gặp nhau bàn kế hoạch đập kẻ đã trù bạn tôi. Tuy nhiên kế hoạch không bao giờ được ứng dụng, bởi khoảng vào một tuần sau, chúng tôi vẫn có đầy đủ trên danh sách thí sinh trúng tuyển. Sau khi xem bảng, chúng tôi dắt nhau lên Cổ Ngư ăn bánh tôm và ngồi bên bờ hồ Trúc Bạch bàn chuyện tương lai. Anh bạn tôi dự tính sẽ ghi tên vào trường thuốc để trở thành bác sĩ. Anh lập luận rằng đi dạy học có nhiều điều thú vị, nhưng cũng có thể gặp rắc rối ngay với học trò của mình. « Phải đánh nhau với học trò thì chẳng ra cái quái gì ! » Anh đã nói một câu tương tự như

thế. Riêng tôi, tôi không thích chọn nghề thầy thuốc. Từ niên khóa trước, một giáo sư đã khuyên tôi nên vào Đại học Khoa học, nếu đậu xong Tú tài. Tôi tin lời khuyên của giáo sư nên không hề thắc mắc về việc sẽ lựa chọn trường nào trong thời gian sau.

Bây giờ chúng tôi gặp nhau tại đây, anh bạn tôi đã không mặc áo thầy thuốc, cầm ống nghe mà mặc đồ trận, làm lính giữa tiền đồn giữ một vùng núi rừng heo hút. Tôi cũng chẳng bao giờ được đặt chân vào đại học, chẳng bao giờ được làm quen với những phương trình, những công thức vẫn được nghe nói tới.

Khi rời Hà nội, chúng tôi không nghĩ tới sự thay đổi này. Trong bọc hành lý của tôi còn có một cuốn sổ tay. Anh bạn tôi là người viết trang đầu của cuốn sổ đó đã hẹn tôi sẽ gặp nhau tại Sàigòn để thực hiện những điều dự định. Suốt khoảng thời gian cuối cùng sống tại Hànội, chúng tôi vẫn thường gặp nhau, khi thì ở phòng thông tin Bờ Hồ, khi thì ở quán Mụ Béo, khi thì ở Quốc Tử Giám. Chúng tôi nóng nảy chờ đợi mau tới ngày rời Hà nội.

Ngay giữa trung tâm thành phố này, chúng tôi đã thấy Sàigòn mới là nơi gần gũi với mình, Sàigòn mới là tương lai của mình. Bây giờ, từ một địa điểm cách Hà nội hơn hai ngàn cây số, chúng tôi lại ao ước được trở về Hà nội, ao ước được sống lại đời sống của Hà nội đã qua.

Tôi chợt nghĩ ra rằng khi rời Hà Nội, chúng tôi đã có sự tròn đầy của tuổi trẻ. Cánh tay chưa biết mỏi và khối óc còn đầy ắp những tư tưởng lạc quan khiến chúng tôi khinh mạn hết thảy. Đường tương lai của chúng tôi được phác họa bằng một nhiệt tình đã trải rộng cùng khắp không chừa một chỗ trống nào cho dĩ vãng len chân.

Khi chúng tôi gặp lại nhau, mười một năm đã trôi qua. Trọn vẹn nhiệt tình của chúng tôi đã bốc cháy dưới ánh nắng của miền Nam. Cuộc thiêu đốt không tạo cho chúng tôi một bóng mát dĩ vãng nào khi cần một nơi ngừng nghỉ. Và chúng tôi đành phải quay về Hà nội của ngày xưa, Hà nội của những ngày học trò sẵn sàng chống lại cả những ông thầy nghiệt ngã nhưng lúc nào cũng ước mơ được trở thành một người làm nổi những điều lành.

Buổi sáng bỏ tiền đồn Mang Yang để trở về Pleiku, tôi đã hỏi người lính: « Có lúc nào cậu nghĩ là cậu cũng đang hành nghề bác sĩ với cây súng không ? » Người lính trả lời bằng một nụ cười mà tôi không hiểu được đích xác. Trước khi xe chuyển bánh, anh chỉ bảo tôi : « nếu có dư tiền gửi lên đây chút đỉnh. Linh rách lắm ! » Dường như tôi cũng trả lời anh bằng một nụ cười. Cuộc gặp gỡ ấy bây giờ cũng trở thành một chuyện dĩ vãng. Vì từ đó, năm năm đã qua. Người lính giữ tiền đồn Mang Yang chắc đã đổi đi nơi khác hoặc cũng có thể đã phải nhận số phận của người cam súng ngoài mặt trận.

Trong cả hai trường hợp, tôi không rõ anh có còn giữ ước vọng được trở lại đời sống học trò Hà nội, tới giây phút cuối không. Riêng tôi, Hà nội cũng không con là bóng mát nữa, dù là một bóng mát trong ảo tưởng. Điều duy nhất cho tới bây giờ tôi còn nghĩ tới chỉ là : tôi vẫn chưa lập xong bàn thờ nhỏ dự định ngày nào. Chiếc vòng bạc tôi đem theo khi rời Hà nội đã thất lạc. Hà nội, Sài gòn hay bất kỳ một vùng trời kỷ niệm nào khác có nghĩa quái gì trước mất mát ấy. Tôi vẫn mong mẹ tôi còn luôn luôn có mặt bên tôi. Nhưng ước mong đó có thành một tội ác đối với người đã khuất ?

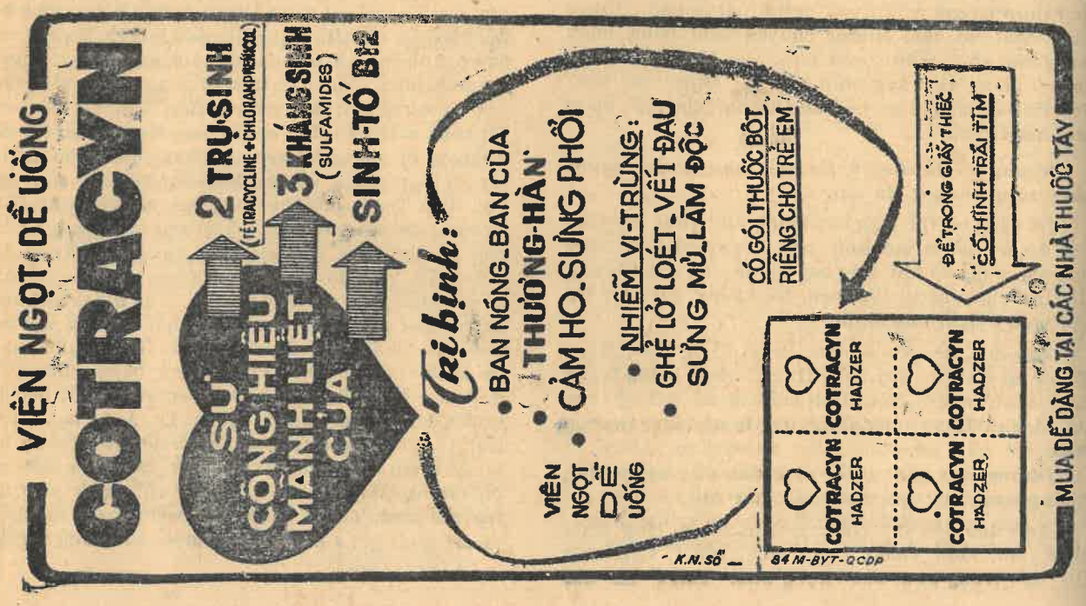

đời

● LỮ HỒ ●

HÀ NỘI CÓ VẺ HÒA BÌNH !!!

Mặc dầu không ngớt được nhắc nhở tới qua báo chí, đài phát thanh, các bảng cáo thị, chiến tranh cũng vẫn phải nhường bước phần nào cho cuộc sống hàng ngày của ngót 1 triệu thị dân Hà nội ngày nay với những vui, buồn của nó.

Báo chí Bắc Việt không ngày nào là không tràn ngập những thiên phóng sự, tin tức đầy đủ chi tiết về các trận đánh đang diễn ra cùng một lúc tại ba chiến trường Nam VN, Lào và Kampuchia. Tuy nhiên, tờ nào cũng phải dành chỗ cho những mục thông tục như văn nghệ, thể thao, hội họa, ngừa thai, dinh dưỡng. Mục canh nông mới đây mở chiến dịch khuyến khích nhà có vườn nên nuôi gà tây được tán tụng là một loại gia cầm không kén ăn, không cần phải chăm sóc mà lại rất nhiều thịt. Nghề nuôi gà tây là cả một sáng kiến mới mẻ ở B.V, bởi vì người Việt có bao giờ tiêu thụ giống gà này trong thời bình đâu.

Mục y học thường thức trên một tờ báo mới đây đăng thư một bà hỏi thăm về thuốc ngừa thai ngày nay được nhà cầm quyền Hà nội nhận là hợp pháp và thông dụng. Thuốc viên ngừa thai của Tây Phương không có bán ở BV vì quá đắt mà không tiện dụng, nhưng thiếu gì phương pháp ngừa thai khác chắc hẳn không kém phần công hiệu vì mức sinh sản đã giảm sút trông thấy từ 34 phần ngàn năm 1960 xuống 25 phần ngàn trong toàn quốc và 18 phần ngàn tại thủ đô Hà nội trong năm 1969.

Trong lãnh vực văn chương, các cây bút chuyên việc điểm sách đang đua nhau đả kích tơi bời hai tác phẩm mới ra lò. Hai tác giả, mặc dầu được nhìn nhận là lớp người trẻ có thiên tài, vẫn không tránh được cái tệ thiếu khách quan và xa rời thực tế. Vở kịch «Đầu Xuân» của Xuân Trinh khơi động sự xung đột giữa thế hệ già và thế hệ trẻ, giữa một cụ chủ tịch hợp tác xã nông nghiệp và đám xã viên trẻ tuổi. Cuốn tiểu thuyết «Đường Xuyên Mây Núi» do Nguyễn Khai trứ tác, thuật chuyện một đại đội công binh phụ trách tu sửa và bảo vệ đường mòn Hồ chí Minh.

Hà nội có ngót chục rạp xinê, thường chiếu phim các nước anh em như Bắc Cao, Nga Sô, Hung gia Lợi, phim nào cũng giữ ngôn ngữ nguyên xứ trong khi một xướng ngôn viên đọc lời đối thoại và bình luận trong phim bằng tiếng Việt gọi là thuyết minh từ phòng chiếu phim qua hệ thống loa. Vé vào cửa là 5 đồng BV tức 3 phật lăng.

Bóng tròn vẫn là môn thể thao được hâm mộ nhứt ở BV. Mỗi khi có trận đấu, khán đài có thể chứa được 25 ngàn người đông nghẹt những người, gặp những trận hay giữa những đội banh nổi tiếng, cầu thủ phải biểu diễn lại trận đấu cho trẻ em coi sau khi người lớn xem xong trận đấu chính thức, môn bơi lội vừa sản xuất một kỳ tài là Ngô chí Thân hôm chủ nhật vừa qua đoạt giải quán quân bơi 22cs với kỷ lục 5 giờ.

Món phở ngày nay rất còn thịnh hành, ở Hà nội đi đến đâu cũng thấy nhan nhản những gánh phở rong và hàng phở. Tuy nhiên, vì gạo hiếm, bán bông, bánh phở được thay thế bằng mì sợi.

Thịt bò và thịt heo cũng được nhà nước bán theo khẩu phần nên chỉ có phở gà hay phở vịt mà thôi, tuy nhiên hàng phở nào cũng đầy ắp thực khách. Cũng như nghề bán phở, các nghề buôn thúng bán mẹt ở các chợ như trái cây, rau tươi, gia cầm đều được coi là ngón buôn bán tự do hợp pháp, có lẽ vì hệ thống xã hội chủ nghĩa của nhà nước cảm thấy giới này mỗi ngày chỉ kiếm được vài xu lãi và không đủ sức cạnh tranh với các cửa hàng quốc doanh. Các tiệm ăn đều do chính phủ mở, ai muốn vào ăn phải mua vé giá 3 các để hưởng thụ một bưa cơm đồng loạt.

Hà nội không mắc phải nạn không khí ô nhiễm đang hoành hành tại các thành thị khắp thế giới. Tuy vậy ; mỗi ngày hai buổi đi làm và tan sở, phố phường chật ních những xe đạp. Hà nội có tới 200 ngàn chiếc, kể ra cũng là một mối nguy cho người đi bộ phải băng qua đường.

KIM NHẬT viết

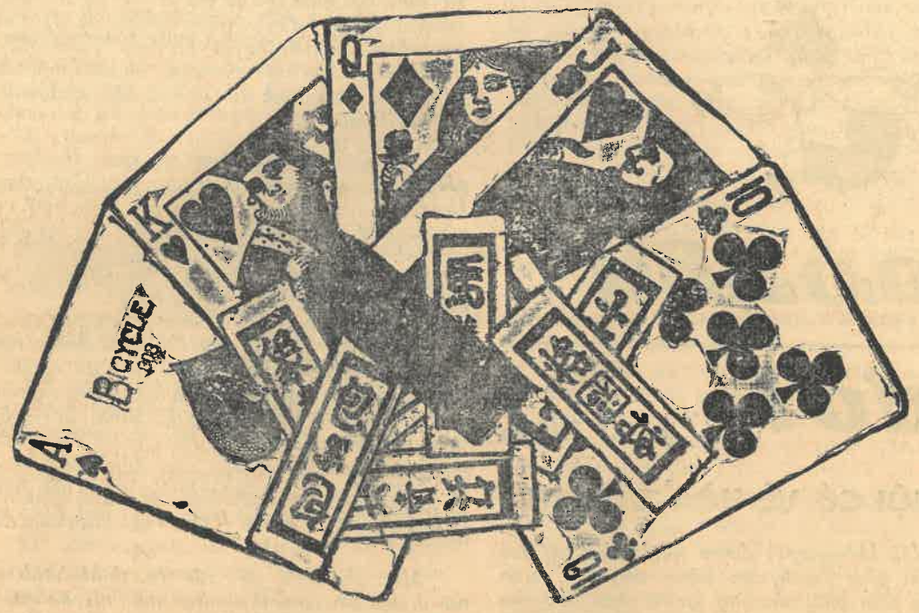

MƯỜI LĂM NĂM MIỀN BẮC

(1955 — 1970)

L.T.G. Nhân ngày 19 tháng 8, nhớ lại cái hùng khí ngất trời trong những ngày khởi nghĩa mùa thu năm 1945, toàn dân V.N. không phân biệt trai gái, già trẻ bé lớn, đủ mọi tầng lớp xã hội, đủ mọi xu hướng chính trị, tôn giáo v.v... đứng lên cướp chính quyền trên tay Nhật — Pháp, giành độc lập chủ quyền cho V.N sau hơn làm mươi năm bị Pháp đô hộ. Công ấy, hùng khí ấy là của toàn dân V.N., của những tôn giáo, những đoàn thể, đảng phái quốc gia góp sức góp xương máu tạo thành.

Vì vậy, ỏa soạn ĐỜI quyết định lấy chủ đề « NHỚ VỀ HÀ NỘI » để viết về vùng đất bị nhuộm đỏ, viết về người dân miền Bắc hôm nay, và nhất là « trả lại cho lịch sử, cho nhân dân V.N những gì bị người ta cướp mất ».

Trong « MƯỜI LĂM NĂM MIỀN BẮC » một đề tài rộng lớn, bao quát, viết thành hàng chục quyển sách chưa chắc đã nói hết — chúng tôi chỉ nhằm giới thiệu phác qua một vài nét lớn, một vài hình ảnh, sự kiện nổi bật của đời sống nhân dân và chế độ miền Bắc qua lời kể lại của những nhân chứng và tin tức, sách báo, xuất bản ở Hà Nội.

K.N.

Cuộc kháng chiến chống Pháp của toàn dân VN qua 9 năm (1945-1954) được kết thúc bằng hiệp định đình chiến chia đôi đất nước, ký kết tại Genève. Đó là một điều không ai ngờ đến, không 1 người dân VN nào chấp nhận.

Không ai ngờ, không ai chấp nhận nhưng nó vẫn cứ đến. Bởi những người đại diện cho chính phủ Việ. Minh, cướp chính quyền, đại diện cuộc kháng chiến của toàn dân tại hội nghị Genève 1954 là Phạm văn Đồng. Tạ quang Bửu v.v. là những người CS.

Họ chỉ đại diện quyền lợi cho C.S. nên họ không màng đến quyền lợi và nguyện vọng của toàn dân V.N âm mưu cấu kết với Pháp trong sách lược xích hóa nốt miền Nam, tiến tới lần chiếm trọn vùng Đông Nam Á và thế giới.

Vậy là Việt Nam bị chia đôi, lấy vĩ tuyến 17 làm giới tuyến Nam Bắc. Miền Nam thuộc Pháp quản lý. Miền Bắc thuộc Cộng Sản kiểm soát. Bỗng chốc, công lao kháng chiến của toàn dân Việt Nam thuộc đủ mọi tầng lớp, xu hướng chính trị, tôn giáo v.v.. bị C.S cướp đoạt làm công lao riêng của mình. Rồi những cuộc tập kết, di cư vĩ đại nhất Lịch sử xảy ra.

Và từ ấy đến nay, miền Bắc V.N được đặt dưới chế độ C.S độc tài chuyên chính với danh từ hoa mỹ « Dân Chủ Cộng Hòa».

Trên đây là vài nét lịch sử đã qua, tạo nên bối cảnh chính trị cho «hai nước Việt Nam » và cuộc. chiến tranh ngày nay.

Trật tự mới bắt đầu

Năm 1955, Chính phủ Hồ Chí Minh về Hà nội. Nhân dân miền Bắc, sau một cuộc di cư vĩ đại hàng triệu người vào Nam, số còn lại là vì luyến tiếc sự nghiệp, lưu luyến nơi chôn nhau cắt rún không đành bỏ công khó gầy dựng cả đời và nhất là chưa hiểu Cộng Sản ngỡ rằng đó là một chế độ tự do, dân chủ, đem đến cho mọi người dân một thiên đường như họ đã từng tuyên truyền, ca tụng trong bao năm qua.

Sau khi tiếp thu miền Bắc, tổ chức xong hệ thống chính quyền chặt chẽ xuống đến tận thôn ấp, chính quyền Hà nội liền bắt đầu Chiến Dịch Phóng Tay Phát Động Quần Chúng. Tiếp theo đó là cuộc cải cách ruộng đất trên toàn miền Bắc. Thế là một trật tự mới bắt đầu. Bộ mặt miền Bắc, thoáng cái bị thay đổi toàn diện, từ thái cực này sang thái cực khác, đảo lộn tất cả mọi nền nếp sinh hoạt cũ cũng như mọi tập tục, truyền thống dân tộc từ xưa nay.

Về tổ chức chính quyền, bộ máy cai trị từ Trung Ương xuống đến xã ấp theo nguyên tắc «ĐẢNG TRỊ» Ở Trung Ương, cơ quan đầu não lãnh đạo tối cao, ban phát mọi chính sách, đường lối là Bộ Chính Trị Đảng. Bộ Chính Trị lúc đó gồm có 7 người. Chủ tịch Nước kiêm C.T Đảng Hồ chí Minh đương nhiên là người cầm đầu Bộ Chính Trị. Kế đó, những nhân vật kế tiếp được sắp hạng như sau : số 2 Trường Chinh, số 3 Lê Duẫn, số 4 Phạm văn Đồng, số 5 Lê đức Thọ, số 6 Võ nguyên Giáp, số 7 Nguyễn chí Thanh.

Dưới Bộ Chính Trị là Ban Chấp Hành Trung Ương Đảng gồm có 2 hạng lãnh tụ : hạng Bí thư trong Ban Bí Thư và hạng Ủy viên Trung Ương Đảng. Ban Chấp Hành Trung ương Đảng là cơ quan điều khiển, kiểm soát, thực hiện đường lối chính sách của Bộ Chính Trị quyết nghị đưa ra.

Song song với Ban Chấp Hành Trung Ương Đảng là chính phủ và quốc hội. Nói cách khác, rõ ràng hơn, đúng hơn, Ban Chấp Hành Trung ương Đảng điều khiển, chỉ huy nội các chính phủ và quốc hội làm việc. Nội các, quốc hội là hai cánh tay của Trung Ương Đảng, trong khi Trung Ương Đảng là đầu, mặt. Nhưng tay thì ló ra ngoài đầu, mặt được che dấu bên trong, Do đó, để chính phủ và quốc hội, tức hành pháp và lập pháp hoàn toàn thực thi đường lối, chính sách Đảng, Trung Ương Đảng cử những lãnh tụ của Đảng, những cán bộ cao cấp của Đảng nắm giữ hoàn toàn các chức vụ lớn nhỏ trong chính phủ và quốc hội.

Chính phủ thì ngoài vị lãnh đạo tối cao, chủ tịch Đảng kiêm chủ tịch Nước là Hồ chí Minh ra, đứng đầu nội các là Phạm văn Đồng, thủ tướng (Ủy viên Bộ Chính trị, đứng hàng thứ tư trong số đại lãnh tụ). Phó Thủ tướng là Lê thanh Nghị (Bí thư Ban bí thư trong Trung ương Đảng) Phạm Hùng (Bí thư trong ban Bí thư Trung ương Đảng) v.v.. cho đến các Bộ đều do những Bí Thư hoặc Ủy viên Trung Ương Đảng nắm giữ.

Quốc Hội do Trường Chinh làm chủ tịch Ủy Ban Thường Vụ (lúc ấy, 1955, Trường Chinh là Tổng Bí Thư Trung Ương Đảng) Còn các đại biểu quốc hội đều là những đảng viên. Bởi không là đảng viên, không được Đảng chỉ định thì không một người nào được ghi tên vào danh sách ứng cử viên.

Ở trung ương thì thế, các tỉnh, các huyện, các xã, ấp cũng rập khuôn theo nguyên tắc tổ chức đó. Tỉnh thì có Tỉnh ủy, huyện thì Huyện ủy, xã thì Chi ủy (sau này là đảng ủy) xã. Những ủy viên Tỉnh ủy, Huyện ủy, Chi ủy đảm nhiệm các chức vụ hành chánh, điều khiển tỉnh, huyện, xã v..v..

Nghĩa là, toàn bộ hệ thống chính quyền, hành pháp hay lập pháp đều toàn là những lãnh tụ, những đảng viên cao cấp, sơ cấp nắm hết, «nắm» tuyệt đối, không một quần chúng nào được quyền nắm giữ một chức vụ chỉ huy dù lớn hay nhỏ cũng vậy. Quyền hạn thực sự ở mỗi cấp đều do cấp đó đóng vai trò quyết định.

Riêng có mấy trường hợp đặc biệt như Phan kế Toại, Phan Anh, Dương đức Hiền... đó chỉ là vấn đề hình thức để tuyên truyền, bên trong thì bù nhìn ngồi chơi xơi nước, không đáng kể.

Tiếp thu miền Bắc, chính phủ Hồ chí Minh tổ chức hệ thống chính quyền toàn quốc theo «nguyên tắc tổ chức» như trên xong, khắp các nơi trong nước, các trật tự xã hội lâu nay bị đảo lộn, thay đổi tận cội rễ. Những người cầm đầu cơ quan, những người cán bộ lãnh đạo tỉnh, huyện, xã đều toàn những anh răng đen mã tấu, không biết về hành chánh, cũng không biết chuyên môn, dốt văn hóa, nói chính trị trật danh từ. Ngược lại những anh giỏi về chuyên môn, giỏi về hành chánh, trình độ văn hóa cao, học rộng biết nhiều, làm việc giỏi lại chỉ là thứ nhân viên hạng bét, chỉ biết cúi đầu làm theo lệnh của cấp chỉ huy dốt, hoạnh họe, bắt bẻ đủ điều.

Ngôi thứ trong làng có từ nghìn xưa, « chiếu trên chiếu dưới » bị dẹp sạch, kẻ được kính trọng không phải là những cụ già, lớn tuổi, bậc cha chú mà là những « đồng chí» đảng viên. Những ngôi đình, ngôi miếu bị dỡ đi hoặc đổi thành những nơi làm việc công cộng. Cha con, anh em, vợ chồng xưng hô là đồng chí.

Rồi tất cả mọi người, từ trẻ con năm, sáu tuổi cho đến trên tám mươi, gần đất xa trời nhất nhất đều phải gia nhập vào đoàn thể : thiếu nhi, nhi đồng, thanh niên, phụ nữ nông hội, phụ lão, hội này, đoàn nọ, đội kia.v.v,. Nay họp, mai họp, hết họp đêm đến họp ngày, hết học, tập chánh sách, tài liệu, đến kiểm điểm, phê bình, già trẻ đều ngất ngư vì họp hành. Đời sống cá nhân của mỗi người không còn

⇒

được tôn trọng nữa. Ngủ sớm dậy trưa cũng bị phê bình, ăn ít ăn nhiều cũng bị phê bình, mặc đồ tốt cũng bị phê bình, ít giao thiệp cũng bị phê bình, không cho hàng xóm mượn đồ đạc cũng bị phê bình, nhất nhất, cái gì cũng có thể bị phê bình được hết.

Riêng về các ông công chức ở các thành phố nhất định không di cư, hoan hô chính phủ cụ Hồ, ở lại làm việc với chính phủ cụ Hồ, dĩ nhiên chính phủ cụ Hồ không bỏ ai cả. Trước làm việc chỗ nào, nay làm việc chỗ đó. Mấy ngày đầu mới tiếp thu, chính phủ rất sẵn đón chào hỏi tử tế, trấn an điều này, giải thích điều nọ. Lương tháng vẫn lãnh đủ. Kẻ lãnh 60 ngàn, kẻ 100 ngàn, kẻ 200 ngàn (dĩ nhiên là tiền cụ Hồ lúc đó) trong khi những «đồng chí» làm việc chung chẳng có xu lương. Chẳng có xu lương nhưng họ làm hết tất cả các việc trong sở, để cho các cựu công chức nghỉ khoẻ, ngồi chơi xơi nước. Dần dà, chính phủ không thèm nói gì đến họ nữa, công việc, các đồng chí giành làm hết, nói chuyện với nhau, bàn bạc hội họp to nhỏ với nhau. Không làm gì hết mà lương cứ lãnh đều, lãnh nhiều, lại không được nói chuyện với ai, dù rằng mấy đồng chí vẫn vui vẻ tươi cười, cái sự quá tốt ấy của chính phủ làm họ đâm ra sợ đến xanh mặt, toát mồ hôi. Mấy ông công chức cũ nhất loạt làm đơn xin hạ mức lương rồi sau cùng thì xin « giống như các đồng chí» nghĩa là xin được làm việc, xin được hưởng ngang lương như các đồng chí.

Đến chừng ấy chính phủ mới bảo họ rằng : « hoan nghênh lắm, nhưng cách thức, lề lối làm việc của chính phủ Dân chủ Cộng Hòa khác với Tây thực dân mấy ông không quen không làm được, phải đi học lại đã » ! Vậy là họ được đi học... lao động cải tạo cho quen với « lề lối mới».

Thế là, năm 1955, năm đầu của chính phủ Dân Chủ Cộng Hòa tiếp thu miền Bắc đã đem lại một trật tự mới mà mọi người phải tuân theo. Mười bảy triệu nhân dân miền Bắc chừng đó mới chới với, bật ngửa ra.

Phóng tay phát động quần chúng và cải cách ruộng đất.

Đi song song với việc thiết lập trật tự mới năm 1955 ở miền Bắc là « Chiến Dịch Phóng Tay Phát Động Quần Chúng » Nghị quyết của Bộ Chính Trị đưa xuống Ban Chấp Hành Trung Ương Đảng ban ra, chính phủ và quốc hội phải thi hành, tập trung tất cả mọi cán bộ từ trên xuống dưới, từ trong Đảng ra ngoài quần chúng, từ các cơ quan dân chính, đến bộ đội và sau hết là các đoàn thể dân sự đi phục vụ chiến dịch Phong Tay Phát Động Quần Chúng.

Đảng dạy rằng đường lối đấu tranh của Đảng tuần tự theo từng giai đoạn chiến thuật một. Đối với một nước nông nghiệp lạc hậu, bị nô lệ như Việt Nam thì giai đoạn đầu là đấu tranh giải phóng giành độc lập chủ quyền. Ở giai đoạn này phải đoàn kết chặt chẽ với nhân dân, đoàn kết với tất cả mọi tầng lớp, giai cấp, đoàn thể, đảng phái, tôn giáo tập trung mũi nhọn vào kẻ thù chính là thực dân Pháp để giải phóng đất nước. Nhiệm vụ chính yếu và chủ yếu ở giai đoạn này là như vậy. Để phát triển Đảng cũng như nắm được hậu thuẫn của quần chúng (95 phần 100 dân số là dân cày nghèo) thì về kinh tế thực hiện việc cải cách ruộng đất giảm địa tô và tịch thu đất của địa chủ phản động, chia cho dân nghèo. Đối với đất của địa chủ cần an thì tạm mượn và «địa chủ yêu nước» thì vận động hiến đất.

Giai đoạn thứ hai, khi công cuộc giải phóng hoàn tất, đất nước được độc lập rồi thì tiến lên chế độ « cộng hòa dân chủ » hay «dân chủ nhân dân» hoặc cao hơn một tí là « cộng hòa nhân dân ». Ở giai đoạn này mũi dùi đấu tranh chuyển sang «đấu tranh giai cấp triệt để» thanh toán tận gốc rễ bọn « trí, phú, địa, hào » (trí thức, phú nông địa chủ, cường hào) bởi vì bọn đó là những thành phần phản động, đối kháng với công nông. Còn những giai cấp lưng chừng, giai cấp bên trên như trung nông, tiểu tư sản, tư sản dân tộc v..v.. thì thủ tiêu giai cấp.

Về kinh tế, công tác cách mạng ruộng đất là công tác chính yếu ở giai đoạn này. Một cuộc cách mạng triệt để, tịch thu tất cả đất đai của địa chủ phú nông và giai cấp đối kháng, thành lập hợp tác xã nông nghiệp và nông trường quốc doanh.

Sau đó, tiến lên xã hội chủ nghĩa rồi cộng sản chủ nghĩa. Ở giai đoạn xã hội chủ nghĩa, mọi giai cấp đã bị san bằng và tất cả những nông cụ sản xuất, tổng sản lượng quốc gia đều thuộc về của chung do nhà nước quản lý, phân phối, theo kế hoạch mậu dịch quốc doanh. Tư hữu không còn nữa.

Cộng sản chủ nghĩa thì chỉ thực hiện được khi nào trên thế giới không còn một nước đế quốc, tư bản nào.v.v.

Đảng đã dạy như vậy.

Bấy giờ, trong kế hoạch 5 năm lần thứ nhứt do Đảng đưa ra là phải đưa miền Bắc tiến lên xã hội chủ nghĩa, thanh toán những sách lược của giai đoạn 2 Dân Chủ Cộng Hòa cho kỳ hết. Trong năm đầu của kế hoạch 5 năm, trọng tâm công tác là thực hiện chánh sách cải cách ruộng đất, thanh toán giai cấp. Trường, Chinh Tổng Bí Thư Đảng là người chịu trách nhiệm lãnh đạo trực tiếp điều hành chiến dịch.

Chiến dịch được chia ra làm 2 đợt. Đợt đầu : Phóng Tay Phát Động Quần Chúng. Đợt hai : Cải Cách Ruộng Đất. Trong đợt đầu, Trung Ương Đảng thành lập các đoàn công tác chỉ đạo xuống tận các địa phương, tập trung cán bộ, bộ đội xuống tận xóm ấp, kết hợp với cán bộ địa phương tổ chức cho đồng đảo học chỉnh huấn, học tài liệu về đấu tranh giai cấp, cách mạng vô sản, gây căm thù cao độ đối với những giai cấp, «trí, phú, địa, hào» và giai cấp bên trên không phải là bần cố nông và công nhân.

Nhân dân từ các thành thị đến thôn quê, nhất nhất đều được tập trung lại học các tài liệu này, do cán bộ «ở trên» xuống thuyết trình hướng dẫn. Lòng căm thù giai cấp được cán bộ khơi dậy, thổi phồng lên cùng cực. Đó là một mối thù cần phải trả. Bởi phú nông địa chủ cường hào là những kẻ bóc lột bần cố nông, tiếp tay với thực dân phong kiến cỡi lên đầu cổ nông dân, đàn áp, miệt thị, coi như con vật. Rồi những tội lỗi tày trời được đặt ra. Từ cách ăn mặc, đi đứng, nói chuyện, cái gì cũng đều là tội đối với dân. Ngay sự lọt lòng mẹ từ trong gia đình giàu có đã là một tội tày trời cần phải trừng phạt đích đáng chớ đừng nói đến những hành động khác.

PHÓNG TAY PHÁT ĐỘNG QUẦN CHÚNG, có nghĩa rất rõ ràng là thẳng tay thanh trừng giai cấp, kêu gọi, giáo dục cho mọi người biết căm thù cao độ, quyết không đợi trời chung với kẻ không cùng giai cấp nghèo khó như mình. Chừng nào trong lòng của mọi người sục sôi căm thù, đỏ mặt tía tai, tay chân múa may vì căm thù đã phát tiết ra được, chừng đó đợt « Phóng tay phát động quần chúng» xem như đã hoàn thành, cứ việc lôi cổ bọn phú nông địa chủ, cường hào, những người khá giả, dư ăn, dư để lôi ra đấu tố kể khổ.

Thế là, trên khắp miền Bắc, đêm đêm xóm ấp nào dân chúng cũng bị tập trung lại sân đình, sân trường sân làng, đứng vây quanh, đốt đuốc sáng rực. Bên trong giữa sân có « mấy tên phản động » bị trói gô, bắt quỳ trước sân. Những «nòng cốt» được Đảng xây dựng trước, những cán bộ, đảng viên xúm lại kể khổ, kết tội, mắng chửi rồi đấm đá cho đến chết tại chỗ.

Cứ thế, đêm lại đêm, hết đêm này sang đêm khác cảnh đấu tố xảy ra không ngừng. Tiếng khóc, tiếng thét, tiếng kêu rên, tiếng la ó rền trời, vang dậy trong đêm vắng.

Xong đợt I, đến đợt II là cải cách ruộng đất, ở giai đoạn này là việc tập trung ruộng đất của tất cả mọi người đưa vào Hợp tác xã. Những mảnh đất được chánh phủ cấp phát trước đây, nông dân không còn được quyền canh tác theo kiểu tư nhân như trước nữa. Phải tập trung vào hợp tác xã, trở thành của chung, không là của tư lưu.

Hợp tác xã do một ban quản trị được Đảng chỉ định cán bộ cùng với vài người địa phương bầu lên tham gia quản lý. Mọi người già trẻ, bé lớn tập hợp vào các đội sản xuất. Ai đi làm được chấm công, ai không làm không được hưởng gì cả. Cuối mùa thu hoạch, số hoa lợi thu được, trừ thuế nông nghiệp, trừ tiền chi phí v.v... còn lại bao nhiêu được chia đều theo số công được chấm.

(CÒN TIẾP)

NHƯNG BÀI THƠ NÓI VỀ HÀ NỘI

HÀ NỘI BA MƯƠI SÁU PHỐ PHƯỜNG

Hà Nội ba mươi sáu phố phường,
Lòng chàng có đề một tơ vương.
Chàng qua chiều ấy qua chiều khác,
Góp lại đường đi vạn dặm đường.

Nhà ấy hình như có mặt trời,
Có rừng, có suối, có hoa tươi.
Bao nhiêu chim lạ, bao nhiêu bướm ?
— Không có gì đâu, có một người.

Chân bước khoan khoan, lòng hỏi lòng:
— Có nên qua đấy nữa hay không ?
Không nên qua đấy, nên qua đấy ?
Không, nhớ làm sao ! Qua, mất công !

Có một chiều kia anh chàng sĩ
Đến đầu phố ấy bỗng ngừng đi :
— Hai bên hàng phố hình như họ.
Đi mãi, đi hoài có ích chi ?

Đem bao hy vọng lúc ra đi.
Chuốc lấy buồn thương lúc ra về.
Lòng mỗi lần đi, lòng bão táp,
Mỗi lần là mỗi cuộc phân ly.

Chàng đau đớn lắm, môi cắn môi,
Răng cắn vào răng lời nghẹn lời :
— Hờ hững làm sao, mê mẩn quá.
Trời ơi, cứu vớt lấy hồn tôi !

Chao ôi ! Yêu có ông trời cứu,
Yêu có ông trời khóa được chân.
Chàng lại đi về qua phố ấy,
Mấy mươi lần nữa và vân vân...

Chàng đi, đi mãi, đi, đi mãi
Đến một chiều kia, đến một chiều,
Phố ấy đỏ bừng lên xác pháo,
Yêu là như thế ! Thế là yêu !

Hà Nội ba mươi sáu phố phường,
Lòng chàng đã dứt một tơ vương,
Chàng qua chiều ấy, qua chiều khác
Ô ! Một người đi giữa đám tang.

NGUYỄN BÍNH

TRỞ VỀ

Nhớ đêm ra đi đất trời bốc lửa
Cả đô thành nghi ngút cháy sau lưng,
Những chàng trai chưa trắng nợ anh hùng.
Hồn phất phới lên màu cờ đỏ thắm.
Rách tả tơi rồi đôi giầy vạn dặm,
Bụi trường chinh phai bạc áo hào hoa.
Mái đầu xanh thề mãi đến khi già
Phơi nắng gió và hoa ngàn cỏ dại
Nghe tiếng hẹn của những người Hà Nội :
«Trở về ! Trở về ! Chiếm lại quê hương».

●

A ha ! Nhà xiêu, mái xập,
Xác oan cừu ngập lối chân đi
Gạch ngói xưa mừng đón gót lưu ly
Bước căm giận xéo quân thù lớp lớp,

CHÍNH HỮU

●

SÔNG NÚI GIAO THÀN

Trăng ơi ! đừng bỏ kinh thành :
Hôn Cố Đô vẫn thanh bình như xưa,
Nhớn tiền chợt sáng thiên cơ,
Biết chăng ảo phố, mê đồ là đâu ?

Ta say ánh lửa tinh cầu.
Dựng lên địa chấn, loạn mầu huyền không
Trận cười tan hợp núi sông,
Cơn mê kỳ thú lạ lùng cỏ hoa.

Hỷ trường đổi lớp phong ba.
Mượn tay ngụy tạo xóa nhòa biển dâu.
Hưng vong Vạn Lý Thành sầu,
Trăng ơi ! đừng bỏ mái lầu nhân gian,
Ta chờ thiên địa giao hoan
Nhập thần cây cỏ muôn vàn kiếp sau.

ĐINH HÙNG

TUYÊN NGÔN ỨNG CỬ

CỦA *LIÊN DANH NAM BẮC TRUNG*

Kính thưa Đồng bào thân mến,

Nền Đệ nhị Cộng Hòa thành lập đã được ba năm. Bây giờ Đồng bào lại dùng lá phiếu của mình để định đoạt đường lối chính trị cho đất nước trong những ngày tới.

Trong ba năm, trải qua hai lần tấn công mãnh liệt của Cộng sản, chúng ta đã cố gắng gìn giữ cõi bờ. Chúng ta đã thắng lợi. Nhưng về phương diện chính trị cũng như về phương diện kinh tế, xã hội, chúng ta chưa thỏa mãn. Nhiều xáo trộn đã xảy ra, nhưng chưa được giải quyết hay mới chỉ giải quyết nửa chừng.

Tình trạng chậm tiến như vậy là do một nguyên nhân mà ngày hôm nay Đồng bào dùng quyền của mình để sửa chữa. Đó là bệnh ấu trĩ của Lập pháp. Vì Lập pháp ấu trĩ nên Hành pháp không hữu hiệu. Chính quyền vì thế chưa mang lại cho chúng ta một đời sống xứng đáng.

Chúng tôi, một số người đã cùng nhau tranh đấu cho Quốc gia Dân tộc trong mấy chục năm trời, vẫn cố gắng tiếp tục đến ngày nay. Chúng tôi đã cộng tác với một số anh em mới cùng theo một đường lối Quốc Gia, cùng chung một lý tưởng đã lập nên Liên danh « NAM BẮC TRUNG » lấy dấu hiệu « BA CÂY CHỤM LẠI nên hòn núi cao » ra tranh cử vào Thượng Nghị Viện.

Chúng tôi nghĩ rằng : Dân chủ là phân quyền, phân quyền để mỗi quyền đều sắc bén, rồi quyền này bổ bổ, hỗ trợ cho quyền kia, chứ không phải để mỗi quyền đều yếu ớt rồi quyền này đổ kỵ quyền kia, bên này đổ trách nhiệm cho bên kia, đi đến chỗ phân tán, hỗn loạn, mất uy tín Quốc gia.

Chúng tôi cố gắng làm mọi cách hợp pháp để cho nền Lập pháp của chúng ta trưởng thành ngõ hầu giúp cho Hành pháp càng ngày càng hữu hiệu. để có thể giải quyết được những vấn đề quan trọng của nhà nước và thực hiện dần dần những mục tiêu của Cách mạng như sau :

I.— Tranh đấu ôn hòa, xây dựng một nước VN độc lập, dân chủ, thống nhất, hòa bình, cần kiệm hạnh phúc.

II.— Thực hiện nền dân chủ về chính trị và kinh tế.

A.— DÂN CHỦ CHÍNH TRỊ

a) Tiêu diệt mọi tàn dư Phong, Thực, Phiệt,
b) Tiêu diệt khuynh hướng hay tư tưởng độc tài.
c) Thực hiện mọi Tự do dân chủ,
d) Toàn dân tham dự chính trị một cách công bình.

B — DÂN CHỦ KINH TẾ.

a) Tiêu diệt những tệ đoan kinh tế thực dân, phong kiến.

b) Xây dựng một nền kinh tế mới, căn cứ vào khả năng con người và những nguyên liệu trời cho.

c) Mọi người đều tham gia sản xuất bằng chân tay trí óc.

d) Nâng lao động chân tay ngang hàng lao động trí óc.

e) Thực hiện ruộng về người cầy và ruộng phải có người cầy.

III. Nâng cao và cải thiện đời sống của nhân dân :

a) Thi hành mọi luật lệ xã hội, để nâng cao đời sống người dân, chú trọng nhất đến những anh em và gia đình chiến sĩ có công ngoài chiến địa. Giảm thiểu sự chênh lệch đời sống nhân dân,

b) Thực hiện an ninh xã hội để bảo vệ đời sống con người.

c) Tôn trọng địa vị phụ nữ trong gia đình và ngoài xã hội.

d) Cưỡng bách giáo dục để tạo một thế hệ công dân Việt Nam mới.

e) Xây dựng một nền văn hóa dân tộc tiến bộ.

Kính thưa Đồng bào thân mến,

Chúng tôi đã trình bầy những nguyên tắc căn bản để xây dựng Đất Nước chúng ta. Những vấn đề có tính cách thời sự cũng sẽ phải được giải quyết lần lần một cách hợp tình, hợp lý, phụng sự quyền lợi của Quốc gia Dân tộc.

Chúng tôi mong Đồng bào sẽ dùng quyền của mình để quyết định cho tương lai Đất Nước. Chúng tôi hy vọng vào sự sáng suốt của Đồng bào.

Kính chào Đồng bào thân mến.

ỨNG CỬ VIÊN NGHỊ SĨ THƯỢNG NGHỊ VIỆN

LIÊN DANH : 16
DANH HIỆU : Nam Bắc Trung
DẤU HIỆU : Ba Cây chụm lại nên hòn núi cao

1.— NGUYỄN TIẾN HỶ
Y Khoa Bác Sĩ
sinh 09-11-1915 Hà nội

2.— NGUYỄN ĐÌNH CỒN
Kỹ sư
sinh 24-12-1912 Ninh bình

3.— THẠCH SUNG
Công chức
sinh 15-1-1927 Vĩnh bình

4.— NGUYỄN VĂN THIẾC
Nha Y sĩ
sinh 11-11.1919 Cholon (Long An)

5.— NGUYỄN QUANG ĐẠT
Kỹ nghệ gia
sinh 15-12-1915 Bắc Ninh

6.— TRẦN VĂN THOÀN
Phó Chưởng Lý Tối Cao P,V
sinh 16 04-1908 Biên hòa

7.— PHAN VĂN CHÀM
Viết báo
sinh 6-10-1919 Thanh Hóa

8.— SIU PLUNG Đỗ cao Nhất
Công chức
sinh 4-2-1926 Pleiku

9.— NGUYỄN VĂN LÂM tức Nguyễn hưng Việt
Công chức
sinh 1-6-1920 Hà đông

10.— ĐOÀN VĂN THÁI bí danh Đặng quang Việt
Thương gia
sinh 9-8-1919 tại Thừa Thiên

DỰ KHUYẾT

1.— NGUYỄN VĂN HIẾN
Nghị viên HĐ tỉnh Gia Định
sinh 17-2-1926 Thái Bình

2.— LÊ TẤN LỘC
Thương gia
sinh 19.5.1934 Cholon

Đại diện tại Hội Đồng tuyển cử Trung Ương : TRƯƠNG VĂN THÔNG
Dân biểu Quốc Hội Lập hiến
Công cán Ủy viên tại Bộ LL Quốc Hội
Đắc cử Chủ tọa H.Đ.T.C.T.U.

Đại diện Phụ Khuyết : NGUYỄN VĂN KIỂM
Hội viên Hội Đồng tỉnh Gia Định.

ĐỜI LÀ THẾ !

BỐ LÁO
phụ trách

ĐỪNG CHO MÁU ĐỔ

Tối 12-8 vừa qua, hồi 10g30. ông chú già của Lý đại Nguyên chạy tới nhà Thợ Hoạn báo tin có người gọi điện thoại cho biết Lý đại Nguyên nhà, bình luận của báo Đời và Tú Kếu, chủ nhiệm tuần báo Tin Vịt đã bị bắn chết tại nhà ông Tuấn! Thợ Hoạn vội vã chạy đi báo tin cho anh em. Thì ra, một tin vịt rất bự. Lý đại Nguyên đang ngủ ở trường Thanh niên phụng sự xã hội ở Phú Thọ Hòa và Tú Kếu đi đánh xì phé.

Kể ra, từ khi có cái vụ gọi là «Chiến dịch Bình Minh», ngày nào các bạn cộng tác của Chu Tử đều nhận được những tin giật gân như thế cả. Những đòn ma giáo đó thật ra chỉ làm cho nhà báo hăng hái thêm. Họ đã được võ trang đầy đủ bằng «hạnh vô úy» của Đạo Phật. Vả chăng, toàn thể anh em báo Đời đều là Phật tử nên ai cũng tin vào lý nhân quả của nhà Phật. Chẳng lẽ, những người vì đạo pháp mà vạch mặt chỉ tên bày Nhạc bất Quần đang làm tay sai cho ngoại nhân phá hoại Giáo hội, phá hoại tổ quốc, làm áp phe trên nguyện vọng hòa bình tha thiết của đồng bào mà chịu ác nghiệp sao ?

Bao nhiêu người Phật tử thuần thành đã cầm nín. Bao nhiêu bọn quá khích vẫn múa may. Chẳng lẽ, người cầm bút đã liều chết chống Ngô đình Diệm cho Phật Giáo hưng thịnh nay lại chịu để cho bọn ma đầu đem ngọn lửa thiêng của Hòa thượng Thích Quảng Đức ra mua bán, đổi chác với đế quốc một cách trắng trợn sao ?

⇒

CÂU CHUYỆN SỐ 29

Ba Xuyên ngày 2 tháng 8 năm 1970

Kính gởi Bố Láo

Hôm nay tôi gởi lên đây với tất cả sự bực bội, tức tối, oan ức lâu nay.

Tôi làm công cho rạp chớp bóng NG-V-K Ba xuyên tôi đã gặp không biết bao nhiêu sự tức tối. Tiếng nói làm công nhưng sự thật không khác nào « nô lệ » với tất cả sự cấm đoán của gia đình ông chủ. Gia đình chủ tôi gồm có, chủ ông, chủ cha, chủ con, chủ cháu nào bà con hai mươi đời của chủ tất cả đều sầm sì bàn tán một khi có chuyện gì, bất cứ chuyện nhỏ nhặt nào họ vẫn xem là chuyện tầy trời hiếm thấy.

Tôi làm nơi đây là cả một sự bắt buộc vì lý do riêng chứ thật tôi không muốn làm nơi đây dù chỉ một ngày nhưng tôi ở đây cũng gần hai năm tròn với ngày đầu bước chân vào đây tôi được sự tiếp đãi nồng hậu nên tôi rất thích, tôi nghĩ có lẽ không còn nơi đâu có những đặc ân dành cho nhân công như thế cả, nhưng về sau chừng vài tháng họ mới lộ cái mặt « thủ lợi » và cái lòng rắn độc của họ, họ làm bất cứ chuyện gì để có lợi cho họ, họ chà đạp lên sự cực khổ nhọc nhằn của người, họ đã làm giàu trên xương máu của nhân công của họ, họ quá xấu xa ích kỷ. Họ rất ghét những người giàu sang hơn họ, họ thấy những nhân công của họ có đồ mới để mặc có giây chuyền cà rá đeo là họ kiếm đủ cách để cho rằng người đó ăn cắp đồ của họ hoặc tiền bạc, họ muốn cho tất cả mọi người phải điêu đứng khổ nhọc với họ, họ mới vui lòng.

Mới đây có một chuyện hết sức oan ức cho tôi, nhân vì mấy tháng trước có người cháu bà con của họ (ông chủ của tôi) đi lính đổi đến tỉnh này nên đến ở tại nhà họ được vài tháng sau có lính đổi đi nhưng y không tiện đem theo quần áo nên còn để lại vài bộ đồ được để trong tủ không khóa đặt gần nơi tôi ở chung với anh bạn cùng sở, được ít lâu họ lục đồ coi lại thì thấy mất mấy cái áo tốt áo cũ thì còn nguyên. Họ cho rằng chính tôi lấy tôi cũng không biết chối cãi sao, khi mà lòng ngay nhưng lý thì gian, hàng ngày có người qua lại cũng khá nhiều nhưng toàn người trung tín của họ, trong đám người ấy có một thằng « nàng bi » chỉ có thể nói độc nhất vô song, hôm đó tôi thấy nó lên lau nhà rồi sẵn dịp nó lục đồ trong tủ áo đó tôi cũng không để ý vì tưởng rằng họ sai nó lục lấy gì đó tôi cũng không cần hiểu. Hôm nay tôi mới biết ra thì nó là thủ phạm lấy mấy cái áo đó, nhưng tôi nói ra chưa chắc họ tin vì không có bằng cớ nên tôi bèn ngoáy lỗ tai trâu ra mà nghe « đớn khấy ». Họ mở miệng ra là không cần phải quấy hỏi trước sau cho biết sự thật chỉ cần chưởi những lời thậm tệ mạt sát. Họ ăn xàm nói bậy như là « heo » ăn hèm không cần sạch hay dơ, tôi tức lắm nhưng không nói ra lời, khi tôi nghĩ « đời là thế » thì tôi không còn buồn tức nữa nên tôi viết những giòng này gởi Bố Láo cùng quí vị độc giả hiểu chút ít về cái sự đời của gia đình ông, bà chủ tôi.

Ba Xuyên 2-9-1970

Trương Chi Linh

TIẾNG THỞ DÀI CỦA NHỮNG TÂM HỒN BỊ ĐÈ NÉN

CÂU CHUYỆN SỐ 30

Saigon, ngày 26-6-70

Thưa ông Bố Láo,

Tôi chỉ là một học sinh chưa vào đời, nên nhìn đời bằng một màu xanh hy vọng. Nhưng màu xanh ấy, đã biến mất để nhường vào đấy một màu xám thê lương, từ khi tôi được chứng kiến, một tai nạn lưu thông đã xảy ra, trong dịp tôi lên Bình Dương để thi văn bằng Tú Tài I NLS. Và, sau đây là sơ lược tai nạn với cảm tưởng riêng tôi, khi thấy cảnh bất bình mà không làm gì được !

Đời là thế

Trên quốc lộ vào chợ Búng
Ngay «cua» queo sát chùa Bà
Một tai nạn đã xảy ra
Nạn nhân là một quân nhân
Bị xe «mô lết» đèo theo vợ
Bị chiếc xe đò chạy cùng chiều
Tông sau đít, té lăn kềnh giữa lộ
Chẳng may, chân vướng phải xe
Nên anh quân nhân nọ
Đầu đập xuống đường.
Xương trán văng bể một miếng nhỏ.
Riêng người vợ chẳng hề chi.
Máu anh nhuộm đỏ nhựa đường,
Anh gục đấy !
Người người qua lại mặc tình thản nhiên.
Anh cắn oại trên vũng máu :
Chỉ mong cứu cấp kịp thời.
Thế mà chẳng có xe cứu thương.
Không một phương ttện cứu cấp.
Kìa ! Một xe « nhà binh » chạy đến.
Chị vợ chận vội lại :
Xin nhờ chở chồng vào bênh viện.
Anh lính trẻ ngồi trên nhìn xuống.
Miệng lầm bầm nói :

— « Nó sắp chết rồi.
Hãy để cho nó chết.
Chở đi rủi mang họa vào thân
Rồi mạnh bạo anh tống ga vút đi

Mặc đàng sau chị vợ kêu trời.
Nhìn chồng thoi thóp trên « dường»
Chị ôm chồng khóc thảm thiết
« Van mọi người hãy cứu chồng tôi»
Nào ai có dạ từ bi.
Từng cúng Phật mỗi tháng hai lần.
Từng lạy Chùa ban phước lành nhân loại.
Họ đứng đấy xem mà dửng dưng lòng,
Thế còn những anh bạn của dân thì sao ?
Họ chẳng làm gì coi được việc.
Đứng ra xa mà nạt nộ.
Hăm he đủ danh từ hoa mỹ.
. . . . . .
Thôi rồi ! Anh đã đi rồi.
Anh đi để khỏi thấy cảnh đời khốn nạn :
Kẻ bị thương cần sự cứu cấp.
Mà người an lành vẫn dửng dưng.
Nào ai có dạ xót thương...
Này anh ! Hỡi người vô danh.
Bên kia thế giới, hãy cười lên.
Cười mai mỉa thói đời « chó đẻ ».
Cười những kẻ lòng lang, dạ thú.
Ngoài miệng họ nói nghĩa nhân.
Nhưng, thực chỉ một phường lộn giống

H.Đ.N.
(26-6-70)

Đạo Phật là đạo tôn trọng sự thật. Thế mà nay một vài trưởng tử của nhà Phật lại mưu toan dùng bạo lực, thủ đoạn để bưng bít sự thật. Như vậy, có đi ngược với giáo lý của đức bổn sư không ?

Đạo Phật là đạo tôn trọng sự sống. Đạo Phật cấm sát sinh một cách tuyệt đối. Đức hiếu sinh của chư tăng lịch đại đã chứng tỏ con sâu, con kiến cũng phải được lưu tồn. Nay, sự chém giết lại một phen được đề cao.

Những ai đã thuyết pháp, đã chửi bới bọn người đang đêm đem quân bắt người, đốt nhà tại V.N.Q.T cách đây không lâu, bây giờ chính những người ấy lại dùng bạo lực để đối đầu với «sự thật» sao ?

Những ai đang lớn tiếng kêu gào Hòa bình hãy đến tức khắc cho sinh linh bớt chết, bớt đau lại còn chủ trương tiêu diệt đồng đạo bằng những phương tiện độc ác nhất sao ?

Tôi kêu gọi những bàn tay sửa soạn nhúng máu hãy ngừng lại. Không phải chúng tôi sợ chết. Con người có thể bỏ thân mạng nhưng sự thật thì muôn đời. Xin chớ để cho mai sau buồn tủi vì hãy trả lại niềm tin cho đa số Phật tử, một đám đông vô tội rất tin cậy ở đạo hạnh của quý thầy.

Nam mô thường hoan hỉ bồ tát

THỢ HOẠN

HÃY XEM THỂ LỆ THI KỂ CHUYỆN ĐỜI Ở SỐ 27

GIÁP MẶT VỚI NHÀ BÁO

GHI CHÉP BÊN LỀ CUỘC NÓI CHUYỆN

Căn phòng thực hiện cuộc nói chuyện là phòng khách nhà ông thụ ủy liên danh, mỗi bề dài độ năm thước tây. Ngôi nhà này là công thự, chánh phủ cấp cho ông, ở kế ngay bên văn phòng Quốc vụ khanh, một biệt thự khác. Anh Khải, người em ông NT Hỷ cho biết ông Hỷ mới dọn tới đây vài tháng. Trước ông vẫn làm việc ở nhà riêng, rất chập hẹp. Nhiều khi có các vị đại sứ tới thăm ông Quốc vụ khanh, vừa tới hẻm đã đụng phải mấy đống rác to tướng, thật bất tiện.

Phòng khách có bàn thờ Phật, tượng Phật Thích Ca và hình Phật Quan Âm. Lại có hình Hòa thượng Thích Quảng Đức đang viết bài thơ tuyệt mệnh.

Ba bức tranh sơn mài treo trên tường đều ký tên Nguyễn gia Trí, chủ nhân là bạn của họa sĩ.

Nhà báo và ứng cử viên ngồi xen kẽ nhau trên các ghế bành phòng khách, nhưng không đủ ghế bành phải kê thêm ghế dựa.

Ông Đoàn văn Thái là bạn tù cũ của Chu Tử. khi Chu Tử bị ông Ngô đình Diệm bỏ tù, gán cho tội « ăn cắp xe » thì Đoàn Thái cũng ở trong tù.

Trong dịp gặp lại này Chu Tử đã nhắc lại :

— Anh Đoàn Thái hồi đó nói sỏ tôi. Tôi ở trong tù mà đầu năm anh ấy lại chúc tôi có con.

— Không phải nói sỏ. Vì bữa đó tết đến, tôi thì vẫn bị giam, thấy anh Chu Tử và mấy bạn khác lại được ưu đãi cho về thăm nhà, nên chúc anh nhờ về thăm chuyến đó mà cuối năm có con. Tuy về sau Chu Tử không có con như tôi chúc, nhưng lại được tha ; có phải là tôi đã chúc điều lành cho anh không ?

— Còn anh Đoàn Thái bị tù bao lâu ?

— Tổng cộng những thời gian bị tù đầy, dưới thời Tây, Cộng sản, Ngô Đình Diệm., thì tôi nằm tù tất cả 7 năm.

— Anh có làm cố vấn nghiệp đoàn?

— Tôi làm công nhân nữa, thời ông Diệm khi ở tù ra, thì tôi vô làm công nhân quấy thuốc cho hãng dược phẩm.

— Anh có ghi trong tiểu sử đã làm huynh trưởng Hướng Đạo. Đó là thời gian nào ?

— Tôi cùng hoạt động với các anh như Võ thành Minh chẳng hạn...

Ông Phan văn Châm đã xuất bản tờ báo trào phúng Con Ong ở Hà nội năm 1954 trùng tên với tuần báo Con Ong hiện nay, Sau đó, vô Sài gòn ông lại xuất bản tờ Hànội, cũng bị chánh phủ Ngô đình Diệm bắt đóng cửa. Trong khi ông Đoàn Thái có tướng mạnh mẽ nói năng và dáng điệu hùng hổ, có vẻ con người tranh đấu lăn lộn, thì ông Châm lại có vẻ điềm đạm, nhỏ nhẹ của một nhà văn.

Hỏi ông Châm rằng :

— Ông so sánh báo trào phúng ngày nay với những tờ báo trào phúng Con Ong, Tìn Vịt mà trước kia ông làm, thì ông thấy sao ?

— Báo trào phúng bây giờ tự do hơn trước kia nhiều lắm.

— Những ai cộng tác với báo ông hồi đó.

— Có ông Nguyễn tiến Hỷ đây.

Ông Nguyễn tiến Hỷ cũng thuộc loại người nóng chứ không lạnh như ông Châm. Trong cuộc nói chuyện, ông Hỷ không chịu ngồi yên trên ghế. Ông đứng dậy, đi lại trong phòng, và khi thấy các ghế bị chiếm hết, thì ông đứng dựa vào tường nói chuyện. Thường nhà báo hỏi câu nào cũng bị ông Hỷ hỏi ngược lại một câu khác. Cả cô nữ ký giả tập sự Quỳnh Nga cũng không tha.

Mới giới thiệu lẫn nhau xong, ông Hỷ đã báo trước với nhà báo :

— Tôi là nhà báo chính cống đó nhé, khai sáng tờ nhật báo VN với các anh Nguyễn tường Bách và Khái Hưng là có tôi trong đó. Trong nhật báo VN, tôi đã viết bài tố Hồ chí Minh làm bộ khắc khổ nhưng toàn hút thuốc lá Mỹ.

— Ông ký những tên gì.

— Nhiều tên lắm. Khi viết riễu cợt thì ký là Tần Hán (viết tắt T.H. giống như Tiến Hỷ, mà cũng là vì mình lùn như Đầu Nhất Hổ ấy mà). Khi viết đứng đắn thì ký là Hoàng Mai (làng tôi) hay Phan Trâm.

— Ông tổ Hồ chí Minh rồi có bị bắt bỏ tù đầy gì không ?

— Tôi xin nói là trong 30 năm làm cách mạng tôi không bao giờ để cho bị bỏ tù. Tôi lủi tài lắm. Có lần tôi trốn trong tòa Tổng lãnh sự Tàu mấy năm. Trong thời gian này tôi viết cho một tờ báo Tàu. Các ông có biết họ trả tiền nhuận bút tôi bằng cái gì không ? Bằng thuốc lá không à, không có tiền.

Còn một giai thoại này nữa. Một hôm có cuộc tiếp tân nhân ngày Song Thập năm 1946 ở tòa đại diện Trung Hoa ở Hà nội, tôi gặp ông Võ Nguyên Giáp. Hai bên bắt tay, ông ấy nói :

— Lâu quá mới gặp anh.

— Tôi cũng lâu quá mới gặp anh.

— Tôi bận công việc nhiều lắm ! Còn anh mắc bận gì ?

— Tôi cũng bận quá, bận đi trốn.

Trông tướng mạo ông Hỷ có vẻ nhỏ con và lanh, chắc rằng có tài trốn thật.

Luật gia Trần Văn Thoàn thuộc liên danh 16 có vẻ một bon papa, khi cụ Thoàn mới tới, Kha Trấn Ác đã thả vịt liền.

— Có người đồn cụ sẽ ra làm thủ tướng trong tương lai.

— Tôi cũng nghe báo nào đó đăng tin. Có lẽ đó là trái « ba lòng » thăm dò. Chớ tôi không có gặp ai phía chánh quyền nói tới chuyện đó hết.

— Tại sao người ta tại « lăng xê » tin đó ra. Họ còn nói cụ sẽ là một ứng viên Thủ Tướng được người Pháp ủng hộ.

— Thì tôi đọc báo cũng thấy nói vậy, mọi người cùng cười. Cụ Thoàn kết luận:

— Mà thiệt ra, nó không có gì hết ráo. Nhân cụ Thoàn làm việc tại Tối Cao Pháp Viện, Lữ Hồ hỏi :

— Cụ thấy về pháp lý, việc anh em phế binh yêu cầu quốc hữu hóa tài sản ngoại kiều ra sao ?

— Nếu có vấn đề đó, Tối Cao Pháp Viện sẽ xét. Nhưng các ông nên nhớ là nhiều tài sản ngoại kiều hiện nay đều do người Việt đứng tên.

Cuộc tiếp xúc giữa Đời và Liên danh 16 Nam Bắc Trung không có vẻ cuộc phỏng vấn, mà chỉ là cuộc nói chuyện. Trong đó, thi dụ ông NT Hỷ đã nhắc một bạn trong tòa báo vẫn còn thiếu ông tiền nhuận bút. Trước đây một năm, ông Hỷ đã viết một bài báo Xuân rồi không được trả tiền. Ngược lại giáo sư Lữ Hồ cũng nhắc ông Hỷ rằng khi ông làm Tổng Trưởng Giáo Dục, chính ông đã ký giấy giải nhiệm 2 giáo sư là Lữ Hồ và Nguyên sa. Các vụ nợ nần đó đều được cười để trừ nợ.

Ông Nguyễn tiến Hỷ cũng đọc cho anh em nghe một ít bài thơ (chúng tôi sẽ trích đăng trong số này) và tặng mỗi người một cuốn « Vấn Đề Đối Lập Chánh trị ».Tác giả kể rằng trong phiên họp hội đồng tổng trưởng, đã trao tặng mọi người, cả Tổng Thống Thiệu cuốn sách này. Và Tổng Thống Thiệu đã nói :

« Đây là ông Hỷ dạy chúng mình làm chánh trị đây nhé ! ».

ĐÊM TRỞ LẠI VÀM CỐNG

một ngày vật vã nắng hong
con xe vừa đỗ bến sông đêm bày
thôi nằm hút thuốc tối nay
cho trăm ngọn tóc đang dài ra thêm
vuốt ve từng sợi ưu phiền
soi tay đếm chỉ gọi em thì thầm
ngõ đi về đó xa xăm
sáng mai thức dậy sao tầm dấu chân
nằm ngồi suy tính phân vân
nỉ non mưa trút giọt gần giọt xa

●

BÀI TỪ BIỆT

em về ngày bỏ cuộc vui
trên sông tiếng hát ngậm ngùi đưa theo
mấy mươi con phố đìu hiu
rủ nhau đứng ngó trong chiều nắng hanh
cuộc tình còn mấy ngõ quanh
xuôi em dong ruổi thôi dành mất tăm
em về ngày quá xa xăm
tôi mang bóng nhỏ âm thầm lãng quên
một ngày tình sử mang tên
cơn giông thổi suốt đỉnh tim bão bùng

NGUYỄN SINH TỪ

●

1 CHỖ ÂM U NHẤT

anh ngồi ngóng đợi em qua
bỗng theo cơn trốt tình là ngà say
lòng tơ khói mịn bay bay
ôm năm thất chí ôm ngày trối trăn
thôi về khuất vũng ăn năn
con tim biếng hát khô cằn thủy chung

●

NGÀY QUA MỸ LƯỢC 1963

lòng nghe lòng ướt lù sù
cõi ngoài cũng vẫn mịt mù khói giăng
thuyền dong mấy chiếc câu quăng
bờ xe gió cũ chờ căng nước mùa.
chợ người do dự bàn mua
tôi mê con gái thêu thùa, ngó mông.
tuổi em ướt mắt, môi hồng.
để tôi dỗi gót phiêu bồng sao yên
ngày qua ngày lại bỗng quên.
những viên đạn đỏ làm điên phải đành.

THU QUÊ

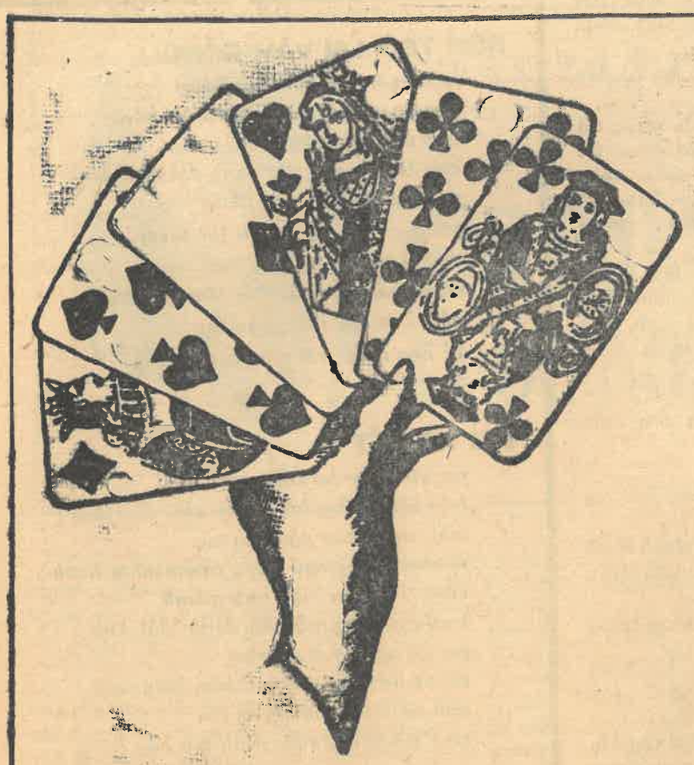

NHỮNG TIÊN TRI LẠ LÙNG CỦA BÀ DIXON

(TIẾP THEO ĐỜI SỐ 45)

LTS : Trong bài «QUẢ BÓNG THỦY TINH» Đời đã từng giới thiệu tài tiên tri xuất quỷ nhập thần của nữ tiên tri đệ nhất thế giới Dixon. Cách đây hai năm bà tiên đoán tháng mười năm 1970, ngưng chiến sẽ được thực hiện ở Việt Nam. Vừa đây bà sang thăm Việt Nam và xác nhận với báo Đời một lần nữa những lời bà tiên tri về Hòa Bình Việt Nam. Do lẽ đó, Đời đăng tải dưới đây loạt bài tiếp theo bài « Quả Bóng Thủy Tinh » trích ở tạp chí Reader's digrt, nói về những tiên tri lạ lùng của bà Dixon, để giúp bạn đọc thêm yếu tố tin tưởng rất có thể Hòa Bình sẽ thực hiện đúng vào tháng mười sắp tới.

Cô Jeane cho biết cô đã nhìn thấy ngày tháng hiện lên ở trong quả bóng, những con số rõ ràng như những con số chỉ giá đồ ăn trong bản thực đơn đặt trước mặt mỗi người — Thấy Bà Tước tỏ sự ngạc nhiên, cô nhún vai và nói : «Người dân miền Viễn Đông tương đối nhận thức được những hình tượng của khoa học thần bí, một cách mau lẹ hơn người Tây phương. Người Á Đông bẩm tính có xu hướng đi sâu vào vấn đề tâm linh. Người Tây phương trái lại có xu hướng đặt chướng ngại trên đường tìm hiểu vấn đề ấy».

Vào khoảng giữa mùa hạ năm 1947 một buổi chiều có một người bạn cũ tên là Daniel Magnes làm nghề cố vấn kinh doanh đến nhà thăm ông Dixon để thảo luận về dự định có công việc phải sang Viễn Đông một ngày rất gần — Cô Jeane không để ý câu chuyện 2 người bàn tán, nhưng khi nghe một người nói đến danh từ «Tân Delhi», thì cô đột nhiên hét lên : «Thánh Ganhdi sắp bị ám sát».

Hai người ngừng nói để nhìn chòng chọc vào cô — Cô Jeane tiếp : «Đúng như thế trong khi các ông nói chuyện, tôi nhìn thấy Thánh Ganhdi hiện ra, đưa hai tay lên để đón một thứ tôn giáo mà trong số đồng bào của người, có một vài phần tử không chịu chấp nhận. Thánh Gandhi sẽ bị giết trong vòng sáu tháng bởi một người mà không ai ngờ tới ».

Đúng hôm 30 tháng 1 năm 1948, tức là 6 tháng sau, nhà lãnh tụ tinh thần số 1 của Ấn Độ đã bị ám sát bởi một tên cuồng tín thuộc nhóm chính trị tôn giáo Hindu Mahasabba.

Chữ tài liền với chữ.. phiền

Sau khi đệ nhị thế chiến kết liễu ông James Dixon mở tại Hoa thịnh Đốn một văn phòng giải quyết vấn đề bất động sản. Cũng trong thời gian đó, bà Dixon bị số người nhờ xem tiền định « bao vây » không lúc nào ngừng. Tiếng chuông điện thoại ở nhà réo lên hầu như suốt ngày. Bà lại chỉ xem giúp không và nhất định khước từ tiền thù lao, dầu được trả dưới bất cứ hình thức nào. Do đó, số người muốn nhờ đến tài bốc toán của bà, tấp nập không sao kể xiết.

Bởi những sự kiện trên nên một buổi tối, ông Dixon đã phải khước từ một tùy viên quân sự thuộc Tòa Đại sứ một quốc gia Viễn Đông đến nhờ bà xem bói giúp.

Với một giọng lễ độ nhưng cương quyết, Ô. viện lẽ rằng Bà Dixon đã đi ngủ, nên không tiện đánh thức.

Ô. Dixon nói với vợ : « Những người này đến phá hoại sức khỏe của em. Tôi thấy hầu như em không thể nào khước từ họ được, vậy tôi nghĩ không có gì hơn là em đến làm việc tại văn phòng của tôi. Ở đấy nhân viên phụ trách bảng điện thoại chung, có thể giúp em giữ được sở thích sống riêng biệt, và em cũng có lý do chính đáng để chối từ điều thỉnh cầu nào mình không muốn thỏa mãn ».

Sáng hôm sau, bà Jeane cùng đi với chồng đến văn phòng và nhận trông nom một bàn giấy. Quả nhiên sự tấp nập xung quanh tài ba của bà cũng giảm đi dần dần, và bà thấy mỗi ngày thêm hứng thú vùi đầu vào việc giúp thêm phương tiện cho sự tiến hành văn phòng của chồng. Bà không dùng đến quả bóng thần diệu nữa, nhưng không phải vì thế mà bà quên được thứ tài hoa đặc thù ông trời đã ban riêng cho bà. Chứng cớ là một buổi sáng sớm bà gọi điện thoại cho Vic Rand, một nhân viên kỳ cựu : «Ông Rand, tôi vừa nằm mộng thấy có cháy tại 1 căn nhà của chúng ta. Vậy ông nên đến xem xem xét kỹ lưỡng, ngay lập tức».

Là một nhân viên lão luyện, ông Rand nghĩ ngay đến một căn nhà hiện nay bỏ không. Ông liền chạy đến, lấy ra chìa khóa mở cửa, thì thấy có mùi khói lùa ngập vào mũi ; ông bèn chạy đi gọi điện thoại cho Sở Cứu Hỏa. ông Rand kể lại câu chuyện trên đây và nói : «Từ bữa đó, khi bà Dixon báo tôi sẽ có chuyện này hay việc kia tại đâu đấy, là tôi nổi da gà ngay. vì biết là đúng, nhất định đúng ».

Những tiên đoán trên đấu trường chính trị

Hồi tháng 4.1948, nhân xem cho bà Walter Maloney, vợ 1 viên biện lý tại Hoa thịnh Đốn. Bà Dixon yêu cầu bà này xác định điều bà ước nguyện. Sau khi nghiên cứu quả bóng thủy tinh, bà Dixon nói : « Điều bà cầu mong không thuộc cá nhân bà, tuy nhiên, điều ấy sẽ thực hiện ». Thấy Bà Dixon khám phá được điểm man khai, Bà Maloney phá ra cười và thú thật là bà đã cầu nguyện cho Tổng Thống Truman, mà mọi người đều tin sẽ thất bại.

Bà Dixon xác nhận là dầu sao Ô. Truman cũng được tái cử T.T. Sau đấy bà cũng điện thoại cho người bạn là bà Estelle Friedrichs, làm chủ sự hành chính tại Tòa Bạch ốc, để báo trước tin đó.

Khi bà Dixon được mời lên nói ở Đài Phát Thanh Quốc Gia và cả Đài Phát Thanh Địa Phương trong khuôn khổ một chương trình chuẩn bị cho vụ bầu cử ứng viên Tổng Thống, Bà tiên đoán công khai rằng người đối thủ của Ô. Truman sẽ là Ô. Thommas Dewey. Nhưng bà nói tiếp : « Tôi thấy Ô. Dewey biến vào trong một đống lớn báo chí, và một tràng hoa đào chiến thắng xà xuống đầu Ô. Truman. »

Câu chuyện tiên đoán trên đây tràn lan rất lẹ trong giới chính quyền, và do đó tạo nên một ảnh hưởng bất ngờ là một số nữ chủ nhân của các tổ chức liên hoan xóa bỏ tên bà Dixon trên danh sách những quan khách được mời. Đa số bạn thân của nhà nữ tiên tri cũng nghĩ rằng bà phải mất một phần lớn uy tín, bởi lẽ ý kiến chung là ông Truman sẽ thất cử một cách đương nhiên. Nhưng khi cuộc bầu cử kết thúc với đa số phiếu cho ông Truman tên tuổi của nhà nữ tiên tri đại tài lại trở nên lừng lẫy hơn bao giờ hết.

Chính 3 năm trước đây, bà đã tự tin đến mức dám báo cho ông Willston Churchill biết ông sẽ mất chức Thủ tướng. Hồi đầu năm 1945 nhà lãnh tụ đại tài của Anh quốc đi công du sang Hoa thịnh Đốn ; và để biểu dương uy danh của ông, vợ chồng Đại sứ Low Halifax tổ chức một cuộc liên hoan trong đó có bà Dixon được mời dự. Nhà nữ tiên tri không hiểu biết gì về tình hình chính trị của Anh quốc,nhưng khi bà ta bắt tay ông Churchill, bà cảm thấy nhiều «giao động», bà liền nói với nhà lãnh tụ Anh bằng một giọng cầu khẩn : «Thưa Thủ Tướng, tôi xin ngài đừng triệu tập cuộc bầu cử trong những ngày gần đây, vì ngài sẽ thất bại. »

Ô. Churchill trừng mắt nhìn, ngạc nhiên sao lại có người đàn bà ngỗ ngáo như vậy. Bà này cũng nhìn lại vị Thủ tướng Anh quốc một cách chăm chú, như để tìm hiểu. Sau một lúc, Ô Churchill nói với một giọng như cầu nhàu, khó chịu : « nước Anh sẽ không bao giờ bỏ rơi tôi cả !

Bà Dixon làm như không nghe thấy gì, tiếp tục nói : « Nhưng cái đó cũng không sao cả, bởi vì ông sẽ trở lại chính quyền sau một thời gian dăm sáu năm.

Ô. Churchill tổ chức cuộc bầu cử vào tháng 7 năm ấy (1945) nhưng Đảng Lao Động thắng phiếu, và nắm được trong tay sự kiểm soát Nghị Viện, nên Attlee lên làm Thủ Tướng thay Churchill. Nhưng ông này 6 năm sau lại trở lại ghế Thủ Tướng cho đến năm 1955 đến hạn hồi hưu.

Hồi năm 1952, Bà Dixon tiên đoán Đại Tướng Eisenhower sẽ vô Tòa Bạch Ốc, sau cuộc bầu cử tháng 11 năm đó. Chính tôi, (tác giả quyển sách này) đã cho đăng tải lời tiên đoán ấy trong một tờ báo do tôi phụ trách. Bà Dixon cũng có nói với một người bạn thân, là bà Maloney như sau : « Sao của Ô. Adlai Stevenson cũng đương lên. Tuy nhiên, ông này không bao giờ chiếm được Tòa Bạch Ốc. Đảng Cộng Hòa giữ Tòa nay trong khoảng 2 nhiệm kỳ, rồi đến Đảng Dân chủ trong 2 nhiệm kỳ... »

(CÒN TIẾP)

truyện dài

NGUYỄN THỤY LONG

RUỒI XANH

PHẦN HAI

— Thưa Đại úy, chúng ta tấn công phái đoàn ?

Đại úy quận trưởng cười lắc đầu :

— Có ngu dại mới tấn công phái đoàn, chúng ta đâu có phải kẻ làm loạn, đừng có bày kế thế chớ, và lại có muốn tấn công cũng khó, vì phái đoàn đi bằng trực thăng xuống quận mình kia mà.

Ông Trưởng chi cảnh sát đành ngồi xuống trong bộ óc ngu độn của ông ta nghĩ ngợi đủ thứ lem nhem.

Đại úy quận trưởng bắt đầu cắt nghĩa kế hoạch một cách thật rành rẽ, những bộ mặt ngẩn ra, những tiếng xuýt xoa :

— Thật là thần sầu đó Đại úy, kế hoạch đó được lắm Đại úy, em không dè mình lại làm một cú ngon lành như vậy ?

Đại úy quận trưởng cảnh giác :

— Kế hoạch của mình hay, nhưng không nên quá lạc quan, mình vẫn nên luôn luôn học chữ ngờ..

— Thưa Đại úy như vậy là xuya quá rồi còn gì...

— Mình cứ nên thận trọng thì hơn.

Tất cả mọi người đều có vẻ mừng rỡ khi nghe Đại úy quận trưởng trình bầy kế hoạch một cách rành rẽ, Đại úy quận trưởng đứng chống tay vào mép bàn :

— Thôi bây giờ anh em có thể yên trí mà về lo công chuyện, ai phận sự nấy.

— Xin tuân lệnh Đại úy.

— Anh em nhớ kín tiếng, đừng nói năng bậy bạ mà mình hỏng ráo đó nghe.

— Thưa Đại úy quận trưởng cứ tin chúng em.

Đại úy quận trưởng vẫy ông Trưởng chi cảnh sát :

— Ông ở lại đây tôi nhờ tí việc cần.

— Thưa Đại úy quận trưởng em có phải về phần sở như những anh em khác.

— Phần sở của ông thì cũng không sản sàng phải không ?

— Dạ.

— Bây giờ anh làm ơn đi mời thằng cha sĩ quan pháo binh quận đi nhậu cho tôi, anh trình bầy cho nó rõ kế hoạch của mình, dĩ nhiên nó phải được mình đền đáp.

— Còn mấy thằng cố vấn Mỹ thì sao ?

Mấy thằng đó không đáng ngại, vì thằng chỉ thông dịch viên của nó đã đông đi nghỉ phép rồi chúng nó cũng như thằng mù biết chó gì, tôi e rằng chúng nó sẽ là những thằng chui vào hầm đầu tiên.

Ông Trưởng chi cảnh sát cười hăng hắc:

Đại úy thiệt là người đầy mưu thần chước quỷ.

Đại úy quận trưởng thân mật vỗ vai ông Trưởng chi cảnh sát :

— Thôi công việc như vậy là xong, tôi cũng phải lo nhiệm vụ của tôi, đêm hôm nay mình nhậu với nhau một bữa no say.

Ông Trưởng chi cảnh sát trước khi ra về không quên nói với Đại úy quận trưởng :

— Sau vụ này Đại úy có thể lên Thiếu tá, được anh dũng bội tinh với nhành dương liễu Đại úy đừng có quên anh em đó nghen !

— Tao là thằng ăn ở có hậu lắm, chúng mày đừng có lo, chuyện đâu rồi có đó, tao no chúng mày có phận được nhờ...

Đại úy quận trưởng có vẻ hài lòng, nhìn tên đàn em cuối cùng của mình ra khỏi phòng, ông bấm chuông gọi người sĩ quan trực đêm nay vào ghé tai người sĩ quan nói nhỏ, rồi ông ta vỗ vai người sĩ quan một cách thân mật :

— Mày nhớ làm vậy nghe chưa, nghe lời tao đi, rồi tao gả con gái cho, mày mà lộn xộn hết có ở đây đó...

Người sĩ quan tần ngần một lát rồi gật đầu :

— Xin tuân lệnh Đại úy.

Anh ta đưa tay lên ngang mày chào một cái, Đại úy quận trưởng đầy vẻ hài lòng :

— Sĩ quan thằng nào cũng như mày thì tốt, quân kỷ được áp dụng triệt để, thi hành trước khiếu nại sau.

Người sĩ quan lùi bước, anh ta cúi gầm đầu xuống bước nhanh ra khỏi phòng, anh đi mau qua sân quận, anh tới những ổ phòng thủ quanh quận, kiểm soát lại đạn dược. Anh bỗng trở nên lầm lì, anh nghĩ đến những lời Đại úy quận trưởng nói với anh, nổ súng cho nhiều, nổ nhiều càng tốt, chỉ thiên. Không biết mưu kế gì của ông quận đây vậy là làm sao, chưa bao giờ anh phải nhận một thứ lệnh quái gở như vậy, đánh nhau mà súng nổ lên trời.

Người sĩ quan tới bên khẩu đại liên, người xạ thủ đang ngồi gác tại đó, người sĩ quan nhìn thùng đạn :

— Có đủ xài không?

— Thưa như vậy cũng là nhiều quá rồi.

— Anh vô kho đạn lấy thêm đạn ra, sức anh mang được bao nhiêu ra thì mang, nhớ càng nhiều càng tốt nghe chưa.

— Thưa Thiếu úy có chuyện gì không ?

— Không cần biết, anh cứ làm theo lệnh tôi đêm nay anh phải bắn nhiều, nhớ bắn chỉ thiên đừng có nhằm vào nhà dân chúng nghe chưa.

— Thưa Thiếu...

Người sĩ quan cáu kỉnh

— Đừng có hỏi nhiều.

Anh ta quay đi, sang một chỗ phòng thủ khác. Những người lính ở quận thi nhau bàn tán, nhưng tất cả mọi người không hiểu nguyên nhân gì. Cho đến xẩm tối những người dân hai ấp tị nạn được lệnh di tản vào quận, họ cũng không hiểu nguyên do.

Đại úy quận trưởng nai nịt gọn gàng ra sân quận ông đeo súng côn lủng lẳng bên hông, đầu đội mũ sắt như sắp sửa xuất trận đến nơi, mặt ông đầy vẻ quan trọng ông kiểm soát lại những ổ phòng thủ quận một lần chót, ông dặn dò người sĩ quan trực :

—Tôi ở ngoài, khi nhận được lệnh của tôi thì anh cho khai hỏa, mục tiêu của mình là hai cái ấp đó.

— Thưa Đại úy, hồi nãy Đại úy nói mình bắn chỉ thiên kia mà.

— Bây giờ lệnh mới, bắn vào hai ấp đó, và bắn lên trời, càng bắn nhiều càng tốt, sẽ có pháo binh yểm trợ.., nói với anh em ngày mai tôi sẽ bao chúng nó ăn nhậu thả dàn.

— Xin tuân lệnh Đại úy.

Đại úy quận trưởng lên xe Jeep tự tay lái lấy ra khỏi quận, ông tới thẳng nhà bà hội đồng,

⇒

PHONG NGỨA

Gẻ chốc, lở lói, gải tới đâu ăn lan tới đó
Không phải thoa phết sơ sài ngoài da mà hết
uống : Giải phong Sát Độc Hoàn

ÔNG TIÊN
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG

Hỏi các tiệm thuốc Hoa— Việt (có bán lẻ)
Nhà thuốc ÔNG TIÊN
Phú Lâm—CHOLON — KNBYT số 3 — 9-5-63

thức ăn đã bầy sẵn, ông cũng nhận thấy mặt mấy tên đàn em thân tín.

Đại úy quận trưởng ngồi xuống, ông Trưởng chi cảnh sát thân rót uýt-ki cho ông Đại úy quận trưởng trầm ngâm uống từng hớp rượu, ông lắc đầu :

— Dù muốn dù không tôi cũng thấy lo quá.

— Thưa Đại úy quận trưởng mọi sự chu đáo hết, giờ này không có một người dân nào ra đường.

— Anh có sắp đặt với thằng cha truyền tin không ?

— Thưa Đại úy quận trưởng không thiếu một chi tiết nhỏ nào, bây giờ chỉ còn chờ lệnh Đại úy cho khai hỏa nữa thôi.

— Hãy còn sớm quá.

— Mấy anh em kia đâu hết rồi ?

— Thưa cũng sắp đến, Đại úy yên trí đi, súng sẽ nổ cả mấy tiếng đồng hồ, trên tỉnh thế nào cũng đánh điện hỏi.

— Những câu trả lời thằng truyền tin thuộc hết cả rồi chớ ?

— Thưa Đại úy đừng lo chuyện đó, nó mà sai thì nó chết, Đại úy cứ tin tưởng chúng em, chuyện đâu còn đó mà. Bây giờ mời Đại úy nhậu đi thôi, theo đúng kế hoạch thì mười hai giờ đêm nay mình mới khai hỏa.

Đại úy quận trưởng uống một hớp rượu, ông ngửa mặt nhìn lên trần nhà, vầng trán ông nhăn lại, khuôn mặt ông không giấu nổi sự lo lắng, trong suốt mấy năm trời làm quận trưởng, chưa bao giờ ông lo nghĩ như bây giờ. Ông nghĩ đến người Phó quận hành chánh, ông bực tức lẩm bẩm :

— Đồ phản bội, đồ phản bội,...

Ông thở dài, nếu mình không đánh quân bài chót này thì chưa biết đời mình sẽ ra sao, vụ này không thành công thì coi như sự nghiệp ông đi đoong. Đại úy quận trưởng chợt nghe tiếng dép từ nhà trong đi ra, tiếng dép thật nhẹ của một người đàn bà, bà hội đồng. Nhưng ông không quay nhìn lại. Hai bàn tay ướp nước hoa thơm ngát bịt lên mắt ông, hai bàn tay mềm và mát. Đại úy quận trưởng ngồi bất động, tiếng người đàn bà dịu dàng :

— Tại sao Đại úy của em lại buồn vậy Đại úy ?

Đại úy quận trưởng gỡ tay người đàn bà :

— Anh đang phải lo nghĩ...

— Lo nghĩ làm chi cho thêm mệt anh.

Đại úy quận trưởng nhìn quanh, căn phòng không còn ai ngoài ông và người nhân tình nạ dòng này, người đàn bà son phấn mỉm cười :

— Em biết Đại úy đang lo nghĩ chuyện gì rồi.

— Hôm nay có tin Việt Cộng sẽ về đánh quận mình...

Người đàn bà nguây nguẩy :

— Anh còn xấu với em héng, anh còn giấu cả em nữa sao ?

— Thì Việt Cộng về đánh chớ còn gì nữa.

— Không phải, em biết hết trơn rồi nè, đừng có hòng giấu em, vợ anh không biết chớ em thì biết hết trơn.

— Ai nói với em vậy, mà chuyện gì thế.

Bà hội đồng ngồi luồn lên tay ghế, vuốt ve khuôn mặt phì nộn của Đại úy quận trưởng :

— Anh có hứa với em anh không giấu em một chuyện gì hết, vậy mà chuyện đêm nay anh giấu, như vậy có phải là anh xấu với em hay không, đàn ông thiệt là bạc bẽo..

Đại úy quận trưởng cau có :

— Tội nghiệp mà em, anh đang lo lắng thấy mồ nè, anh có biết bao nhiêu chuyện rối tinh cả đầu óc mà em còn nỡ trách móc anh nữa, chuyện này xong anh hứa sẽ cho em biết, nếu thương anh thì em cố giúp anh, em an ủi anh như vậy là đủ rồi.

— Em không có quyền hỏi anh bây giờ ?

— Không phải là không có quyền, nhưng em nên...

— Thôi được, em sẽ không hỏi anh nữa, nhưng anh phải hứa với em một điều này.

— Em muốn anh hứa gì ?

— Anh không được lộn xộn nữa, không được con này con kia.

Mặt Đại úy quận trưởng lại nhăn lại :

— Trời ơi lúc này đâu phải là lúc ghen tương, anh đang khổ thấy mẹ anh em biết không ?

— Khi nào anh khổ, anh lo lắng anh mới tới đây, những lúc anh sung sướng vui vẻ thì anh đi với con này con kia, con mụ Lan, bộ em không biết sao ?

— Con mụ Lan nào, à anh nhớ rồi, nó làm ở nhà hộ sinh, mà nó đào nhiệm rồi còn gì nữa.

Mặt người đàn bà nạ dòng chầu bậu ra :

— Em không tin nó đào nhiệm, em biết nó ở đâu ?

— Ở đâu ?

— Anh lấy nó làm bé, anh để nó trên tỉnh, bộ em không biết sao ?

Đại úy quận trưởng nhảy dựng người lên :

— Nói bậy, ai biểu em vậy ?

— Đâu cần ai biểu, người ta đồn rùm...

— Lại bậy nữa, anh xin em đó, em đừng móc nối nó vào với anh rồi khổ thân anh.

— Xì, ở đấy mà khổ, móc nối với con mụ Lan mà anh kêu khổ có mà đời em cùi nè, sướng thấy mồ.

— Anh van em đó, em muốn nói anh là Việt Cộng sao ?

— Cái gì mà Việt Cộng ?

— Con mụ Lan là Việt Cộng, nó đào nhiệm theo Việt Cộng rồi.

— Thiệt vậy sao anh ?

— Ông Trưởng chi cảnh sát có đầy đủ hồ sơ của nó, nó là đặc công vô quận mình để thăm dò đường đất, vẽ bản đồ, cho tới khi chuyện bại lộ nó phải trốn ra bưng.

— Khó quá nhỉ.

Đại úy quận trưởng nghe tiếng chân bước vào nhà rộn rịp, bà hội đồng cũng đứng dậy, bà ta còn hỏi :

— Đêm nay anh ở lại đấy chớ ?

— Chắc chắn là anh phải ở lại rồi.

— Lâu lâu anh nên tổ chức trận giả một lần cũng vui đó anh.

Đại úy quận trưởng nhăn nhó :

— Thôi mà anh xin em, cứ ngạo anh hoài, ngày mai anh hứa anh sẽ đền ơn em xứng đáng.

Bọn đàn em ông quận đã vào chật cả nhà bà hội đồng. Đại úy quận trưởng vẫn ngồi nguyên chỗ, ông ra hiệu cho các đàn em ngồi xuống ghế.

— Anh em coi như xong hết cả rồi chứ.

Ông Trưởng chi thông tin cười hô hố :

— Xong rồi Đại úy, công việc đẹp lắm Đại úy.

Đại úy quận trưởng ra hiệu cho bà hội đồng :

— Bây giờ bà cho chúng tôi nhậu được rồi đó.

Chờ cho bà hội đồng xuống nhà dưới, Đại úy quận trưởng hỏi lại lần chót những người có mặt :

— Tôi vẫn lo quá, anh em thấy thế nào ?

Ông Trưởng chi thông tin tự tin :

— Đại úy quận trưởng đừng lo, đã có chúng tôi lo sắp đặt kế hoạch hết trơn rồi, vụ này nhất định là mình sẽ được tiếng vang cho quận nhà, hồi nãy tôi mới nghĩ thêm ra được một kế hoạch nữa, vụ này còn đưa Đại úy lên đến thiếu tá, mà đồng thời cũng hóa giải được hết những gì mà thằng cha Phó quận hành chánh tố mình với nhà báo...

Đại úy quận trưởng bực mình, ông chửi thề một câu :

— Đ.M thôi đừng nhắc đến chuyện đó nữa, tôi bực rồi.

Gã Trưởng chi thông tin hòa hoãn :

— Xin Đại úy quận trưởng cứ tin ở kế của tôi, dĩ độc trị độc mà Đại úy.

— Anh nói gì vậy ?

— Thưa dĩ độc trị độc.

— Vậy là sao ?

— Có phải bây giờ báo chí đang tố Đại úy tham nhũng không ?

Đại úy quận trưởng càng thêm bực mình :

— Mày nói gì mà lung lung lang tang lên vậy, thiệt tao không hiểu gì hết trơn, mà thôi đừng nhắc đến mấy thằng cha nhà báo nữa, đù mẹ, tao mà có quyền tao chôn sống chúng nó.

Gã Trưởng chi thông tin vẫn tự tin, hắn cười :

— Xin Đại úy bình tĩnh nghe em nói, Đại úy phải thiệt bình tĩnh mới được.

Đại úy quận trưởng uống một hớp rượu, đặt cái ly đến cạch xuống bàn, nhìn thẳng vào mặt gã Trưởng chi thông tin :

(CÒN TIẾP)

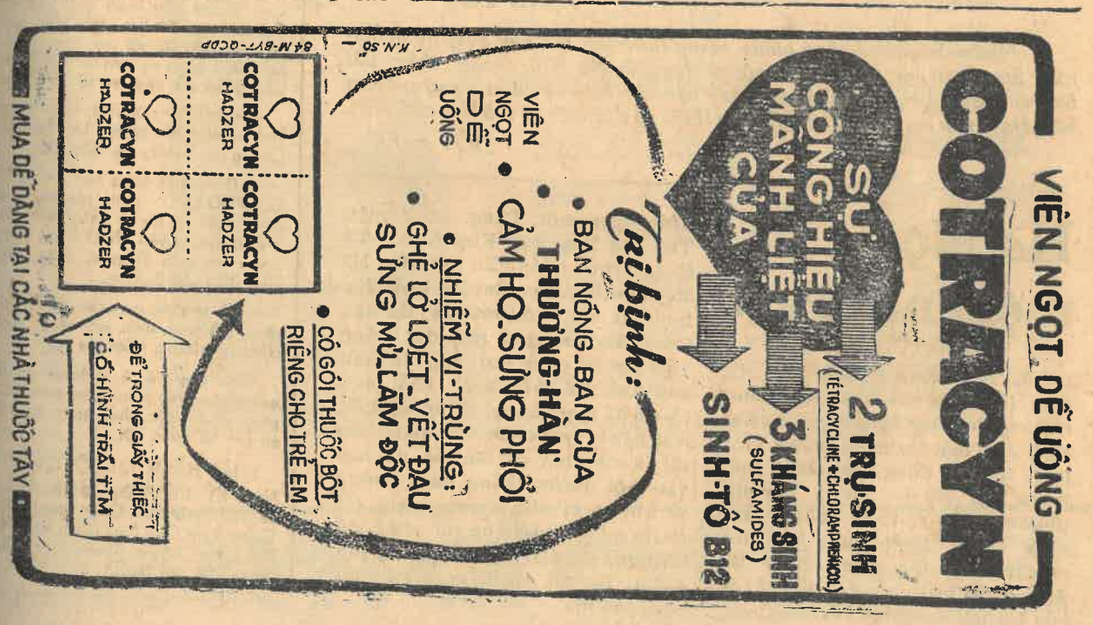

đấu tranh cho đời

(TIẾP THEO TRANG 4)

khỏi nhà 2 cây số, mẹ tôi thấy bên đường một đống phân trâu to lớn. Mẹ tôi tiếc của trời, quay lộn về nhà, lấy sọt hốt đống phân trâu mang về nhà làm phân bón ruộng... Người mẹ đó, năm 73 tuổi, đã bị đuổi khỏi căn nhà, do bà xây dựng, đuổi ra ngoài đồng ruộng, sống trong 1 túp lều, vì can tội... địa chủ, vì đã tậu được vài chục mẫu ruộng, bằng tiền mồ hôi nước mắt, bằng công việc hốt phân trâu. Và mẹ tôi đã bị tố khổ chết.

Tôi có một người em ruột, là một đảng viên Cộng Sản. Người em đã bị Pháp bắt đem bắn trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp.

Mẹ tôi chết vì chế độ Cộng sản. Em tôi chết vì tranh đấu cho chế độ Cộng Sản, còn tôi ngồi đây bơ vơ với Tự Do thối nát, ngày thì chửi đồng, đêm thì hồn mộng chập chờn quay về với quá khứ, với Hà nội, với Sơn Tây núi Tản sông Đà...

Số đặc biệt này là nén hương của những kẻ bơ vơ, bất lực trước tàn bạo của thời cuộc thấp trước anh linh những ai đã chết vì đất nước này, vì những tranh chấp chủ nghĩa đã xâu xé tổ quốc chúng ta từ 20 năm nay.

CHU TỬ

Nhóm Sống, sau bao nhiêu «tang thương» lúc này quây quần bên tuần báo Đời, lại thực hiện một số đặc biệt Hà Nội. Nhận thấy bài báo của Chu Tử trên tuần báo Sống vẫn còn hợp với tâm trạng anh em báo Đời, nên mượn bài báo đề giới thiệu số đặc biệt về Hà Nội của Đời.

ĐỜI

Hà Nội một ánh lửa...

(TIẾP THEO TRANG 21)

nội đã hóa thân thành biển. Có điều là, cùng với cháy sáng đồng loạt của lửa, mà từ trên cái đường kính của một nghiêng cánh vĩnh biệt, tôi đã đồng thời nhìn thấy trong cái cõi ba mươi sáu phố phường lấp lánh động ảnh phía dưới, từng ánh lân tinh của Hà nội tàn dần. Đêm lên đường, cái hệ thống đèn lửa lỗ đỗ của Hà nội đang dần dần khép mắt. Từng ngọn một. Từng ngọn một. Từ Yên Phụ tới Kim Liên. Từ Quan Trưởng đến Cầu Rền. Từ Mã Mây đến Bầy Mẫu. Bay lên khỏi địa. hình Hà nội, mỗi đời lửa Hà nội, trong tâm tưởng đã rời dứt vĩnh viễn với đô cũ ở nơi tôi, là một ánh tinh thể xuất thoát khỏi một tử thi đã lâm chung, đã ngừng thở. Khi người nữ chiêu đãi viên bảo tôi là máy bay đã lên cao, đã bay vào một đường thẳng, đang hướng về nhưng vì sao phương nam, tôi nhắm mắt lại. Đầu óc tôi phút đó tối đen. Với tôi, đêm đó lửa Hànội đã tắt. Tất tới cái điểm le lói cuối cùng của lửa.

Nói chuyện với đầu gối

(tiếp theo trang 9)

chảo» tờ báo phong phú hơn bất cứ báo tám trang nào. Đầu Gối tha thiết kêu gọi mấy chục ngàn bạn đọc của Đời ủng hộ công cuộc của những cây bút tự lập này, bằng cách hàng ngày đọc Tự Chủ. Nếu bạn không tin lời giới thiệu của Đầu Gối, bạn chỉ cần mua thử một số Tự Chủ, nếu dở thì thôi, không thèm mua tiếp nữa, lúc này, báo do bọn tài phiệt cầm đầu hơi nhiều, chúng ta cần ủng hộ những tờ báo nghèo, còn đôi chút tâm huyết.

THUỐC SÂU RĂNG
GIA TRUYỀN VIỆT NAM

NAM KÝ

(Của giòng họ Ng.Quang ở Bắc VN)

Có bán nhiều nơi ở Hải Ngoại. Của người giòng họ cũng được kế nghiệp gia truyền, phát triển tại các Quốc gia cư trú Hải Ngoại.

Nổi tiếng tại Nội quốc 1965 (K.S. 1387)

— Dược liệu hoàn toàn sản vật thượng hạng Xứ Sở. Dồi dào khí lực, (nguyên khí vũ trụ tạo hóa), khí thiêng sông núi sơn hà Việt Nam. Sản vật xứ sở phục vụ xứ sở (VN).

— «Bí Pháp» riêng đặc biệt — từng kinh nghiệm của giòng họ Nguyễn Quang gia truyền tại Bắc VN.

— Dung diệu khoa học — ÂM DƯƠNG LÝ — đông phương linh động, giữa vũ trụ và nhân sinh của Y giới Gia truyền VN (Vũ trụ, nhân sinh : gia đình tổ quốc, nhân loại) Linh diệu phi thường...

Tiêu trừ tận gốc mọi căn bệnh đau răng. Bồ thêm sinh lực răng. Già chưa rụng răng. (Coi toa rõ)

Thuốc hay giá rẻ. «Phụng sự tổ quốc, xây dựng kiến thiết quốc gia, phục vụ dân tộc, phục hưng kinh tế xứ sở» tại quốc nội.

PHÁT HÀNH TẠI NỘI QUỐC : NAM KÝ 1083A Đại lộ Hậu Giang và 270 Rạch Cát. Quẹo (cua) Hậu Giang Rạch Cát, Ngã Năm, Mũi Tàu Phú Lâm Cholon. Thuốc Cao 50$. Nước 35$ sấp lên...

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CẢM, CÚM, ĐAU LÚC CỐ KINH,

Có bán tại các nhà thuốc Tây

KN 982 BYT/DCDP

Pub.TÂN-TH

Mỗi người
một bàn chải răng

Nhưng chỉ dùng
KEM
ĐÁNH RĂNG
Hynos
PHOSPHATÉ

HYNOS PHOSPHATE
mang lại cho quý vị
một hàm răng trắng trong,
những nướu răng lành mạnh,
một hơi thở thanh khiết,
nếu quý vị
chải răng 2 lần trong ngày

Với
Hynos
PHOSPHATÉ

đánh răng sớm chiều
răng tươi sáng nhiều

VN EXPRESS

CETONIC
Sinh-tố của sức mạnh
ÔI BỔ CƠ THỂ . TĂNG THÊM SỨC KHỎ
BÁN TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂ
2011 BYT 24-12-65